

LES CHEVALIERS DE LA TABLE RONDE

François Johan

LA QUÊTE DU GRAAL

castelman

POCHE

Đi Tìm Chiếc Bình Graal

Vincent Watelet

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

Chương 1 Nguồn gốc chiếc bình Graal
Chương 2 Cuộc tìm kiếm bắt đầu
Chương 3 Trước lâu đài vua Câu Cá
Chương 4 Cuộc phiêu lưu tiếp tục
Chương 5 Nơi người ta gặp Lancelot
Chương 6 Mỗi người theo đuổi một con đường
Chương 7 Trở về triều đình vua Arthur
Chương 8 Đi tìm chàng hiệp sĩ bí ẩn
Chương 9 Phản tặc phải đền tội
Chương 10 Cuộc chiến đấu cuối cùng

Chương 1

Nguồn gốc chiếc bình Graal

Thưa độc giả đáng kính, đây là câu chuyện chiếc bình thiêng có tên là Graal trong đó đã chứa những giọt máu quý giá của Đấng Cứu Thế vào ngày Chúa tử nạn trên cây thánh giá để cứu vãn những nỗi khổ của loài người.

Một thiên thần đã đọc cho Joséphé viết nên câu chuyện này. Đến lượt tôi, tôi lại kể các bạn nghe để các bạn biết sự thật về những hiệp sĩ và những con người thần thánh qua các cuộc phiêu lưu kỳ lạ đầy nguy hiểm của mình đã làm thế nào để cuối cùng chinh phục được chiếc bình Graal.

Vào thời kỳ Chúa tử nạn trên cây thánh giá, ở Jérusalem có một người tốt bụng và chính trực tên là Joséphé d' Arimathie, ông đã đi theo Chúa trên tất cả các chặng đường đau khổ của Người.

Nghe nói chính Joséphé đã hứng những giọt máu chảy ra từ những vết thương của Chúa vào trong chiếc bình Graal, chiếc bình thiêng này được giữ và lưu truyền trong gia đình Joséphé từ đời cha sang đời con trong thời gian rất dài.

Rồi một hôm, chiếc bình Graal, sau khi đã chu du qua nhiều đại dương, được mang tới nước Anh do một người cháu họ lâu đời của Joséphé, mà người ta chỉ biết dưới tên gọi "Vua Câu Cá". Vị vua này không trị vì như các vị vua khác trên trái đất mà cho xây tại một nơi bí mật một lâu đài rộng mênh mông xứng đáng lưu giữ chiếc bình thiêng, sau đó giam mình trong lâu đài để cầu nguyện.

Ít lâu sau một vị vua mới lên ngai vàng vương quốc Anh, tức là vua Arthur.

Mười năm đầu dưới thời vua Arthur trị vì là những năm thịnh vượng chưa từng thấy của vương quốc. Nhà vua vừa mạnh mẽ hiệu quả lại vừa khôn ngoan, triều đình của ngài là triều đình cực kỳ hùng cường. Phải nói rằng theo lời khuyên của thuật sĩ Merlin, vua Arthur đã chiêu dụ được các hiệp sĩ chọn lựa nhất, có tới ba trăm bảy mươi hiệp sĩ vây quanh ngài. Các hiệp sĩ này thường lui tới triều đình để tiệc tùng và kể lại các cuộc phiêu lưu kỳ thú nhất của mình trong những ngày tung hoành ngang dọc khắp vương quốc. Họ ngồi quanh một chiếc bàn vô cùng lớn, một chiếc bàn tròn để vị thế ai cũng như ai, tránh sự cãi cọ tranh giành nhau chỗ ngồi.

Đây lại thêm một ý nghĩ khôn khéo của Mer-lin.

Chính vì lý do đó mà các hiệp sĩ có vinh dự ngồi ở đây được mệnh danh là "Hiệp sĩ của Chiếc Bàn Tròn".

Nhà vua thì đức độ và công minh, các hiệp sĩ của ngài thì vua ra sao quần thần thế ấy, vương quốc ngày càng có uy thế. Nhưng đến năm thứ mười của triều đại bỗng xảy ra một sự kiện khủng khiếp.

Một hôm, nhà vua tỉnh dậy thấy mình buồn vô hạn. Tất cả những đức tính làm cho Ngài nổi tiếng biến mất hết. Ngài không muốn thiết triều, bỏ bễ mọi công việc của vương quốc, suốt ngày lang thang trong các hành lang của cung điện như một tâm hồn đau khổ.

Các bác sĩ, các thuật sĩ sáng suốt nhất đều ra mắt triều đình mong chữa khỏi chứng u uất cho quân vương mình. Nhưng không kết quả:

chứng sầu muộn của nhà vua vẫn hoàn toàn bí ẩn.

Vua thế nào triều đình thế ấy. Việc thiện hiếm có dịp thực hiện do đó các hiệp sĩ Bàn Tròn dần dần bỏ triều đình phân tán đi mọi nơi mong tìm những cuộc phiêu lưu kỳ diệu mà cũng ngày càng trở nên hiếm hoi chứ không nhiều như trước. Chỉ còn lại hai mươi năm hiệp sĩ trung thành với triều đình mà thôi.

Người vợ dịu dàng của vua Arthur, hoàng hậu Guinevière, dĩ nhiên là người đầu tiên bị tình trạng này tác động. Nhưng cũng như mọi người, bà chịu không biết làm thế nào...

Một hôm, vua lại đi lang thang trong cung điện. Thấy hoàng hậu ngồi bên cửa sổ đầm đìa nước mắt, Ngài thở dài tiến lại gần bà.

- Hoàng hậu, Trẫm biết vì sao hoàng hậu buồn. Khổ thay, chính là vì Trẫm đó mà.

- Thừa Đức Vua, ngài nói đúng! Em đã biết một thời, cũng vào một ngày như ngày hôm nay, biết bao nhiêu hiệp sĩ chen chúc ở nơi đây, đông đến nỗi không đếm được. Thế mà ngày nay thật tủi, chẳng còn lại mấy người! Nói thực ra, em sợ rằng Thượng Đế đã quên mất Đức Vua rồi.

- Trẫm biết nói gì với nàng bây giờ, người vợ dịu hiền của Trẫm... Trẫm có cảm giác tất cả nghị lực của mình đều đã tiêu tan. Trẫm biết, chính vì vậy mà Trẫm mất đi các hiệp sĩ, mất đi lòng thương mến của bạn bè. ôi, nếu như Trẫm biết được căn nguyên bệnh tật hiểm nghèo này! Bỗng hoàng hậu Guinevière nảy ra một ý nghĩ:

- Thừa Đức Vua, hay là ngài tới ngôi nhà thờ nhỏ Saint-Augustin trong Khu Rừng Trắng?

Nghe nói người ta đến được đó chỉ nhờ may mắn run rủi bước chân. Nơi ấy rất nguy hiểm nhưng cũng đầy những điều kỳ diệu. Người ta còn nói cần gì được nấy miễn là chân thành. Biết đâu ngài sẽ tìm được ở đó lời giải cho những vấn đề của mình.

ý nghĩ này khiến nhà vua lấy lại được chút nghị lực. Đôi mắt ngài lấp lánh một thứ ánh sáng mà lâu nay không ai nhìn thấy:

- Quả vậy, Trẫm phải đi tìm ngôi nhà thờ nhỏ ấy mới được! Khó khăn mấy cũng không nguy hiểm bằng cứ ngồi đây với nỗi nguy hiểm rình rập Trẫm để Trẫm chết đi còn bị nguyên rửa và

bị mọi người xa lánh.

Nhà vua vội tới căn phòng nơi tụ tập các bộ hạ thân cận của mình sai đem vũ khí tới ngay và thẳng cho Ngài con ngựa tốt nhất.

Kể hầu người hạ quá sung sướng thấy chủ mình lại có đôi chút nghị lực, vội vàng vâng lời và chỉ một lát sau vua Arthur đã rời lâu đài lên đường đi tới Rừng Trắng.

Ngài cưỡi ngựa suốt đêm và một phần của ngày hôm sau nên thấy thấm mệt khi tới một khu rừng thưa xinh xắn, lối vào được ngăn bởi một hàng rào.

Nhà vua sắp sửa bước vào thì nhìn thấy dưới bóng một cây to có một cô gái tay dắt dây cương buộc con la.

- Cô gái, - Ngài nói, - cầu Trời mang lại cho cô niềm vui và hạnh phúc! Cô làm ơn cho biết có ai ở trong khu rừng thưa này không?

- Thưa ngài, đó là nơi ở của một tu sĩ và bên cạnh có một nhà thờ nhỏ.

- Có phải nhà thờ vị thánh đáng kính Augustin không? - Nhà vua hỏi.

- Đúng như vậy, xin khẳng định với ngài là như vậy nhưng cũng xin báo trước với ngài khu rừng thưa này đầy nguy hiểm, chưa hiệp sĩ nào an toàn qua được hàng rào trước mặt ngài.

- Thưa cô, - vua Arthur trả lời, - điều đó đối với tôi chẳng quan trọng gì bởi vì tôi sắp bước qua bây giờ đây. Trời mà muốn thì chẳng mấy chốc cô sẽ lại gặp tôi.

Nhà vua thúc con ngựa nhảy phắt qua hàng rào và tiến về phía ngôi nhà thờ nhỏ, nơi có tiếng hát cất lên. Ngài xuống ngựa định bước vào nhưng một sức mạnh kỳ lạ giữ chân ngài lại.

Vua Arthur hồ thẹn hiểu rằng nếu như mình muốn biết ai đang hát trong nhà thờ này thì chỉ có cách nhìn qua cửa sổ như một tên kẻ cắp.

Nhà vua đành làm vậy.

Dưới ánh sáng mờ của mấy ngọn nến, vị thầy tu ở ẩn đang hành lễ. Quỳ trước bàn thờ là một người đàn bà và đứa con, cả hai đẹp không gì trên thế giới này sánh nổi. Người mẹ mặc chiếc áo đơn giản màu xanh. Đứa trẻ khoác chiếc áo măng-tô tím, trên đầu đội một vòng miện bằng thứ vàng nguyên chất tinh khiết nhất.

Bỗng nhiên một luồng ánh sáng chói lọi rọi chiếu trong nhà thờ làm nhà vua nhắm mắt lại. Mở mắt ra ngài thấy vị tu sĩ quỳ trước mặt đứa trẻ, hai bàn tay và hai bàn chân đứa trẻ nhỏ máu, chiếc vòng miện bằng vàng biến thành một chiếc vòng gai.

Nhà vua hiểu ngay trước mặt mình là Đức Chúa Giê-su. Ngài vội quỳ sụp xuống áp mặt xuống đất.

Vài giây sau, cũng có thể là vài tiếng đồng hồ sau, nhà vua cảm thấy một bàn tay đặt lên vai mình. Bên cạnh ngài là vị tu sĩ ở ẩn...

- Thưa ngài, bây giờ ngài có thể vào trong nhà thờ được, lúc này ngài chưa đủ tư cách dự lễ

thánh ấy. Sự hổ thẹn của ngài đã cứu ngài.

- Thừa tu sĩ đáng kính, - nhà vua nói, - sở dĩ tôi đến đây là vì muốn tu tỉnh, muốn được khuyên bảo và được giúp đỡ. Tôi nghe nói chẳng ai đến đây cầu nguyện mà không được giúp đỡ cả. Xin tu sĩ hãy cho tôi biết vì đâu tôi mắc căn bệnh hiểm nghèo này!

- ôi Đức Vua! - Vị tu sĩ nói sau một lát im lặng. - Sở dĩ những năm trị vì đầu tiên của ngài vinh quang rực rỡ là vì vua Câu Cá đến vương quốc ngài với chiếc bình thiêng Graal. Nay xảy ra một bất hạnh lớn. Một hôm, một hiệp sĩ của ngài trú chân trong lâu đài vua Câu Cá đã nhìn thấy chiếc bình Graal hiện ra cùng với mũi thương nhỏ máu. Tu sĩ im lặng thêm một lát rồi nói tiếp:

- Hiệp sĩ này tên là Perceval. Chính bản thân chàng ta cũng không biết mình là cháu đích thực của vua Câu Cá. Nhìn thấy bình Graal cùng mũi thương, chàng sững sờ cả người, không đưa ra một câu hỏi nào để biết bình Graal là cái gì và người ta sử dụng nó để làm gì. Ngay lập tức chiếc bình Graal cùng với mũi thương biến mất.

Vì lỗi của hiệp sĩ đó mà ngài bị chứng u sầu.

Các vương quốc của ngài đánh lẫn nhau, các hiệp sĩ của ngài chẳng còn cuộc phiêu lưu nào nữa cũng đâm ra chém giết lẫn nhau. Chính vì thế đưa đến bệnh tật của ngài.

Nhà vua ngẫm nghĩ về những lời nói trên và cuối cùng đặt câu hỏi mà ngài thiết tha nhất:

- Vậy thế bao giờ vương quốc tôi lấy lại được những thứ đã mất? Bản thân tôi làm được gì?

- Thừa ngài, - vị tu sĩ trả lời. - Việc đầu tiên là ngài hãy trở về lâu đài. Lòng ăn năn của ngài cũng đã làm được nhiều rồi. Sau đó ngài phải tìm ra một hiệp sĩ xứng đáng vào tòa lâu đài của vua Câu Cá và chiếm lại chiếc bình Graal. Xin tạm biệt Đức Vua.

- Tạm biệt tu sĩ, - vua Arthur nói, vẫn chìm lắng trong những suy nghĩ của mình.

Ngài bước nhanh về phía con ngựa và quay về nhà không chậm trễ. Nhưng mới đi được một đoạn ngắn ngài gặp ngay một kỵ sĩ cưỡi con ngựa đen phi tới chỗ ngài.

- Hiệp sĩ, chàng là ai vậy? - Vua Arthur hỏi, tay nắm chắc mũi thương.

- Tôi là người chỉ một lòng căm ghét ông.

- Chàng hiệp sĩ xa lạ trả lời.

Và chẳng nói gì thêm hắn ta lao vào nhà vua. Vua cũng nhào tới. Cú sốc mạnh đến nỗi chiếc khiên của nhà vua bị đâm vào vang to lên.

- Một trong hai chúng ta phải chết. - Hiệp sĩ đen vừa kêu vừa lao lên lần nữa.

Lần này mũi thương của nhà vua đâm trúng ngực hiệp sĩ đen khiến hắn ta lặn xuống chân ngựa. Vua yêu cầu đầu hàng nhưng hiệp sĩ đen không chịu. Bằng một nhát gươm, Arthur xé đôi lồng ngực hắn rồi chặt đứt đầu hắn.

Thấy hắn đã chết hẵn, nhà vua chuẩn bị rời khu rừng thưa, vừa lúc xuất hiện sau ngài cả một đội quân sẵn sàng đưa ngài đến chỗ chết. Ngài sững lại không biết làm gì thì bỗng trước mặt

ngài xuất hiện cô gái lúc này ngài gặp ở trước khu rừng thưa..- Lạy Trời, thưa ngài, xin ngài đừng rời bãi chiến trường trước khi mang cho tôi cái đầu ngài vừa chặt của chàng hiệp sĩ!

Vua Arthur quay lại nhận thấy các kỵ sĩ đằng sau đang lao tới giết mình:

- Được thôi, thưa người đẹp, nhưng cô muốn tôi chết chắc khi đòi hỏi tôi một điều như vậy?
- Không đâu, ngài cứ đem lại cho tôi thứ mà tôi yêu cầu rồi tôi sẽ cho ngài biết tại sao tôi đòi hỏi ngài điều lạ lùng ấy!

Vua không hỏi thêm gì nữa, thúc ngựa tới chỗ thầy hiệp sĩ đen. Nhưng trước mặt ngài đã có một hiệp sĩ tay cầm cây thương đầu có cầm thủ ấp của hiệp sĩ đen mà vua đã vì lý do...

- Xin cho lại tôi chiếc đầu ấy! - Arthur thốt ra. - Nó thuộc về tôi, tôi là người đã giết con người mang chiếc đầu ấy trong một cuộc chiến đấu công bằng.

- Vâng, dĩ nhiên tôi sẽ trao lại cho ông nếu ông cho tôi biết tên người đã giết hiệp sĩ đen.

- Tôi là Arthur, vua nước Anh. Đó, tôi đã nói ra tên tôi, giờ thì cho tôi xin chiếc đầu ấy.

Người kia không phản đối gì nữa. Arthur trở lại chỗ cô gái, đầu mũi thương của mình cầm chiếc đầu hiệp sĩ đen.

- Nào bây giờ thì cô cho biết tại sao cô muốn có chiếc đầu này.

Cô gái đưa hai tay lên ôm đầu:

- Thưa ngài, nhờ chiếc đầu bị chặt này mà tôi lấy lại được lâu đài của tôi vốn bị người ta chiếm mất. Nó cũng cho phép tôi nhận ra người hiệp sĩ sẽ trả lại tài sản cho tôi: chàng ta tên là Perceval.

- Perceval! Chưa hết một ngày mà tôi đã nghe cái tên đó hai lần. Tôi cảm thấy có một số điều phải chờ thời gian mới giải thích được.

Tuy nhiên nhà vua vội trở về để mặc sức suy nghĩ về những lời nhà tu sĩ ở ẩn kia đã nói. Ngài cảm thấy như có một dòng máu mới đang chảy trong huyết quản. Chắc hẳn cuộc phiêu lưu kỳ diệu nhất sắp sửa bắt đầu, người phải chiêu tập ngay các hiệp sĩ của mình lại.

- Thôi xin tạm biệt cô! Vậy là cô đã tìm được thứ cô muốn. Và cả tôi nữa, thực vậy, có lẽ tôi cũng như cô.

Và giật dây cương, quay ngựa, vua Arthur phóng thật nhanh về lâu đài mình..

Chương 2

Cuộc tìm kiếm bắt đầu

Trong tất cả những gì người ta nhớ lại được về các hiệp sĩ, chưa bao giờ triều đình vua Ar-thur có một ngày chói lọi rực rỡ đến thế. Phải nói thêm ngày hôm nay là đêm trước của lễ Đức Chúa Hạ Trần, nhân dịp này cũng như mọi năm, nhà vua mời giới hiệp sĩ tinh túy nhất tới dự tiệc trong lâu đài hùng mạnh của mình là lâu đài Camelot.

Lễ hội này được mọi người vô cùng mong đợi, người ta cũng thì thầm với nhau trong khắp vương quốc là nhà vua đã tìm lại được niềm vui sống và quyền lực xứng đáng với cấp bậc mình.

Người ta cũng nói đó là nhờ những lời khuyên khôn ngoan của vị tu sĩ ở ẩn nơi nhà thờ Saint-Augustin đã có tác dụng tuyệt vời lên nhà vua.

Vào đêm trước lễ hội, các hiệp sĩ chọn lọc nhất vui mừng ngồi quanh chiếc Bàn Tròn. Có nhà thông thái Bohor, dũng sĩ Yvain con của vua Urien và nhiều hiệp sĩ khác nữa. Ai cũng sung sướng gặp những người đã lâu mình không nhìn thấy. Nhưng trước hết họ thán hoan hỉ vì nhà vua đã lấy lại được tư thế oai nghiêm của mình.

Người ta cũng báo tin có mặt hiệp sĩ Gauvain cháu vua, hiệp sĩ Lancelot du Lac, người hùng dũng cảm nhất. Chỉ còn phải chờ một số người đến chậm sẽ đến vào ngày hôm sau dự lễ Đức Chúa Hạ Trần.

Làm gì thì làm, chẳng bằng chờ đợi bữa cơm ngon tuyệt...

Cơm sắp dọn ra thì một người hầu tới gần nhà vua:

- Thưa ngài có một cô gái tướng mạo rất kiều kỳ xin được vinh dự gặp ngài.

- Được, - nhà vua trả lời, - đưa cô ấy vào đây.

- Thưa ngài, - người hầu nói tiếp, - tuy thế thần xin báo trước với ngài một sự kiện rất lạ.

Đó là mặc dầu cô ấy đẹp lắm, ăn mặc và trang sức rất sang trọng giàu có và có vẻ con nhà quý phái, nhưng cô ấy không có một sợi tóc trên đầu.

Nhưng ngài đã muốn, thần xin đưa cô ta vào ngay...

Dĩ nhiên ai nấy đều lấy làm lạ khi trông thấy con người này xuất hiện trong gian phòng lớn nơi kê chiếc Bàn Tròn. Đúng như người hầu nói không thêm bớt: thật đẹp... thật lạ kỳ...

Đó là cô gái gây cho người ta một sự ngạc nhiên vô hạn khi xuất hiện, bởi vì cô cưỡi thẳng ngựa vào trong phòng, con ngựa có bộ yên cương bằng vàng chạm những viên đá quý của châu á.

Cô gái cũng chẳng thua kém gì con ngựa:

quần áo cô mặc bằng loại lụa hiếm nhất, một vòng miện rực rỡ đội trên đầu tuy nhiên không che mắt nổi các vị khách cái sọ trơ ra không một sợi tóc. Trên mình cô treo một chiếc khiên màu trắng bạc xen màu xanh da trời, ở giữa trang trí một chữ thập màu đỏ chói.

- Cô gái dễ thương, - nhà vua nói, - cô làm ơn xuống ngựa cho và xin cô cho biết ai cử cô đến đây và cô muốn gì.

- Thừa ngài, - con người kỳ lạ nói, - tôi xin trả lời ba câu hỏi của ngài. Tôi từ lâu đài Graal, do vua Câu Cá cử đến, để cho ngài biết là do lỗi một hiệp sĩ của ngài tên là Perceval mà xảy ra những nỗi bất hạnh.

Tiếng rì rào lan từ chỗ nọ sang chỗ kia...

chiếc bình Graal!

- Chàng hiệp sĩ này, - cô gái nói tiếp, - là khách của vua Câu Cá một thời gian, nhưng khi thấy chiếc bình thiêng xuất hiện, chàng không còn sức mà hỏi xem chiếc bình Graal là cái gì và dùng để làm gì. Từ đó đi đến bao nhiêu tai hại. Ngay bản thân tôi, như các vị thấy đấy, tôi mất sạch bộ tóc vàng tuyệt vời mà bấy lâu tôi vẫn hãnh diện vì nó.

Cả triều đình buồn lòng vì tin tức này. Nhất là nhà vua, ngài nhớ lại những lời nhà tu sĩ ở ẩn đã nói với mình.

- Còn việc đặt chân xuống đất theo lời các vị, tôi không thể nghĩ tới được. Tôi không thể làm được việc đó chừng nào chưa có một hiệp sĩ đến được lâu đài vua Câu Cá để đặt ra câu hỏi cần hỏi, nói cách khác, chừng nào có một hiệp sĩ xứng đáng chinh phục lại được chiếc bình thiêng Graal.

Đức ông Yvain đứng lên và hỏi cô gái một câu mà tất cả mọi người đều muốn biết:

- Làm sao chúng tôi biết được ai là người hiệp sĩ xứng đáng với trọng trách ấy? Có dấu hiệu nào chỉ ra chàng đúng là người ấy? Cô bảo cho chúng tôi biết!

Cô gái bèn gỡ tấm khiên khỏi thân mình đưa cho Yvain:

- Tôi xin để lại cho ngài tấm khiên màu bạc và màu xanh này để ngài treo lên cột trụ lớn nhất trong gian phòng này. Chỉ người được chỉ định đi chinh phục chiếc bình Graal mới có thể lấy nó xuống được. Qua đó ngài biết là ai.

Nhà vua ra hiệu, đức ông Yvain đem cái khiên treo lên cột trụ to nhất.

Cô gái mở ngực chiếc áo thêu lấy ra một con chó bé xíu đưa cho Yvain và nói thêm:

- Ngoài tấm khiên, tôi giao cho ngài con chó con này. Khi hiệp sĩ xứng đáng với chiếc bình Graal đến đây nó sẽ tỏ ra mừng rỡ. Nhưng tôi đã nói nhiều quá rồi! Tôi phải trở lại chỗ vua Câu Cá. Xin chúc cho bước chân các hiệp sĩ cao quý đi theo được đúng hướng!

Nói đến đây cô gái kỳ lạ giật ngựa quay ngược lại và biến mất như trong một giấc mơ.

Cô gái trọc đầu ra khỏi lâu đài rất nhanh và phóng ngựa cũng rất nhanh suốt dọc đường qua rừng thẳm cho đến khi bắt gặp một kỵ sĩ võ trang đầy đủ ở một góc đường.

- Thừa cô, - chàng kỵ sĩ chào cô gái, - cầu Trời mang lại cho cô niềm vui và hạnh phúc.

Nhưng cô hãy nói cho tôi nghe: một cô gái như cô làm gì ở khu rừng đầy nguy hiểm trong giờ giấc khuya khoắt này?

- Thừa hiệp sĩ, - cô gái trả lời, - tôi vừa từ triều đình vua Arthur trở về.

- ủa! - Chàng hiệp sĩ thốt lên vui sướng. - Tôi thì đang trên đường tới đó đây, bởi vì hình như vua lại có niềm vui thiết triều và các hiệp sĩ lại quây quần quanh chiếc Bàn Tròn.

- Đúng thế, thật may mà điều đó lại tái diễn, vì lúc này đây đang có cơ hội cho một cuộc phiêu lưu rất lớn, vấn đề là hiệp sĩ nào xứng đáng nắm lấy cơ hội đó...

Vừa nghe thấy hai tiếng phiêu lưu tai chàng hiệp sĩ đã động lên. Chàng tiến đến gần cô gái, cô bèn kể chàng nghe chuyện viếng thăm của cô tới Đức Vua.

Chàng hiệp sĩ trầm ngâm một lát rồi reo lên:

- Giờ đây tôi về lâu đài của nhà vua dự cuộc vui ở đó làm gì nữa? Quả thật nếu có hiệp sĩ nào xứng đáng đi tìm chiếc bình Graal thì đó chỉ là chàng hiệp sĩ, cháu vua mà thôi!

- Vậy ra chàng là...

- ... Tôi là anh chàng Gauvain đây, và nếu như cô tin được, tôi quay ngựa ngay đi tìm lâu đài của vua Câu Cá đây.

- Tôi cũng đi về đó vì tôi ở đó mà, - cô gái nói. - Nhưng tự ngài phải một mình tìm đường, nếu như quả thật ngài xứng đáng.... Cô gái thoát biến mất để lại chàng Gauvain tự hỏi có phải mình mơ không.

Nhìn quanh chàng thấy chỉ còn một mình.

Chàng phải quyết định.

- Đường ta đi dẫn ta về triều đình vua Arthur.

- Chàng tự bảo. - Nhưng Đức Vua của ta hình như muốn tất cả các hiệp sĩ của ngài đều đi tìm chiếc bình Graal; vào giờ này, tất cả các hiệp sĩ của chiếc Bàn Tròn hẳn đã lên đường. Ta cũng làm vậy thôi và sẽ chỉ trở về triều trường hợp ta thành công!

Khua gươm lên gắn chặt lời thề chàng Gauvain đi ngược lại con đường đang đi và lại lao mình vào khu rừng Gaste.

Chàng đi ngựa suốt ngày cho tới lúc mặt trời lặn và thấy trước mặt mình nơi ở của một tu sĩ và một nhà thờ nhỏ. Một dòng suối từ đó chảy ra, tươi mát và trong vắt nhờ một cây to cành lá rậm rạp che khuất ánh mặt trời. Dưới gốc cây có một cô gái đang ngồi tay cầm cái đầu lâu của một hiệp sĩ nào đó.

Cô gái này chính là người vua Arthur đã gặp lúc trước. Và cái đầu cô cầm chẳng qua chỉ là đầu hiệp sĩ đen mà vua Arthur đem cho cô.

Nhưng chàng Gauvain không hề biết.

- Chào cô gái xinh tươi, cô cầm một vật kỳ lạ thật đấy.

- Chào chàng hiệp sĩ. Tôi đang cầm chiếc đầu của một hiệp sĩ do vua Arthur đem lại cho tôi.

- Chỉ cần biết nó bị chặt bởi quốc vương tôi đủ để tôi không cần hỏi thêm câu gì nữa, - Gauvain nói.

Lúc này vị tu sĩ xuất hiện. Gauvain phóng ngựa cả ngày, nay xin được vào nghỉ nhờ. Tu sĩ bằng lòng.

- Chàng đi đâu vậy hỡi chàng hiệp sĩ? - Tu sĩ hỏi khi hai người yên vị trước ngọn lửa ấm áp. Gauvain kể mục đích chuyến đi của mình.

- Thừa cha, cha có thể hướng dẫn tôi đi đến lâu đài vua Câu Cá được không?

Tu sĩ thở dài bỏ thêm một thanh củi vào ngọn lửa và quay về phía Gauvain:

- Chà, thưa ngài hiệp sĩ, sung sướng thay cho những người phục vụ Đức Vua bởi vì họ xứng đáng được ban thưởng. Được ở dưới mái nhà của Người thật êm đẹp, sống một năm tưởng như mới một tháng! Sở dĩ có hạnh phúc nói trên là nhờ ở như chiếc bình Graal thiêng liêng, cứ mỗi khi làm lễ thánh trong nhà thờ của lâu đài ấy nó lại hiện ra một lần.

Gọi đến chiếc bình Graal, vị tu sĩ làm dấu thánh giá và nói thêm:

- Tôi phải báo trước để ngài biết: sẽ không có ai chỉ đường cho ngài đến lâu đài của vua Câu Cá cả đâu, chỉ có ý muốn của Chúa Trời chỉ lối đưa đường cho ngài mà thôi.

Nghe thấy vậy Gauvain lấy làm bức mình nhưng hiểu thế nào là sự khôn ngoan, chàng đi ngủ. Trời vừa sáng chàng đã dậy, vũ trang từ đầu đến chân. Cả cô gái và chàng cùng dự lễ nhà thờ theo lời đề nghị của tu sĩ. Mỗi người cầu nguyện cho công việc riêng của mình.

- Hai vị đi đâu bây giờ? - Tu sĩ hỏi, đưa họ ra tận bìa rừng.

- Về phần tôi, - cô gái nói, - tôi đi đến lâu đài của ẩn sĩ đen để cắt cái đầu này. Nhờ đó có thể tôi lấy lại được của cải mà tôi đã bị vũ lực cướp mất.

Cô gái đi ngay, không nói thêm gì nữa.

- Còn con đường của tôi, tuy không may không được vạch ra trên mặt đất nhưng đã được vạch ra trong trí tôi. Con đường đó sẽ đưa tôi đến lâu đài của vua Câu Cá và chiếc bình Graal chứ không đâu khác.

Và Gauvain chào tu sĩ lên đường.

Chàng đi rất lâu, băng qua những khóm cây rậm, cầu Trời dắt dẫn chàng theo đúng hướng. Bóng tối bắt đầu bao trùm Khu Rừng Gaste thì chàng chạm trán với một người trẻ tuổi tay nắm hàm thiếc của một con tuần mã.

- Chào chàng trai, - Gauvain nói. - Chàng có biết gần đây có nơi nào nghỉ chân không? Suốt ngày nay tôi băng qua khu rừng này và rất mong tìm được nơi nào nghỉ ngơi một chút.

- Xin chào hiệp sĩ, - chàng trẻ tuổi duyên dáng đáp. - Theo hướng ngài đi thì tôi chỉ biết mỗi lâu đài của Bà Góa Phụ. Nhưng ngài phải gấp lên, còn hai mươi dặm nữa mà trời thì đã tối rồi.

- Cậu cũng đến đó chẳng? - Gauvain hỏi. - Tôi sẽ vui lòng cùng đi với cậu.

- Tiếc thay thưa ngài, - chàng trẻ tuổi thở dài. - Trong khi trả thù cho cha tôi đâu được nghỉ ngơi. Cha tôi bị một tên hiệp sĩ hèn hạ giết chết, tên này không hề thách đấu với cha tôi..- Tất

nhien đó là nghĩa vụ của tất cả những người con trai hiếu hạnh và tên hiệp sĩ kia xử sự thật đê tiện. Nhưng cậu có biết hấn ta không?

- Tôi không thấy mặt hấn nhưng tôi biết hấn có một cái khiên màu trắng bạc và màu xanh ở giữa có chữ thập đỏ chót.

Có thể đó là chiếc khiên cô gái trọc đầu vừa cho treo trong lâu đài vua Arthur, nhưng Gauvain chàng không đến đó nên không biết.

Chàng chào người trẻ tuổi theo con đường anh ta chỉ để tới lâu đài Bà Góa Phụ.

Tận tối mịt chàng mới đến bìa rừng và đâm ra một cánh đồng cỏ vô cùng xanh tươi. Chàng phóng ngựa thêm chút nữa, một tòa lâu đài trắng lệ nằm chót vót trên một ngọn đồi hiện ra trước mặt chàng.

Tới chiếc cầu cất chàng nhận ra các cửa lâu đài đều đóng chặt. Chàng ra sức gọi thật to, một lần, hai lần. Cuối cùng một người coi ngựa xuất hiện trên chiếc giá gỗ chìa khỏi lâu đài.

- Ai mà gọi ầm lên thế hả? - ông ta bực tức kêu.

- Tôi là một hiệp sĩ của nhà vua muốn nghỉ nhờ qua đêm. Đón tiếp gì mà kỳ lạ thế! - Gauvain trả lời.

Người coi ngựa thấy Gauvain quần áo sang trọng lại đeo cái khiên trên có gia huy, nhận ra vẻ khinh bỉ của chàng nên vội lúng túng:

- Trời tru đất diệt tôi! Xin ngài thứ lỗi.

Nhưng ngài sẽ hiểu thái độ chúng tôi một khi ở bên trong những bức tường này. Nếu như ngài cho biết quý danh, tôi sẽ xin hạ cầu ngay để mời ngài vào làm khách của chúng tôi.

- Cảm ơn nhiều! - Gauvain nói, nổi giận. - Cứ để tôi vào đã, còn tên tôi, khi nào tôi ra khỏi lâu đài này các người khắc biết.

- Thưa ngài, xin lỗi ngài, nhưng hiện thời chúng tôi đang giao chiến với Đức ông Đầm Lầy, láng giềng của chúng tôi, ông ta muốn xâm chiếm đất đai của Bà Góa Phụ. Con người quý quyết này đã dùng nhiều thủ đoạn vì vậy chúng tôi phải cảnh giác với kẻ ăn xin thảm thương nhất cũng như ngài hiệp sĩ đẹp trai nhất. Quả là một bất hạnh lớn cho chúng tôi, nhưng chúng tôi phải thận trọng.

Gauvain định đi ngược lại con đường đã đi để tìm chỗ nghỉ chân khác thì người coi ngựa giữ chàng lại:

- Xin ngài đừng đi vội! Để tôi vào xin ý kiến Bà Góa Phụ. Chắc bà sẽ mời ngài vào nghỉ thôi..Nhưng để bà ấy tự nói với ngài... Ngài hãy ở lại, tôi xin ra ngay!

Gauvain đang tự hỏi liệu có thể chờ đợi mà không phải xâm phạm tới danh dự mình không thì chàng nhìn thấy một ngôi mộ cực kỳ nguy nga nằm trong khu rừng thưa...

Ta có thể hình dung nổi lúng túng của anh chàng coi ngựa khi đi tìm bà chủ. Bà đang ở trong

một căn buồng, bên lò sưởi, cạnh cô con gái.

- Kẻ hầu hạ thân tín của ta, người muốn gì vậy? - Bà chủ hỏi, ngược lên bộ mặt đầm đìa nước mắt.

- Thưa phu nhân bên ngoài chiếc cầu cất có một trang hiệp sĩ muốn vào trú chân tại nhà ta đêm nay.

- Lại thêm một kẻ mà Đức ông Đầm Lầy đưa đến do mưu toan đen tối. Người còn muốn làm ta đau khổ thêm vì những tin tức như vậy làm gì?

- Thưa bà chủ, hãy cho phép tôi được nghĩ rằng trang hiệp sĩ đó quá quý phái và ăn mặc quá sang trọng để có thể là quân của kẻ tử thù của chúng ta.

Nghe tới đây bà phu nhân cùng cô con gái đứng vụt dậy:

- Hãy nói ta nghe! Chàng có cho biết tên không?

- Thưa bà, chàng không muốn nói tên nhưng bảo với tôi rằng khi chàng đi khỏi lâu đài, ta sẽ biết tên chàng.

Không cần nói thêm vì hai mẹ con bà đã lao vào vòng tay nhau.

- Có nghe thấy không con gái? Không biết chừng con trai ta, anh con cũng nên! Có một người bảo vệ như thế thì chẳng kẻ nào còn có gan thềm muốn lâu đài của ta nữa! Mau mau đưa chàng tới đây!

Ngài Gauvain đang mãi ngấm ngấm ngôi mộ ở khu rừng trống nên không nghe thấy hai người đàn bà đến gần phía sau chàng.

Nhưng khi người đàn bà xô tới công trình kiến trúc tang tóc kia, bà bỗng thốt lên một lời than vãn não nuột và ngã ngất dưới chân Gauvain đứng sững sờ.

Gauvain vội nâng bà dậy cùng cô con gái và người coi ngựa, cả bốn người theo đường về lâu đài.

- Xin chào mừng ngài đến đây thưa ngài hiệp sĩ, - cô con gái nói, - và xin hãy tha thứ cho mẹ. Tôi vì bà cứ tưởng con trai đã trở về. Bởi vậy khi nhìn thấy ngôi mộ vẫn đóng nổi đau đớn của bà thật là lớn lao. Một vị thánh ở ẩn đã cho chúng tôi biết ngày anh tôi trở về ngôi mộ sẽ mở ra. Trong lúc đó Bà Góa Phụ đã tỉnh lại vui mừng xiết tay chàng hiệp sĩ.

- Thưa ngài đáng kính, tuy không phải con trai tôi trở về nhưng ít nhất ngài có thể cho tôi biết tin tức con tôi được không?

- Anh ấy tên gì ạ? - Gauvain hỏi.

- Perceval là tên con trai tôi nhận được vào ngày lễ rửa tội của nó. Nó rời lâu đài ra đi từ lúc còn là một thanh niên trẻ măng. Nó cũng đã trở thành một trong các hiệp sĩ dũng cảm nhất.

- Lạy Chúa! - Chàng hiệp sĩ của chúng ta kêu lên. - Không biết sự bất ngờ kỳ lạ nào đã đưa tôi đến nơi này! Hóa ra bà là mẹ của Perceval!

Tôi có được nghe người ta kể về Perceval. Chàng lưu lại triều đình của vua Câu Cá và khi thấy chiếc bình thiêng Graal xuất hiện không mở miệng được, do đó biết bao bất hạnh đã xảy tới cho vua Câu Cá và cho cả vương quốc này.

- Chưa bao giờ có ai xử sự hơn được Perceval đâu! - Bà phu nhân kêu lên bên vực con.

- Nói thực ra, - Gauvain mạnh mẽ nói, - chính vì vậy mà tôi lên đường, đó là việc mà ai đã là một hiệp sĩ can trường đều phải làm. Cậu thiếu niên chỉ cho tôi đến chỗ bà hẳn có linh cảm. Bởi vì có lẽ chính bà mẹ của Perceval có thể chỉ đường cho tôi đến lâu đài Graal...

Nhưng Bà Góa Phụ làm như không nghe thấy những lời hiệp sĩ nói, vả lại ngay lúc đó đầy tớ bùng ra thịt các thú vật sẵn được như hươu, dê, lợn lòi, mọi người ngồi vào bàn trước một bữa tiệc linh đình.

Tiệc sắp tàn thì người coi ngựa, kẻ đã đón tiếp Gauvain theo cái cách mà chúng ta vừa thấy, hổn hển bước ra.

- Xin lỗi đã quấy rầy bữa ăn của phu nhân nhưng kẻ thù của chúng ta không chịu ngồi yên.

Tôi vừa được biết sắp có cuộc đấu thương trên mình ngựa diễn ra trên khu đất chúng chiếm của phu nhân. Bọn phản nghịch nói rằng ai thắng trong cuộc đua sẽ được giữ lâu đài của phu nhân trong vòng một năm.

- Nguy cho ta rồi, - bà chủ lâu đài nói. - Các vị có nghe thấy không? Lâu đài này không còn là của tôi nữa rồi, quân phản tặc làm như đây là nhà chúng!.Người đàn bà tội nghiệp ngã vào vòng tay cô con gái và cả hai khóc lóc ầm lên. Cô thiếu nữ quỳ xuống chân Gauvain.

- Thưa ngài, phải chăng quy tắc tuyệt đối của hiệp sĩ đạo là giúp đỡ phụ nữ trong lúc khốn khó? Một hiệp sĩ xứng đáng như ngài, xin hãy bảo vệ chúng tôi làm người anh hùng trong trận đấu thương này, chúng tôi cầu xin ngài!

Gauvain rất bối rối. Chàng không quên lời thề khi vua Arthur phong hiệp sĩ cho chàng, lời thề đó buộc chàng phải bảo vệ người đàn bà góa đang khóc suốt mướt kia cùng với cô con gái.

Nhưng trong lòng chàng một giọng nói bảo chàng phải đi tìm ngay không chậm trễ lâu đài của vua Câu Cá để chiếm lại chiếc bình Graal.

Chàng cảm thấy dù cho mình làm gì thì cũng đều đáng trách cả...

- Thưa ngài, - Bà Góa Phụ nói, đến lượt mình van xin chàng hiệp sĩ. - Ngài hãy là đấu sĩ thắng cuộc, rồi tôi sẽ xin chỉ đường cho ngài tới lâu đài của vua Câu Cá.

Lời hứa này làm chàng hiệp sĩ hết bối rối.

Chàng đồng ý làm hiệp sĩ của hai mẹ con phu nhân, cúi đầu trước họ rồi đi tới nhà thờ dự lễ thánh để tâm hồn mình trong sạch trước khi lên mình ngựa đấu thương.

Trời vừa hửng sáng, hai thằng hầu đánh thức Gauvain dậy, mang vũ khí đến cho chàng, giúp chàng mặc quần áo và dẫn chàng ra đấu trường.

ở đây đã có rất nhiều cờ đuôi nheo cắm trên đầu ngọn giáo và rất nhiều tấm khiên. Bọn hiệp sĩ phản tặc đã có mặt, tung tăng trên mình ngựa, sốt ruột mong tới lúc đánh nhau và dễ dàng xâm chiếm đất đai của người khác...

- Thừa ngài, xin hãy nhìn Đức ông Đầm Lầy, kẻ tử thù của phu nhân chúng tôi. Bên phải hẳn là Cahot Tóc Hung, so với các tay vô địch khác thì hẳn còn vượt xa.

Chàng hiệp sĩ của chúng ta bèn ném ra mấy lời sau đây:

- Hẳn có giỏi đánh kiếm mấy mà phục vụ một mục đích bất lương thì hẳn sẽ phải chết, xin cứ tin tôi như vậy...

Không chờ đợi gì nữa, vị cháu vua Arthur lao vào trận đấu, chàng thông báo to lên tên mình và ý chí mình quyết bảo vệ Bà Góa Phụ và con gái bà.

Chàng vừa xông ra thì năm tay hiệp sĩ xúm lại quanh chàng. Gauvain bắt đầu trận chiến. Cú sốc khá mạnh, trường đấu chẳng mấy chốc vang ầm ầm tiếng những ngọn thương bị gãy. Các đấu sĩ xuống ngựa, tuốt gươm trần. Chỉ một đợt tấn công của Gauvain khiến ba cái đầu lẫn lông lốc trên mặt đất. Hai kẻ thù còn lại một tay bị loại khỏi vòng chiến đấu còn tay kia, bị mũi kiếm của Gauvain kề cổ, xin hàng.

Lúc này chàng hiệp sĩ của chúng ta xông tới Cahot Tóc Hung. Nhưng địch thủ này rất đáng gờm, ngày đã tàn mà trận đấu vẫn bất phân thắng bại. Tuy nhiên lòng dũng cảm của Gauvain đã thắng, chàng phi ngựa một vòng quanh trường đấu đến trước mặt Quả Phụ phu nhân, ném chiếc đầu tên cao lớn tóc hung xuống chân bà.

- Thực ra cái được thua của trận chiến đã quá rõ. - Bà phu nhân nói. - Tôi không thấy ai ở đây có thể nghi ngờ chiến thắng này! Thế là tôi được làm chủ lâu đài này trong một năm!

Đức ông Đầm Lầy đâu có chờ đợi chuyện này. Thấy các nhà vô địch của mình bị đánh bại bởi một hiệp sĩ không ai thắng nổi mà lại không ai biết tới như thế, hẳn trở về vùng đất của mình và không chịu sớm rời bỏ đất đai ấy.

Còn Gauvain, phu nhân Góa Bụa và con gái thì trở về lâu đài, họ được đón tiếp nồng nhiệt.

Lễ hội, tiệc tùng kéo dài nhiều ngày để ăn mừng vinh dự của con người bằng lưỡi kiếm và mũi thương của mình đã đánh lui được hiểm nguy.

Nhưng trong những ngày lành tháng tốt ấy, Gauvain không lúc nào yên lòng. Chàng cảm thấy mình quá chậm trễ, cần phải lên đường đi tìm chiếc bình Graal ngay. Vì vậy vào một ngày đẹp trời chàng vũ trang đầy đủ ra mắt phu nhân Góa Bụa:

- Thừa bà kính mến, việc đi tìm chiếc bình thiêng liêng đòi hỏi tôi phải ra đi. Tôi đến bà để xin bà giữ lời hứa, vui lòng chỉ đường cho tôi tới lâu đài của vua Câu Cá.

Phu nhân và con gái rất buồn trước sự ra đi của chàng, nước mắt họ tuôn rơi mong giữ được chàng lại. Nhưng họ cũng biết chàng đã quyết tâm. Vì vậy họ tiễn chàng ra cổng lâu đài. ở đây

phu nhân chỉ cho chàng hướng con đường đi.

- Xin tạm biệt ngài hiệp sĩ, mong Trời phù hộ cho ngài. Mong ngài thành công trong sự nghiệp mà bao con người dũng cảm đã thất bại!

Người anh hùng của chúng ta quay lại từ biệt một lần nữa. Rồi chàng thúc ngựa lao về phía chân trời..Sau khi phóng ngựa nhiều ngày, qua nhiều thung lũng và rừng sâu, Gauvain tới một lâu đài lộng lẫy. Một hiệp sĩ đã già từ đó đi ra ngoài để tiêu khiển, trên nắm tay đậu một con chim cắt. Hai người chào hỏi nhau, Gauvain hỏi thăm ông chủ lâu đài nơi ấy là nơi nào.

- Lâu đài này thuộc về cô chủ tôi, nàng Trinh Nữ Kiều Ngạo. Không bao giờ nàng thềm hỏi tên ai, cũng không bao giờ bằng lòng lấy ai. Các hiệp sĩ xuất thân từ gia đình danh giá nhất hỏi nàng nàng đều gạt đi hết, khẳng định chỉ hiệp sĩ dũng cảm nhất trên đời này mới xứng với nàng.

Cho đến giờ này nàng vẫn chờ...

- Thật là một cô gái đòi hỏi quá nhiều. -Gauvain mỉm cười nói có chút nhạo báng.

- Nếu ngài muốn, thưa hiệp sĩ, tôi sẽ đưa ngài tới cô chủ tôi và đêm nay ngài sẽ là khách của chúng tôi. - ông già nói.

Gauvain bằng lòng. Chàng được đưa đến một gian phòng trên mặt sàn rải rác những tấm lông thú dày và trên tường treo những tấm vải dày màu tím.

Gauvain vừa ngồi xuống đã vội đứng lên vì Nàng Trinh Nữ Kiều Ngạo bước ra đi tới chỗ chàng. Nàng đẹp đến nỗi Gauvain hiểu ngay là chỉ hiệp sĩ xuất sắc nhất mới xứng đôi vừa lứa với nàng.

- Thưa phu nhân, cầu chúc nàng chỉ gặp những điều tốt đẹp!

- Thưa ngài hiệp sĩ, xin chào đón ngài. - Cô gái đáp lại. - Tôi xin đưa ngài tới phòng ngài.

Nhưng trước hết ngài có muốn thăm nhà thờ của tôi không?

- Còn gì sung sướng hơn. - Gauvain lịch sự trả lời.

Cô gái vạch một tấm trướng phủ tường để lộ ra lối vào một hành lang dài. Gauvain đi theo nàng. Một cửa... rồi hai cửa... lại một cánh cửa nữa, họ vào đến nhà thờ, một nhà thờ khiến Gauvain phải tự nhủ sự huy hoàng của nó làm lu mờ hoàn toàn nhà thờ lâu đài Camelot của Đức Vua.

Chàng nhận thấy ở giữa có bốn ngôi mộ xây bằng đá hoa cương tinh xảo nhất. Bên phải có ba hốc tường nổi bật lên nhờ những viên ngọc và những chiếc lá bằng vàng. Một mùi hương ngào ngạt tỏa ra.

- Hiệp sĩ, ngài thấy chẳng ba ngôi mộ?

- Nhất định rồi, vẻ lộng lẫy của chúng không thể làm ai bỏ qua được..- Ba ngôi mộ là dành cho ba hiệp sĩ xuất sắc hơn hết ở trên đời này, - nàng Trinh Nữ nói, -ngôi mộ thứ tư là của tôi. Một

trong ba hiệp sĩ ấy tên là Gauvain, người thứ hai là Lancelot du Lac, còn người thứ ba có tên Perceval.

Nghe nói đến tên mình và tên hai người bạn quý yêu của mình, chàng Perceval khó lòng nén nổi một cử chỉ sững sốt.

- Và bây giờ, - cô gái nói, - xin ngài hãy xem tôi sẽ làm thế nào với họ một khi họ ở trong nhà này.

Nàng đưa tay với một cái chốt trên tường nơi có đục mấy cái hốc, kéo một cái, thế là một lưỡi dao sắc như lưỡi dao cạo rơi xuống kêu loảng xoảng, đồng thời ba hốc tường đóng lại.

- Đó, tôi sẽ cắt thủ cấp họ bằng lưỡi dao đó trong khi họ quỳ trước các thánh tích đặt trong hốc tường. Thấy họ thì tôi chôn dưới mấy ngôi mộ này. Bởi vì tôi không thể có hạnh phúc với họ khi họ sống - cả ba đều bận đi tìm chiếc bình Graal mà - thì tôi hạnh phúc với cái chết của họ vậy. Rồi đến lúc Trời đã định, tôi sẽ theo họ nằm trong cái quách thứ tư.

Những lời nói trên làm Gauvain rơi vào nỗi lúng túng không tả xiết. Chàng như đi trong mộng khi theo nàng Trinh Nữ trở vào phòng tiệc.

Cô gái đối xử với Gauvain vô cùng trân trọng, đặt chàng ngồi giữa rất nhiều hiệp sĩ có mặt bên bàn tiệc. Giống như cô chủ mình chẳng ai hỏi tên chàng cả... Và thật là may mắn, vì chuyện trò với họ Gauvain hiểu ngay họ chỉ có mỗi một nhiệm vụ là coi sóc khu vườn sao cho một trong ba hiệp sĩ ám ảnh tâm trí nàng Trinh Nữ đi qua thì bắt lấy và giao cho nàng.

Gauvain qua đêm trong lâu đài nàng Trinh Nữ Kiều Ngạo. Sáng sau nài nịt xong chàng chia tay nàng cùng các hiệp sĩ của nàng và ra khỏi lâu đài không bao giờ muốn trở lại nữa.

Một giờ trôi qua. Tới góc một con đường nhỏ chàng chạm trán với hai chàng hiệp sĩ xông ngựa ra ngăn chàng lại.

Cả hai kêu lên:

- Xin ngài hãy dừng lại và cho chúng tôi biết tên không được đối trá.

- Tôi không bao giờ giấu tên khi người ta hỏi mình. Tôi là Gauvain, cháu Đức vua Arthur.

- Thừa ngài Gauvain, - hai hiệp sĩ kia reo to, - nếu đúng như vậy xin ngài hãy theo chúng tôi. về với cô gái tha thiết được gặp ngài nhất! Lâu đài của cô ở gần ngay đây thôi.

- Xin cảm ơn các vị nhiều, - Gauvain trả lời.

- Tôi vừa ở đó ra và biết quá rõ về số phận mà cô trinh nữ đó đã dành cho con người có tên Gauvain. Xin các vị hãy tránh ra để tôi đi theo con đường của tôi.

- Vậy thì thưa ngài, chúng tôi sẽ buộc ngài phải đi theo chúng tôi.

Hai hiệp sĩ lao vào Gauvain và nắm lấy cương con ngựa của chàng. Chàng hiệp sĩ của chúng ta rút kiếm chém đứt ngay cánh tay một trong hai người vì chàng quá tức giận. Thấy bạn mình như vậy tên hèn thứ hai vội buông tay ra chạy trốn về phía lâu đài nàng Trinh Nữ Kiều Ngạo.

Chắc hẳn nàng sẽ cảm tức đến uất nghẹn khi biết rằng một trong những hiệp sĩ mà nàng định cho an nghỉ giữa những bức tường của nhà nàng...

Chương 3

Trước lâu đài vua Câu Cá

Được mở mắt sau cuộc gặp gỡ vừa rồi, Gauvain thúc ngựa phóng nhanh mau mau xa lâu đài nàng Trinh Nữ Kiều Ngạo cùng các hiệp sĩ của nàng. Chàng không sợ, các hiệp sĩ Bàn Tròn không bao giờ sợ cả nhưng chàng đã ngăn các cuộc phiêu lưu làm chàng xa rời cuộc tìm kiếm chính của chàng: lâu đài vua Câu Cá, nơi có chiếc bình thiêng Graal.

Chỉ dẫn của Phu nhân Góa Bụa rất mơ hồ...

mơ hồ như vương quốc này mệnh mông vậy.

Sau cuộc đi ngựa mệt nhoài suốt ba ngày ròng rã Gauvain bắt đầu cảm thấy nản lòng.

Nhảy xuống đất quỳ chân trên cỏ chàng cầu nguyện thiết tha:

- Lạy Chúa, hãy thương lấy kẻ hiệp sĩ tội nghiệp đang cầu xin Người! Xin Người hãy dắt dẫn tôi tới Chiếc Bình thiêng mà vào ngày Người chịu nỗi khổ hình nó đã chứa đựng những giọt máu quý giá của Người!

Chàng đắm chìm trong lời cầu khẩn không để ý tới một con chó săn non đang lại gần chàng qua khu rừng trống. Con chó săn nằm xuống bên cạnh chàng và rên lên khe khẽ.

- ồ, gặp nhau kỳ lạ quá! Hỡi chó săn, xin hãy bảo cho tôi biết có phải ngươi cũng như ta, đang lạc bước không biết về đâu? Có lẽ ngươi có thể chỉ đường cho ta đến lâu đài vua Câu Cá chăng?

- Gauvain nói và mỉm cười.

Như để trả lời, con chó săn chạy về một cái cây to gần đó rồi dừng lại sủa ầm lên.

Mẹo này của con vật làm trí tò mò của Gauvain bị kích thích... Chàng tiến lại phía con chó lúc này càng sủa mạnh hơn, chân cào đất.

Cúi nhìn xuống, Gauvain nhận thấy dưới gốc cây có vết máu.

- Lạy Chúa thiêng liêng! - Chàng kêu lên. - Hả n vừa có một trận quyết đấu ở đây. Và mới đây thôi, vì vết máu còn tươi! Tiếc thay con chó không biết nói để bảo tôi xem ai đã hy sinh thân mình ở chốn này!

Như để đáp lại, con chó đứng thẳng mình lên tiến tới một chỗ khác rồi lại nằm xuống sủa ầm ĩ. Gauvain theo tới chỗ đó... Lại thấy một vết máu nữa!

Nhưng lúc này con chó đã lao tới một chỗ khác... và một vũng máu đỏ tươi nằm ngay đó!

- Không nghi ngờ gì nữa, - Gauvain nghĩ, - con chó này đề nghị ta theo dõi dấu vết này đây, mà cũng kỳ lạ làm sao! Để xem xem nó dẫn ta đến đâu.

Đoàn người, vật kỳ lạ, một hiệp sĩ vũ trang đầy đủ theo sau một con chó sữa hết vết máu này đến vết máu khác, cứ thế tiến đi.

Trong suốt một tiếng đồng hồ Gauvain cứ đi theo con chó, cuối cùng đến một lâu đài nhỏ điêu tàn. Con chó chạy vào qua một cánh cổng gá hờ hững trên bản lề, sữa vang lừng.

Đến lượt Gauvain đi vào nơi đổ nát. Khi mắt chàng phân biệt được trong bóng tối, chàng đứng trước một cảnh thương tâm chưa từng thấy.

Trong góc phòng tối tăm nhất, một hiệp sĩ vũ trang đầy đủ, nằm trên một tấm nệm rơm, hai tay nắm thanh kiếm, chỗ trái tim là một vết thương máu nhuộm đỏ cả chiếc áo chên. Bên cạnh, một cô gái đang thẫn thức thỉnh thoảng lại lấy tay vuốt trán người hấp hối..- A! Anh trai ơi! Nếu tấm thân sắp lìa khỏi cõi đời của anh không còn sợ gì hết nữa thì danh dự anh chỉ sẽ nghỉ ngơi khi nào em tìm thấy kẻ đã buộc em phải sống thiếu anh! Đúng thế, thực tế em sẽ tìm được hắn và làm hắn tàn lụi!

Như một tiếng vang của những lời tang tóc ấy, con chó tru lên một tiếng thảm thiết.

Đột nhiên nhận thấy sự có mặt của Gauvain, cô gái đứng phắt dậy.

- Trông người như thế này, - cô gái rít lên, - ta nhận ra người ngay. Người là một trong số những tên hiệp sĩ không còn danh dự, chỉ để lại đằng sau mình chết chóc và đau khổ. Chính một tên trong số các người đã giết anh ta. Người đến đây để đưa ta theo anh ta chắc?

- Xin cô đừng sợ, - Gauvain nói và lại gần nàng. - Cái mà tôi đi tìm không phải là những người đàn ông. Cô tin cho là tôi chia sẻ nỗi đau đớn của cô bởi vì anh cô, trông bề ngoài thì biết, là một hiệp sĩ can trường đáng tự hào, chỉ chiến đấu chứ không chịu đầu hàng. Cô có thể cho tôi biết tên người đã đánh gục anh cô không?

- Lancelot là tên hắn. Tôi chỉ muốn trông thấy hắn chết! Hiệp sĩ cứ tin rằng bạn bè của anh tôi cũng đang tìm kiếm hắn gắt gao. Họ mà tìm được hắn thì hắn chỉ có chết.

- Lời cô nói làm tôi sầu não quá không biết nói thế nào, - Gauvain kêu lên, - bởi vì tôi rất quen biết Lancelot Du Lac. Đó là hiệp sĩ cao quý nhất của chiếc Bàn Tròn, không bao giờ chàng có thể phạm một tội ác tà trời như thế.

Chắc chắn nếu như chàng giết chết anh cô thì là vì một lý do chính đáng nào đấy đã thúc đẩy chàng...

- Người nói sao? Người là bạn của tên phản nghịch đó ư? - Cô gái kêu lên, sắc mặt đầy giận dữ. - Người đến đây làm bẩn cả nơi lâm chung của anh ta! Cút ngay, đi theo bọn xảo quyệt đã giết anh ta!

Gauvain biết không thể nào đưa cô gái trở về lễ phải được, chàng có muốn giúp đỡ, cô cũng sẽ khinh bỉ gạt đi. Chàng buồn rầu đi lấy ngựa và rời khỏi lâu đài.

Sau khi cưỡi ngựa rất nhiều ngày qua hết khu rừng đó, chàng tới một vùng đẹp vô tận. Những cánh đồng cỏ màu mỡ bát ngát trải dài đến mười dặm trước mặt chàng, hàng đàn súc vật béo mập đang gặm cỏ..Chàng hiệp sĩ lâng lâng sung sướng trước quang cảnh đẹp đẽ, vừa lúc đó một người trẻ tuổi trông hết sức tuyệt vọng tiến đến trước chàng.

- Chào anh bạn, - Gauvain dừng ngựa. - Xin lỗi hỏi anh: sao trông anh thảm hại như vậy?...

Tôi có thể giúp anh được gì không?

- Hỡi ôi! - Người trẻ tuổi mỉm cười buồn bã, chẳng ai trên thế giới này giúp tôi được gì đâu, dù cho có dũng cảm đến mấy chăng nữa.

Tôi chỉ có lại niềm vui một khi vào nhà tu để cứu rỗi linh hồn mà thôi, bởi vì tôi vừa phạm trọng tội lớn nhất chưa từng thấy.

Chàng hiệp sĩ và cậu thiếu niên đi cạnh nhau và cậu thiếu niên kể cho chàng hiệp sĩ nghe câu chuyện của mình.

- Trong một cơn nổi điên, tôi đã giết mẹ ruột tôi, người là một bà hoàng hậu, bởi vì bà đã phán rằng em tôi chứ không phải tôi sẽ thừa hưởng ngôi vua khi cha tôi mất. Vụ giết người này ghê tởm đến nỗi đã đưa đến hủy hoại những người trong gia đình tôi. Em tôi bây giờ đã chết, cha tôi, biết tội tôi, đã từ bỏ giang sơn lui vào rừng ở ẩn. Còn phần tôi, tôi ân hận đến nỗi không muốn nghe nói tới cái vương quốc đó nữa!

- Anh có vẻ như xuất thân từ gia đình vương giả thật, - Gauvain nhận xét. - Thế tên anh là gì?

- Tôi tên là Joseph, họ hàng xa với Joseph d' Arimathie, người đã mang chiếc bình thiêng Graal từ nơi Đất Thánh tới đây, chiếc bình đó hiện được giữ trong lâu đài của vua Câu Cá.

Nhưng tôi chỉ là họ hàng quá xa của vua Câu Cá khó lòng nổi ngôi ông ấy được. Với lại phạm tội như tôi làm sao còn xứng đáng! Giờ thì ngài đã biết tất cả về tôi rồi đấy. Bây giờ xin từ biệt ngài, tôi sẽ đem theo nỗi tủi hổ của mình vào bí mật của một nhà tu, một tội lỗi như tôi đã phạm phải chỉ có mỗi cách ấy để chuộc lại.

Người trẻ tuổi đột ngột lao ngựa đi để lại Gauvain trầm ngâm suy nghĩ:

- Quả là những sự việc trùng khớp với nhau!

Đường tôi đi toàn giao nhau với con đường của những người biết vua Câu Cá. Những dấu hiệu này chứng tỏ đường tôi đi là đúng và cuộc tìm kiếm của tôi sẽ có kết quả...

Vừa nghĩ ngợi như thế Gauvain vừa đi sâu vào rừng. Chàng bắt gặp một con suối chảy qua những cây cao và cứ theo dòng suối mà đi. Được hai dặm chàng trông thấy một ngôi nhà rất đẹp.bên sườn có một nhà thờ nhỏ, tất cả có hàng rào rậm rạp vây quanh.

ở cổng vào khu nhà có một ông già tóc bạc dáng uy nghiêm, thấy Gauvain ông ta đứng lên ra

gặp chàng.

- Thừa ngài hiệp sĩ, - ông ta thì thầm, - xin ngài tới gần nhẹ nhàng cho, vì trong nhà có một hiệp sĩ đang ốm nặng. Tôi không muốn để chàng ta biết có một hiệp sĩ khác thâm nhập vào đây, bởi vì dù đang ốm chàng cũng sẽ dậy chiến đấu với ngài cũng như với bất cứ ai vào khu nhà này.

- Chàng hiệp sĩ tên là gì vậy? - Gauvain hỏi, linh tính báo có chuyện lạ.

- Chàng cấm chúng tôi không được cho ai biết. - Vị tu sĩ trả lời.

- Hiệp sĩ nào mà lại không muốn cho ai biết tên? - Gauvain kêu lên. - ít nhất tôi vào thăm có được không?

- Thừa ngài hiệp sĩ, chỉ tôi và các bạn tu sĩ của tôi được đến gần chàng chừng nào chàng còn chưa phục hồi được sức khỏe và hạnh phúc...

- Vậy xin cho biết ít nhất chàng thuộc dòng họ nào cũng được, - Gauvain nài nỉ.

- Thuộc dòng dõi thế phiệt trâm anh nhất, dòng họ của Joseph A' Arimathie. - Vị tu sĩ đáp.

Đúng lúc này chợt hiện ra một cô gái, cô này tiến tới nói khẽ vào tai tu sĩ. Tu sĩ cúi đầu lẳng lẳng đi theo không nói một lời, bỏ lại Gauvain nghi nghi hoặc hoặc.

- Ai có thể là anh chàng hiệp sĩ ốm nặng được nhỉ? Biết đâu một trong số bạn bè Bàn Tròn của ta thì sao?

Trầm ngâm suy nghĩ Gauvain lại lên đường và đi như thế gần một tuần lễ qua rừng rậm chẳng thấy một ai.

Một ngày đẹp trời, mặt trời lên cao tới đỉnh đầu, Gauvain ra tới bìa rừng. Trước mặt chàng trải dài một đồng cỏ xanh tươi với những đàn cừu đang gặm cỏ. Tận chân trời là một tòa lâu đài nguy nga tráng lệ.

Không những nguy nga tráng lệ còn menh mông hùng vĩ, bởi vì thoáng nhìn tưởng là gần nhưng phóng ngựa nhanh một ngày đường mới tới.

Tới cổng lâu đài chàng xuống ngựa, thấy lâu đài được canh gác rất cẩn mật. Một con sư tử xích ngay lối vào đang nằm, nó gầm gừ giận dữ khi thấy Gauvain. Hai bên cổng là hai bộ áo giáp bằng đồng mà nhờ một cơ chế bí mật từ đó bắn ra những mũi tên có bốn cạnh nguy hiểm chết người để cấm vào những kẻ thâm nhập không được mời.

Gauvain khôn ngoan đứng xa xa quan sát địa thế, chưa biết làm thế nào thì bỗng cánh cổng ầm ầm mở và một thầy tu đi ra.

- Thừa ngài, - vị thầy tu lịch sự hỏi, - ngài muốn gì vậy?

- Thừa tu sĩ, xin cho biết ai ở trong lâu đài này ạ?

- Ngài không biết ư? - Thầy tu ngạc nhiên.

- Đây là lối vào khu vực của vua Câu Cá giàu có.

Ta đoán được nỗi vui tràn ngập Gauvain khi chàng nghe những lời này.

- Lạy Chúa tôi, thưa tu sĩ nếu thật thế thì chiếc bình Graal nằm sau những bức tường này chẳng?

- Nhất định rồi, nó được lưu giữ và tôn thờ ở đây kể từ thời xa xưa khi vua Câu Cá bắt đầu cho xây tòa lâu đài này. Ngài hãy nghe những tiếng hát đang cất lên: người ta đang làm lễ cho chiếc bình Graal thiêng liêng trong nhà thờ đấy.

- Thế là tôi đến đích cuộc tìm kiếm rồi! -Gauvain kêu lên.

Chàng thúc ngựa qua cổng lâu đài nhưng tu sĩ nắm cương ngựa lại.

- Ngài định đi đâu vậy? - Tu sĩ kêu to. -Ngài i chắc mình xứng đáng nhìn chiếc bình thiêng chưa?

- Tôi là Gauvain, cháu vua Arthur, hiệp sĩ Bàn Tròn đây! Cả đời tôi chỉ lo đi tìm chiếc bình Graal mà!

- Thưa ngài hiệp sĩ, - tu sĩ trả lời, - xin hãy tin tôi. Ngài không thể qua cổng lâu đài mà còn sống sót nếu như không sở hữu thanh kiếm đã chặt đầu tông đồ - thánh Jean.

- Tôi đã vượt qua các thử thách rồi, tu sĩ còn nói đến những chuyện gì nữa vậy?

- Ngài phải tin tôi. Thanh gươm này phản tặc và vô đạo nhất trong tay tên vua đang sở hữu nó. Ngài phải chiếm được nó đem về đây, - tu sĩ nói tiếp, - thì chúng tôi mới coi ngài là người xứng đáng nhìn thấy bình Graal... Hơn nữa, vật thiêng mà ngài tìm kiếm đòi hỏi ngài phải hạ mình hơn nữa so với những gì ngài đã chứng tỏ.

Ngài phải đi tìm thanh gươm trên con ngựa mà ngài trông thấy đây.

Theo hướng nhìn, Gauvain trông thấy một con nghê màu hung sắp thở hắt ra, trông nó. thảm hại không thể tưởng được. Nhưng dù sao chẳng nữa trong lòng chàng vẫn chấp nhận lời tu sĩ là đúng, và tuy vô cùng thất vọng chàng vẫn lên ngựa mau chóng ra đi.

Được một dặm thì chàng tới một làng nhỏ nơi một người bán hàng đột nhiên ngăn chàng lại.

- Mong chàng được bình yên. Xin cho tôi hỏi: vì sao một hiệp sĩ phong lưu mã thượng thế này lại cưới một con nghê cằn khổ như vậy?

- Đã là hiệp sĩ thì phải chấp nhận con ngựa mà Đức Chúa Trời ban cho. - Gauvain trả lời không hề cúi mặt. - Mong Trời ban cho tôi con ngựa khác khi tôi đánh nhau với tên vua phản nghịch sở hữu thanh gươm đã thắng được tông đồ Jean!

- à thế ra chàng đi tìm thanh gươm đó! -Tay nhà buôn kêu lên. - Tôi ở nơi đây nên đã thấy nhiều người ra đi trên con đường này không hề trở lại... Sự tàn ác của tên vua Gurgaran đang nắm giữ thanh gươm đã gieo rắc tai hại đến tận vùng này!

Gauvain nhún vai, lấy chân gạt ông nhà buôn ra, tiếp tục lên đường. Xa ngôi làng một chút chàng dừng chân nghỉ lại bên một gốc cây.

Chương 4

Cuộc phiêu lưu tiếp tục

Ngay tiếng gà gáy đầu tiên Gauvain đã dậy, nai nịt gọn gàng. Đúng lúc lên đường một sức mạnh ngoài ý chí chàng buộc chàng quay đầu lại. Đằng sau chàng, trên đỉnh các ngọn cây, vẫn sừng sững các ngọn tháp không ai xâm phạm nổi của lâu đài vua Câu Cá.

Mặc dầu không gặp cuộc phiêu lưu nào đáng kể lại, chàng tiến ngày càng sâu vào vùng hoang vu trông không có vẻ mến khách chút nào, một vùng đất chỉ bao phủ bởi các bụi cây ngầy.

Suốt vài ngày đi như thế trong đau khổ, Gauvain gặp một người ăn mày chỉ đường cho chàng tới vương quốc của vua Gurgaran. Và vì con người quê mùa này không nói dối, chỉ hơn một ngày sau chàng hiệp sĩ đã tới vùng đất của vị vua nổi danh tàn bạo.

Qua thành phố đầu tiên Gauvain nhận thấy cư dân ở đó đang trong tình trạng vô cùng buồn.thảm. Thấy một kỵ sĩ đang phóng gấp về lâu đài gần đó Gauvain dừng ngựa giữa đường gọi to:

- Chào hiệp sĩ! Hiệp sĩ giải thích cho tôi vì sao dân cư ở đây khóc lóc gào thét như vậy được không?

- Chắc chắn là được, thưa ngài. Đức Vua của chúng tôi, Gurgaran, chỉ có mỗi một mụn con trai mà cậu con trai lại bị một tên khổng lồ cắp đi mất, tên đó còn làm đất đai của vua trở nên hoang tàn. Vua chúng tôi đau khổ lắm, tuyên bố rằng ai đem lại con trai cho Người thì sẽ được ban thưởng một thanh kiếm kỳ lạ mà Người đang sở hữu, thanh kiếm đó chỉ có một không hai ở trên đời này.

"Thanh kiếm của tông đồ Jean rồi, không nghi ngờ gì nữa!" Gauvain nghĩ. Chàng bảo người kia:

- Vậy thế ra anh cũng đang đi trừng phạt tên khổng lồ tàn ác đó ư, để chiếm lại con trai cho chủ anh?

- Cho đến giờ này chưa ai đủ can đảm lên đường làm việc điên rồ đó! Đức Vua vẫn đang chờ đợi người nào dám...

- Người sẽ không phải chờ đợi lâu đâu, cứ tin là sẽ có một hiệp sĩ Bàn Tròn đến, còn bây giờ xin chào chàng hiệp sĩ dũng cảm. - Gauvain mĩa mai. Và chàng lập tức tiến về phía lâu đài.

Nghe tiếng vó ngựa lộp cộp trong sân, nhà vua Gurgaran hỏi xem đó là cái gì và sau đó được biết có một hiệp sĩ vũ trang đầy đủ, xin vào yết kiến. Nghe thấy thế nhà vua lại hy vọng cho con trai mình và vội vàng ra gặp Gauvain.

- Người ta nói chàng là hiệp sĩ Bàn Tròn, vậy thì đúng là chàng đến từ đất nước của các hiệp sĩ

anh hùng rồi. Trong cả nước ta chẳng có lấy một người nào như vậy.

- Vua Gurgaran, người ta nói về ngài khá nhiều chuyện, - Gauvain nói. - Tôi cũng được biết bất hạnh mà ngài đang gặp phải và lời hứa của ngài sẽ tặng thanh kiếm của thánh Jean cho người nào đưa được con trai ngài về.

Nhà vua không đáp chỉ ra hiệu cho hai lính gác đứng cạnh đấy. Hai người này đi ra rồi trở lại ngay mang theo một bao kiếm bằng bạc phủ đầy ngọc quý. Thò ra ngoài bao là đốc kiếm chạm trên một tảng ngọc lục bảo. Nhà vua cầm lấy đốc kiếm, vung lên ánh sáng của một thanh kiếm rất to và dài mặc dù trông cái bao tưởng kích thước nó cũng bình thường. Từ lưỡi kiếm chảy ra một dòng máu đỏ tươi..- Lưỡi kiếm này đã lấy đi mạng sống của tông đồ Jean. - Đức Vua nói. - Cứ đến giữa trưa, giờ mà đức thánh trần này đi theo Đức Chúa của Ngài, nó lại vấy máu lên. Chàng hãy đem con trai ta về đây, ta xin thề thanh kiếm này sẽ thuộc về chàng.

- Thừa Đức Vua, - Gauvain trả lời, - tôi xin giúp ngài nếu như ý Trời muốn thế.

Nhà vua bảo chàng ngồi xuống rồi kể cho chàng nghe cái tàn ác xấu xa của tên khổng lồ và chỉ chỗ để chàng đi tìm hắn. Cơm xong, Gauvain bèn cầu Chúa phù hộ cho chàng sau đó lên đường ngay cùng với những lời cầu nguyện.

Cưỡi ngựa không nghỉ, chàng tới một ngọn núi cao nằm giữa một vùng đất đai hoang tàn do tên khổng lồ gây ra trong vòng ba dặm. Dưới chân chàng là một cái hang, nơi ở của tên chúa tể u ám của vùng này, kẻ có thân hình khổng lồ và vẻ ngoài đầy nghi ngại.

Đã từ lâu lắm chưa một hiệp sĩ nào dám đến tận nơi hắn ở để thách đấu với hắn. Nơi hắn ở lối vào rất hẹp, Gauvain buộc lòng phải bỏ ngựa, giáo và khiên ở bên ngoài.

Chàng tìm đường đi vào trong khe núi hai bên toàn vách đá lởm chởm, nơi xông ra mùi hôi thối của tên khổng lồ.

Cuối cùng ra khỏi hẻm núi. Nhìn trước mặt, chàng thấy tên khổng lồ và người con trai nhà vua đang ngồi đánh cờ ngay trên mặt đất dưới một gốc cây.

Thấy Gauvain lại gần, tên khổng lồ đứng vụt dậy, cầm lấy rìu lớn cạnh đấy nháy xỏ vào chàng. Hắn cầm rìu cả hai tay định phang một cú bổ đôi đầu chàng hiệp sĩ nhưng Gauvain tránh được, dùng kiếm của mình chém một nhát đứt ngay cánh tay cầm rìu của tên khổng lồ. Thấy mình bị thương, tên khổng lồ lùi lại, dùng bàn tay còn lại nắm lấy cổ áo hoàng tử trẻ tuổi và bóp cổ hoàng tử. Rồi quay lại Gauvain hắn kẹp chàng vào trong cánh tay duy nhất của mình, cứ thế cặp chàng đi vào sào huyệt.

Gần tới hang động của mình thì tên khổng lồ vấp ngã, chàng kỵ sĩ nằm đè lên trên hắn. Tận dụng cơ hội, vào đúng lúc tên khổng lồ ngồi dậy, chàng đâm hai nhát kiếm vào tim hắn. Rồi chàng cũng đứng dậy, chặt lấy cái thủ cấp kinh khủng của hắn. Thế là đúng với số phận của những tên tàn ác..Nhưng niềm vui của chàng hiệp sĩ không kéo dài được bao lâu, chàng buồn

rầu nhìn tấm thân hoàng tử con vua Gurgaran nằm vật dưới đất hồn lìa khỏi xác. Nỗi buồn đã xóa hết niềm vui thắng lợi, chàng muốn rời khỏi ngay cái nơi đáng nguyên rủa này. Gauvain vác thân hoàng tử trên vai, tay cầm cái đầu ghê tởm của tên khổng lồ, trở lại nơi chàng đã để ngựa, mũi giáo và cái khiên của mình.

Sẽ phải đi báo tin buồn này cho vua Gurgaran biết...

Khi Gauvain xuất hiện trước lâu đài, nhà vua và quần thần sung sướng hoan hỉ chạy ra đón chàng. Nhưng thấy hoàng tử đã chết ai nấy khóc sụt sướt.

- Thưa Đức Vua, - Gauvain nói, - ngài cũng biết tôi tha thiết mong hoàng tử còn sống như thế nào.

- Ta biết chứ, ta còn biết chàng đã chiến đấu vô cùng dũng cảm mới đem được dù chỉ là cái xác hoàng tử về cho ta. Ta xin giữ lời hứa.

Vua Gurgaran gỡ bao kiếm trang trí toàn ngọc quý từ thắt lưng ra.

- Từ nay nó thuộc về chàng. Ta cũng muốn nói với chàng rằng mọi việc xấu xa mà mọi người buộc tội cho ta đều là do tên khổng lồ mà chàng đã giết gây ra cả. Bây giờ, xin từ biệt chàng. Ta quay về cầu nguyện cho con trai ta.

Gauvain biết mình không còn gì để làm ở nơi này nữa. Chàng nóng lòng tìm lại lâu đài vua Câu Cá. Lòng nặng trĩu đau buồn, chàng rời lâu đài, ra khỏi thành phố, giữ chặt lấy thanh kiếm quý báu.

Dọc đường chàng nhớ lại những vùng cằn cỗi khủng khiếp đã đi qua kể từ lâu đài vua Câu Cá. Những vùng hoang vu, đất đai khô cằn chỉ toàn những bụi ngầy. Nghĩ đến cảnh phải đi qua vùng đó lần nữa chàng thấy khổ tâm vô cùng.

Tuy nhiên, dần dà, mặc dù chắc chắn đi đúng con đường cũ, chàng đi qua quang cảnh như mới trông thấy lần đầu. Không còn những bụi cây ngầy nữa mà là những đồng cỏ xanh tươi; không còn đất đai khô cằn mà chỉ thấy những thung lũng có dòng sông tươi mát chảy qua.

- Lạy các thánh, - Gauvain kêu lên, - phép thần huyền diệu gì thế này? Có phải đây là một thử thách mới của Trời đối với ta? Biết bao ngày nữa ta mới về lại lâu đài vua Câu Cá?!

Chàng hiệp sĩ dũng cảm sắp sửa nản lòng thì bỗng thấy hiện ra một nhà tu khổ hạnh trông bên ngoài thật sơ sài. Nhìn thấy chàng hiệp sĩ, thầy tu chủ trì nơi đây chạy ra.

- Chàng hiệp sĩ, chàng tìm gì vậy?

Gauvain trả lời:

- Có lẽ tôi lạc đường. Tôi xin nghỉ đêm ở đây có được không ạ?

- Thưa ngài, chẳng có ai ở đây cùng tôi trừ Đức Chúa Trời và cũng đã bốn mươi năm nay chưa ai lui tới nơi đây. Nhưng gần đây có một lâu đài nguy nga sẵn sàng tiếp đón các hiệp sĩ dũng cảm.

- Lâu đài ấy là của ai vậy? - Gauvain hỏi.

- Cửa vua Câu Cá nhân từ, người đang giữ chiếc bình Graal rất thiêng liêng. - Vị tu sĩ vừa trả lời vừa làm dấu thánh.

Sự ngạc nhiên của Gauvain thật cao độ! Nếu không phải một tu sĩ đã nói ra những lời này thì chàng thề chỉ là lời dối trá, bởi vì quang cảnh vùng này khác xa với nơi ở của vị vua đức độ mà lần trước chàng nhìn thấy.

- Phải tin rằng đây là ý của Đức Chúa Trời đã đưa lối chỉ đường cho ta chứ không phải ý ta. - Chàng tự bảo.

Từ biệt tu sĩ, chàng lao ngựa về hướng được chỉ và chẳng mấy chốc nhìn thấy tòa lâu đài. Lại một lần nữa chàng hết sức ngạc nhiên, vì lâu đài này trông chẳng giống tòa lâu đài có con sư tử canh giữ và những áo giáp tự động bằng đồng chút nào.

Dẫn vào cổng lâu đài là ba chiếc cầu lớn nhưng rất hẹp và từ trên một độ cao đến chóng mặt ba ngọn thác đổ ra đang gầm rú. Gauvain ngần ngại chưa dám bước tới thì một hiệp sĩ uy nghi tiến ra từ đầu cầu bên kia và lên tiếng gọi chàng một cách nghiêm khắc:

- Đi qua nhanh lên cho vì sắp tối rồi. Người ta đang chờ chàng trong lâu đài!

- Tôi cũng muốn lắm, - Gauvain giơ tay nói, - nhưng làm sao qua được? Cầu hẹp như thế này cơ mà!

Ông già nói:

- Tôi chỉ biết mỗi con đường ấy thôi. Muốn vào lâu đài thì hãy tự tin và đi nhanh nhanh lên!

Gauvain cảm thấy xấu hổ vì những ngần ngại của mình. Chàng nhớ tới nhiệm vụ thiêng liêng, cầu khẩn Chúa Trời rồi lao mình lên chiếc cầu đầu tiên. Chiếc cầu như rộng hẳn ra và dễ dàng cho người ta bước tới. Sang đến bên kia, chiếc cầu lập tức biến mất với tiếng kêu "rắc".

- Rõ ràng đây là những phép thần để thử thách lòng can đảm của ta rồi, - lúc này Gauvain đã hiểu, chàng mạnh dạn tiến tới chiếc cầu thứ hai.

Nhưng vừa lên cầu chàng hoảng người vì đường đi chỉ còn mảnh bằng sống lười gươm.

Nhờ kinh nghiệm lúc trước chàng dẹp bỏ mọi ngại ngùng và nhờ vậy chàng sang tới đầu cầu bên kia, không gặp nguy hiểm nào. Chỉ ít phút sau chiếc cầu thứ hai đổ sập đánh ầm trong tiếng gầm rú của ngọn thác dưới vực sâu.

Chiếc cầu thứ ba khác hẳn hai chiếc cầu trước, hai bên có những cột cao bằng đá hoa cương, đỉnh cột là những bức tượng bằng vàng của mười hai tông đồ và một thiên thần tay cầm kiếm bạc chỉ vào nhà thờ nơi lưu giữ chiếc bình Graal.

Cuối cùng chàng hiệp sĩ đến được cổng lâu đài.

ở đây không còn hai bộ áo giáp bắn tên tự động nữa, con sư tử vẫn còn nhưng lần này thấy Gauvain nó lại nằm xuống. Gauvain thoải mái bước vào nơi trị vì của vua Câu Cá.

Chàng tới một gian sảnh lộng lẫy trên tường trang trí những bức chân dung bằng vàng. Gót giày chàng êm như ru không một tiếng động vì dưới sàn phủ kín lớp lông thú dày và mềm. Hai cô gái mặt mày hiền hậu ra đón chàng, cởi bỏ vũ khí cho chàng và đem tới hai chậu bằng vàng chứa đầy nước. Sau khi chàng rửa mặt xong họ mặc cho chàng một chiếc áo lễ bằng lụa nổi bật lên những trang trí bằng lông chồn.

- Bây giờ chàng đã mặc áo quần thích hợp rồi, xin mời chàng đi theo chúng tôi. Chúng tôi sẽ đưa chàng tới gặp vua chúng tôi.

Hai cô gái đáng yêu mỗi người dắt một tay chàng dẫn chàng tới căn buồng nơi vua Câu Cá nghỉ. Nhà vua đang chờ chàng. Người nằm trên một chiếc giường phủ đầy lụa là và lông chồn.

Tuy trong buồng không có ngọn đèn hoặc ngọn lửa nào, căn buồng vẫn sáng rực lên một ánh sáng siêu thực.

Một ông già đứng trước mặt Gauvain, râu tóc ông bạc trắng như tuyết, gương mặt tuy đầy nếp nhăn mỗi nhưng toàn thân toát lên vẻ cao quý và quyền năng siêu phàm. Hai bên ông già là hai lư hương tỏa ngào ngạt mùi hương êm dịu. Chân giường trên một cái cột nho nhỏ là hòm thánh tích trong đựng một mảnh thực của Cây Thập ác mang từ Đất Thánh về cùng với chiếc bình Graal.

- Tâu Đức Vua, - Gauvain quỳ xuống, - tôi xin đem hầu ngài thanh kiếm mà người ta đã dùng để chặt đầu tông đồ Jean.

Nhà vua mời Gauvain đứng dậy:

- Ta đã biết rồi. Chàng nên biết không ai có thể tới đây nếu như không mang theo thanh kiếm này.

Vua cầm lấy thanh kiếm Gauvain dâng lên và cảm động hôn lên đó trong khi hai cô gái đưa mắt nhìn một cách trân trọng.

- Hiệp sĩ Gauvain, - vua nói tiếp, - tuy ta không rời khỏi căn buồng này nhưng ta không lạ gì những hiểm nguy chàng gặp phải. Hơn nữa, ở đây còn có một người biết chàng và chàng cũng biết.

Gauvain nhìn thấy một cô gái lúc này chưa thấy đâu và chàng hết sức ngạc nhiên nhận ra con gái Quả Phụ Phu Nhân!

- Đây là con gái của em gái ta, đã đến tận đây mong biết được tin tức của anh trai mình.

- Thừa Đức ông, - cô gái tiến lại phía nhà vua nói, - xin ngài mừng cho và biết tới công hiệp sĩ Gauvain đã đem lại hòa bình cho vùng đất mẹ con cháu, mẹ con cháu được giữ lâu đài mình trong một năm nữa. Tuy nhiên khi chàng vừa đi khỏi, chiến tranh lại tiếp diễn và lần này ác liệt đến nỗi nếu Trời không phù hộ và không tìm được anh cháu về thì họ lại chiếm hết đất đai của nhà cháu mất!

- Thừa cô nương xinh đẹp, - Gauvain đáp lời, - dĩ nhiên tôi vô cùng vui mừng nếu được gặp anh cô nhưng từ khi rời mẹ con cô tôi chẳng được tin tức gì của anh cô cả. Có một hôm tôi dừng lại ở một nhà tu khổ hạnh người ta bảo tôi đi lại nhẹ nhàng vì có một hiệp sĩ ốm nặng nằm trong ấy, nhưng họ không chịu cho tôi biết tên chàng.

- Đó chắc hẳn là chàng hiệp sĩ đã có một ngày dừng chân tại lâu đài tôi, - nhà vua kêu lên, - chàng ta dũng cảm chưa từng thấy. Nhưng tôi chẳng được ban thưởng gì khi để chàng trú chân, vì khi người ta đưa bình Graal ra trước mặt chàng, chàng cứ ngậm miệng chẳng nói năng gì cả. Từ hồi ấy tôi bị yếu hẳn đi không còn sức giúp ai được nữa. Người ta nói là từ hồi ấy chàng chôn vùi nỗi căm rứt tại một nhà tu.

Vua Câu Cá quay lại phía Gauvain đang trầm ngâm suy nghĩ trước những lời bộc lộ ấy.

- Mong rằng số phận hiệp sĩ ấy là bài học cho hiệp sĩ Gauvain đây. Lạy Chúa, chàng hãy đừng bao giờ quên đêm hôm nay.

- Thừa ngài, - Gauvain trả lời, - đêm nay tôi sẽ hoàn tất nhiệm vụ của mình không để ai phải ca thán gì.

Người ta đưa chàng vào gian phòng lớn ở đó đã có hai mươi hai hiệp sĩ già, tóc bạc phơ.

Thực ra trông họ chưa già tới mức đúng như tuổi của họ, bởi vì tất cả đều đã một trăm hoặc ngoài một trăm tuổi rồi.

Thấy Gauvain đến họ đứng dậy, lịch sự mời chàng vào ngồi cùng với họ quanh một chiếc bàn lớn bằng ngà.

- Thừa hiệp sĩ, chúng ta sắp ăn tối, - một trong số hiệp sĩ nói với Gauvain. - Chúng tôi xin khẩn cầu ngài bằng bất cứ giá nào cũng không được quên những lời vua Câu Cá đã nói với ngài.

- Thừa các hiệp sĩ, chúa Trời cũng muốn vậy! - Gauvain trả lời.

Món ăn dọn ra có hươu quay và thịt của nhiều loại thú săn khác, nhiều ê hề, những người hầu phục vụ bữa ăn trong các bát đĩa toàn bằng vàng. Bữa tiệc bắt đầu. Gauvain ăn thật thà không làm khách gì cả vì từ hồi ở triều vua Arthur đến nay chàng chưa dự bữa cơm nào ngon như thế. Lúc đó bỗng nhiên tất cả im lặng, hai cô gái từ nhà thờ bên cạnh đi ra, một cô bung chiếc bình Graal, một cô cầm Mũi Giáo bên trên bình Graal từ đó rỉ ra những giọt máu giỏ vào trong bình. Cảnh tượng kỳ lạ này làm Gauvain ngạc nhiên quá đỗi. Một ánh sáng rực rỡ đến không chịu nổi tỏa ra từ chiếc bình Graal. Hai cô thiếu nữ trước mắt chàng vụt trở thành hai thiên thần từ trên trời bay xuống. Đột nhiên chàng tưởng như trông thấy ba giọt máu từ chiếc bình Graal thoát ra tới nằm bẹp trước mặt chàng trên chiếc bàn ngà. Chàng như mê hoặc cứ gấn chặt mắt mình vào ba giọt máu ấy.

Thấy chàng sững sờ như vậy các hiệp sĩ vội thúc chàng nói nhưng Gauvain chẳng hề bận lòng. Chàng đưa mắt nhìn lên chiếc bình Graal lúc này như treo lơ lửng trong không khí giữa các

cuộn.khói hương ngào ngạt. Bên trên là một người đứng thẳng hình chữ thập, một mũi giáo cắm vào bên sườn. Hình ảnh này làm Gauvain đờ đẫn cả người vội vàng quỳ xuống, chẳng còn nghĩ gì đến nỗi khổ của con người hình cây thập ác trên kia.

Hiệp sĩ già nhất trong bọn nắm lấy vai chàng lắc mạnh thúc giục chàng nói trước khi sự thể trở nên quá muộn...

Nhưng Gauvain đang say sưa, cứ im tiếng...

Thế là hai cô gái biến mất như trong một giấc mơ, họ trở lại nhà thờ mang theo Lưỡi Giáo và chiếc bình Graal. Các hiệp sĩ buồn quá, đứng dậy và dần dần rời bỏ gian phòng.

Bây giờ trong cả gian phòng mênh mông trống trải chỉ còn lại Gauvain đang quỳ dưới đất.

Một giấc ngủ đè nặng lên chàng, chàng lảo lay quay ra ngủ.

Sáng sớm hôm sau Gauvain tỉnh dậy nhờ một hồi kèn vang động. Như thoát khỏi giấc mơ, Gauvain đứng ngay lên để đi vào phòng vua Câu Cá, nhưng tất cả các cánh cửa đều khép chặt.

Từ nhà thờ vẳng lên những lời hát trong buổi lễ thánh. Nhưng khi Gauvain muốn đi vào thì cửa nhà thờ không mở. Một cô gái xuất hiện.

- Thưa ngài hiệp sĩ, chắc ngài nghe thấy tiếng hát của buổi lễ thánh đang ca mừng thanh gươm mà ngài mang về cho Đức Vua chúng tôi chứ?

- Nhất định rồi, - Gauvain nói, - tôi cũng chỉ có mỗi một ước vọng là được vào trong nhà thờ.

Nhưng sao cửa lại đóng?

- ôi chao chàng ơi! Cửa đóng là do lỗi của chàng. Ngày hôm qua chàng trông thấy bình Graal và Mũi Giáo thiêng nhỏ máu, thế mà chàng chẳng thốt ra những lời đặng đem lại niềm vui cho lâu đài này và cho niềm vui sống của vua Câu Cá.

Gauvain buộc lòng nhận ra sự thực đắng cay, không nói gì. Niềm hổ thẹn và tuyệt vọng bao trùm lấy chàng.

- Bây giờ chàng phải rời khỏi lâu đài này, - cô gái nói tiếp. - Dù vậy chàng đi đến đâu Trời cũng phù hộ cho chàng, chàng là người thiếu ý chí nhưng rất dũng cảm.

Gauvain cầm lấy vũ khí, như trong một giấc mơ, chàng ra khỏi lâu đài mà không trông thấy một người nào.

Ra đến cổng một giọng nói rất to cất lên:

- Ai không xứng đáng thì phải đi thôi. Cổng đang mở, sư tử đang ở trong lồng, cầu đang hạ.

Phải đi nhanh lên..Gauvain quay lại nhìn lần cuối về phía lâu đài của vua Câu Cá, một cái nhìn đau xót. Chàng thúc ngựa phi như tên bắn qua ba chiếc cầu và chỉ nhìn lại khi đã tới cánh rừng.

- Ta biết làm gì bây giờ? - Chàng thở dài tự bảo. - Liệu ta có nên vào một nhà tu giống như chàng hiệp sĩ khốn khổ kia để trút sạch tội lỗi?

Hay ta trở lại triều đình của vua Arthur để cho các bạn bè hiệp sĩ Bàn Tròn của ta khinh bỉ ta?

Gauvain vừa cân nhắc hai lựa chọn khó khăn trên vừa phóng vào rừng sâu.

Chương 5

Nơi người ta gặp Lancelot

Trong nhiều ngày rong rã, Gauvain cứ lang thang trong rừng sâu, tâm trạng ảo não buồn phiền, tự nguyện rửa mình đã không thốt lên được những lời mà mọi người mong đợi.

Máy móc đi theo một con suối luồn lách giữa các cây cao, chàng tới một khu đất bỏ hoang nơi chỉ có vài chú quạ sống. Khu này ảm đạm đến nỗi chàng tưởng như nhìn thấy những bóng ma đang ngự trị ở đây.

Không xa chỗ này bao nhiêu có một tòa lâu đài đổ nát, chiếc tháp duy nhất còn lại cũng sắp sụp đến nơi.

Gauvain lại gần một bức tường bao quanh nay đã đổ rụi qua năm tháng. Chàng bỗng nghe tiếng bước chân và đột nhiên có một hiệp sĩ từ bụi cây nhào ra lao vào chàng. Gauvain đã đặt tay vào đốc kiếm thì chàng hiệp sĩ lăn đùng xuống đất như một người chết. Gauvain, lúc này đã hết bàng hoàng, xuống ngựa. Chàng lại gần chàng hiệp sĩ lạ, thấy chàng ta bị một mũi kiếm ác hiểm đâm vào mạng sườn, dù cho có mặc chiếc áo chên lưới sắt cũng không ngăn nổi. Máu chảy chan hòa và xem ra chàng ta chẳng còn sống được bao lâu.

Người hấp hối mở mắt. Dù đau đớn chàng hiệp sĩ vẫn có vẻ mừng rỡ khi trông thấy Gauvain và gắng gượng hết sức trả lời Gauvain như sau:

- ôi! Tôi được an ủi biết mấy khi chết bên cạnh một hiệp sĩ dũng cảm! Thưa ngài, số là khi đi ngang qua khu rừng này tôi nghe thấy tiếng đánh nhau. Lại gần nơi có tiếng động, tôi thấy một hiệp sĩ đang chống trả bốn tên vô lại cùng một lúc. Tôi quyết định xông vào giúp chàng và trong cuộc chiến đấu ấy một tên nghịch tặc đã đâm một nhát kiếm vào người tôi.

Chàng hiệp sĩ nắm lấy tay Gauvain nài nỉ:

- Tôi biết không ai trên đời giúp tôi được gì lúc này. Nhưng vì Chúa chàng hãy đến ngay giúp người hiệp sĩ đơn độc! Chàng đang nguy lắm!

Vừa nói xong câu đó thì hiệp sĩ tắt thở, tay còn chỉ cho Gauvain nơi diễn ra cuộc đấu.

Lúc này Gauvain chỉ còn nghĩ đến việc hoàn thành ý muốn của con người không quen biết.

Chàng lên ngựa phi như bay về hướng được chỉ.

Chưa được một dặm thì chàng trông thấy những người trong cuộc hỗn chiến. Một hiệp sĩ đứng

cạnh con ngựa đã ngã gục dưới chân đang đánh kiếm dữ dội chống lại hai tên bị mặt mặc quần áo đen. Hai tên đồng bọn của chúng thì đã bỏ mạng nằm tẩm trong máu trên bãi cỏ.

- Cố gắng cầm cự, hỡi chàng hiệp sĩ! - Gauvain kêu lên. Và nắm lấy mũi giáo buộc ở đầu yên ngựa, chàng lao luôn vào hai tên áo đen.

Chỉ ít phút một trong hai tên lăn ra đất. Tên này vừa lóp ngóp bò dậy thì bị chàng hiệp sĩ đơn độc đưa ngay lưỡi gươm nhọn vào ngực đâm hẳn chảy máu.

Thấy diễn biến hóa ra như vậy tên còn lại ngập ngừng rồi phóng ngựa chạy trốn, biến mất vào trong rừng thẳm.

Gauvain xuống ngựa lại gần người hiệp sĩ xa lạ. Chàng cười nói:

- Thừa hiệp sĩ, thế là bọn chúng ngán đánh nhau rồi! Nhờ Trời tôi được tới giúp một hiệp sĩ!.- ...

Vốn là bạn cũ của chàng, - người lạ mặt tiếp lời. - Chàng chưa nhận ra tôi ư?

Hiệp sĩ quay về phía Gauvain lấy cánh tay áo lau lớp bụi trên mặt. Gauvain tưởng như đang mơ...

- Ngài Lancelot! Có phải ngài không?

Chàng không nhầm: chính là hiệp sĩ Lancelot du Lac, bạn chàng bên chiếc Bàn Tròn, người bạn cố tri của chàng đã bao lần cùng chàng chuyện trò thân mật tại triều đình vua Arthur!

- Xin chào Gauvain! - Lancelot sung sướng reo lên. - Thật là một ngày kỳ lạ nhưng cũng là một vui mừng bất ngờ!

Hai người vừa cười vừa ôm ghì lấy nhau, quá hạnh phúc gặp lại nhau trong hoàn cảnh đáng ngạc nhiên như vậy. Biết bao chuyện cần nói với nhau do đó họ quyết định dừng chân quanh đó ngày mai mới lên đường. Gauvain dẫn đầu đi tới tòa lâu đài đồ sộ, trước hết họ mai táng chàng hiệp sĩ không may đã hy sinh thân mình để cứu Lancelot.

Lúc này đêm đã đến. Hai người bạn ăn tạm một bữa ăn thanh đạm và ngồi trước một ngọn lửa sáng bừng, ấm áp. Hiệp sĩ cháu vua Arthur kể lại cho bạn nghe cuộc phiêu lưu của mình.

Chàng kể về cô gái trọc đầu, nhờ gặp cô ta chàng đã dẫn thân vào cuộc tìm kiếm lâu dài.

Chàng cũng kể về chuyến lưu chân tại lâu đài Góa Phụ Phu nhân, về nơi chàng đã tận mắt trông thấy ngôi mộ của chính hai chàng mà nàng Trinh Nữ Kiêu Ngạo dự định chôn họ trong ngôi nhà của mình, về cái ngày mà con chó nọ đã dẫn chàng tới xác chàng hiệp sĩ có cô em gái ngồi trông coi anh mình.

- Cô em gái này cho biết Lancelot du Lac đã giết anh cô. Vậy thực tế có đúng thế không?

- Tôi nhớ lại quả có đánh nhau với một hiệp sĩ thật. Nhưng anh có biết tại sao không? Thằng điên đó lao bừa vào tôi chẳng cần lý do gì cả. -Lancelot tự bảo vệ mình. - Nhưng thôi, xin anh hãy kể tiếp câu chuyện đi.

Gauvain nói tiếp. Càng kể gần đến đoạn trước lâu đài vua Câu Cá và các diễn biến tiếp theo

giọng chàng càng nặng nề mất vui vì nó làm chàng nhớ đến thất bại cuối cùng của mình. Chàng cũng không giấu giếm Lancelot niềm hân hoan của mình khi nhìn thấy chiếc bình Graal cũng như sự bất lực của mình không nói lên được những lời cần nói mà mọi người mong đợi..Gauvain kể chuyện xong thì đêm đã khuya.

Suốt một lúc lâu, hai người bạn không nói năng gì chỉ đắm chìm trong những suy nghĩ riêng tư. Người ta chỉ nghe thấy tiếng gió thổi qua những hàng cây và tiếng củi nổ lách tách trong đống lửa.

- Bây giờ anh làm gì? - Lancelot hỏi.

Gauvain thở dài sâu xa.

- Tôi đã quyết định rồi, - cuối cùng chàng nói. - Cuộc đi tìm chiếc bình Graal đối với tôi thế là đã xong hẳn. Tôi sẽ trở về lâu đài Camelot của vua Arthur. Trước các hiệp sĩ Bàn Tròn, tôi sẽ kể lại câu chuyện vừa kể cho anh nghe để họ đến lượt mình đi tìm Chiếc Bình thiêng. Rồi sau đó có thể tôi sẽ vào một nhà tu nào đó. Anh có đi cùng với tôi về Camelot không?

Lancelot suy nghĩ một lát, trong khi đó Gauvain cảm thấy anh ta đã quyết định xong.

- Không, bạn đồng hành thân yêu của tôi ạ, tôi sẽ không đi cùng bạn đâu. Bạn biết tôi quá rõ để hiểu là sau khi nghe những lời bạn nói tôi chỉ còn muốn thử lao vào cuộc phiêu lưu mà thôi. Kể từ giờ phút này mục đích đời tôi chỉ là đi tìm chiếc bình Graal, tìm thấy nó rồi sẽ chinh phục nó bằng được.

- Quả là tôi biết anh từ quá lâu, Lancelot du Lac ạ. Tôi cũng biết sự thế sẽ là như vậy. - Gauvain đáp. - Anh có thể là người xứng đáng hơn tôi, - chàng thở dài nói thêm.

- Đừng buồn, bạn Gauvain ạ! - Lancelot nồng nhiệt nói. - Bạn nên biết là nếu như tôi có tìm được nó, cũng là nhờ những kinh nghiệm quý giá của bạn. Trên trái đất này, Đức Chúa Trời đã trao cho chúng ta mỗi người một nhiệm vụ khác nhau, tuy nhiên tất cả chúng ta đều chiến đấu cho vinh quang của Người.

- Lời anh nói thật là những lời khôn ngoan, bạn thân thiết của tôi ạ. Giờ thì chúng ta hãy nghỉ ngơi một chút, ngày mai mỗi chúng ta sẽ đi theo con đường của mình.

Vậy là mỗi người làm theo lời mình nói. Họ nghỉ ngơi không được bao lâu vì chỉ vài tiếng đồng hồ sau là trời sáng. Hai chàng hiệp sĩ nai nịt gọn gàng ôm hôn nhau từ biệt.

- Tạm biệt Gauvain! Gửi lời chào của tôi đến các bạn hữu Bàn Tròn và hãy quý hộ tôi trước mặt vua Arthur nhé!

- Tạm biệt Lancelot! Cầu Trời tránh cho anh mọi hiểm nguy. Mong Người coi anh đúng là người xứng đáng để hoàn thành việc mà tôi đã thất bại.

Trong khoảng rừng trống đầy ánh nắng hai người chia tay nhau ra đi, một người đi về phía mặt trời mọc, một người đi về phía mặt trời lặn.

Về Gauvain không cần lâu la lắm vì chẳng có gì xảy ra trên đường chàng đi tới lâu đài Camelot. Riêng người kể lại câu chuyện này thì lúc nào cũng đi theo con đường của phiêu lưu và chiến công. Như một người giữ ngựa trung thành anh ta đi theo con đường mà Lancelot đã đi. Kể từ lúc Gauvain và Lancelot chia tay nhau đến giờ đã nhiều ngày trôi qua, trong những ngày đó Lancelot cưỡi ngựa không nghỉ, lòng phấn chấn nghĩ tới lúc tìm được lâu đài vua Câu Cá. Sức mạnh của chiếc bình Graal lớn đến nỗi đối với mỗi hiệp sĩ đi tìm nó con đường đi tìm đều khác nhau.

Chọn một con hẻm ngoằn ngoèo qua các bụi cây, Lancelot nghe thấy tiếng người nào đó đang than khóc. Một hiệp sĩ gập mình trên yên ngựa vì đau đớn tiến đến trước mặt chàng.

- Thưa ngài, - người đó nói với Lancelot, - xin ngài hãy quay trở lại ngay, vì Chúa, bởi vì nếu ngài tiếp tục con đường này ngài sẽ đi qua một chỗ cực kỳ đáng sợ. Chính ở nơi đó mà tôi bị thương như thế này đây!

- Chỗ nào vậy ạ? - Lancelot hỏi.

- Thưa ngài, nó là đoạn đường đi qua lâu đài mà người ta gọi là đoạn đường của Các Bộ Râu, bất kể hiệp sĩ nào qua đó đều phải bỏ lại bộ râu của mình dưới lưỡi dao cạo nếu như không muốn chiến đấu để giữ lại nó. Đây ngài xem, chính vì tôi từ chối không chịu cho bộ râu của tôi mà tôi sắp chết như thế này đây!

- Không ai có thể cho ngài là hèn được. Mà chính ngài lại khuyến khích tôi đừng hèn cơ đấy!

- Lancelot đưa ý kiến. - Quả thật tôi thà xử sự không mất danh dự mà bị thương còn hơn để mất một sợi râu vì thiếu can đảm.

Thế là chàng tiến ngay theo con đường nguy hiểm. Con đường vừa bước vào đã thấy gay go. Một cái cầu đáng ghê sợ ngăn cách bìa rừng với những cánh cửa của lâu đài. Ngay cổng là hai người đàn ông vũ trang. Bên kia cầu, bờ tường thành được trang trí bằng đầu lâu những kẻ quý danh dự... và bộ râu của mình hơn là cuộc sống.

Lancelot tới gần. Hai người cầm vũ khí tiến về phía chàng..- Thưa ngài, - một trong hai người lên tiếng, - xin ngài đứng lại và trả giá qua cầu. Xin để lại cho chúng tôi bộ râu, râu ngài đẹp quá, và chúng tôi cũng đang rất cần.

- Các ông dùng râu của tôi làm gì? - Lancelot hỏi, ngồi thẳng trên mình ngựa, sẵn sàng giao chiến.

- Trong rừng này có rất nhiều thầy tu khổ hạnh, chúng tôi dùng nó để làm chăn ấm cho họ, - cả hai người đồng thanh trả lời vẻ dọa nạt.

- Tôi rất buồn cho các thầy tu, nhưng xin mời họ cứ việc mà run lập cập, - Lancelot trả lời, - bởi vì không bao giờ các người có được bộ râu của tôi cả!

- Nếu ngài không làm vậy thì xin ngài bỏ mạng lại đây, - hai người nói to và tuốt kiếm.

Lancelot giận quá lao ngay vào người bên phải và dùng giáo đâm thẳng vào ngực người này. Nhất giáo mạnh đến nỗi xuyên thủng ra sau lưng hắn và hắn ta lăn xuống dưới chân ngựa. Thấy bạn mình bị thương đến chết như vậy người kia xông vào Lancelot và giáng một nhát kiếm làm vỡ cái khiên của chàng hiệp sĩ. Lancelot đáp lại bằng một cú trời giáng chặt đứt cánh tay kẻ thù đồng thời đứt luôn đầu con ngựa hắn cưỡi.

Chàng xuống ngựa định đưa hắn về châu trời nhưng phu nhân chủ tòa lâu đài thấy tình cảnh quân sĩ của mình như vậy vội bước xuống cầu can thiệp:

- Xin dừng lại thưa ngài hiệp sĩ! Xin đừng giết hắn, ngài đừng sợ, hãy đến đây nói chuyện với tôi!

Bà phu nhân gây một tác động kỳ lạ tới Lan-celot, trong một lát chàng như bị cầm tù bởi sắc đẹp của người đàn bà.

- Thôi được, tôi tha cho hắn, - giọng chàng mệt mỏi hắn đi, tay chàng cũng rã rời buông xuống. Chàng để người ta dẫn vào lâu đài, cởi bỏ vũ khí cho chàng và mặc cho chàng một bộ quần áo lịch sự chưa từng thấy rồi đưa chàng tới bàn bà chủ lâu đài xinh đẹp.

Bữa cơm bắt đầu. Và kỳ lạ thay các món ăn đều được dọn ra bởi các hiệp sĩ bị khoét mắt, thức uống được rót ra bởi các hiệp sĩ bịt mặt nạ sắt giống như những tù binh. Tất cả đều mang vẻ phục tùng của nô lệ, chẳng khác gì thân trâu ngựa..Cơm xong, bà phu nhân dẫn Lancelot về buồng nghỉ và bảo chàng:

- Chàng hiệp sĩ, chàng đã hiểu luật lệ của lâu đài này. Những hiệp sĩ hầu chúng ta ăn vừa rồi trước đây đều là những hiệp sĩ dũng cảm cả, nhưng giờ đây chỉ còn là những thằng hầu mà thôi.

Rồi bằng một giọng êm ái nàng đặt tay mình trên đầu gối chàng hiệp sĩ:

- Đã từ lâu em vẫn chờ đợi người chiến thắng được quân của em. Chàng nay đã ở trước mặt em. Thưa chàng, em xin dâng chàng vị trí ông chủ của lâu đài này và ông chủ của cả em nữa.

Không lẽ chàng từ chối món quà biếu vương giả ấy?

Lancelot mê mẩn vì giọng nói mơn trớn ấy nhất là trước mặt người đẹp, suýt nữa nghe theo ý nàng. Nhưng hạ mắt xuống, chàng hoảng hốt nhận ra những ngón tay của người phụ nữ lằng lờ đều tận cùng bằng những chiếc vuốt kinh hãi và chúng đang cào nát bàn tay chàng ra!

Chàng đẩy phắt con người đó ra, cầm lấy vũ khí và chạy ra cổng lâu đài theo sau là những lời nguyện rủa:

- Lancelot du Lac, trời tru đất diệt mi! Mi tưởng ta không biết tên mi sao? Mi tưởng ta không biết mi đang yêu hoàng hậu Guinevière vợ vua sao? Đi đi, đi khỏi lâu đài này mà chạy theo chiếc bình Graal! Mi đã khinh thường ta, mi sẽ phải chết!

Lancelot không nghe những lời nguyện rủa kinh hoàng của mẹ đàn bà điên cuồng. Chàng nhảy

vội lên ngựa phi vào rừng. Nhưng khi qua hết cây cầu giọng mục đàn bà từ trên tường thành vẫn còn vẳng đến tai chàng:

- Mi tưởng mi xứng đáng chinh phục chiếc bình Graal ư? Mi tưởng tâm hồn mi trong sạch ư? Mi dám yêu vợ vua của người! Mi sẽ gặp chuyện chẳng lành, tên điên kia!

Lancelot phóng ngựa rất nhanh qua khu rừng u tối trong rất nhiều giờ đồng hồ, đằng sau chàng vẫn là những lời nguyền rủa của phu nhân lâu đài Râu. Ngựa chàng mệt lử phải đứng lại nghỉ bên một bụi cây phần nào hiểu khách.

Chàng hiệp sĩ nằm lẩn ra trên cỏ, mắt nhìn đăm đăm lên mặt trăng. Dù cho chàng làm gì đi nữa, lời mục phu nhân vẫn ám ảnh chàng không dứt. Và lúc này đây mọi ý nghĩ của chàng đang bay về triều đình xa xôi của vua Arthur, nhất là về với nàng Guinevière, người vợ của vị chúa tể lâu đài Camelot...

- Phải thừa nhận rằng, - chàng nghĩ ngợi, - ta đã nuôi những tình cảm thắm thiết với người vợ vua của ta, người mà ta đã thề sẽ trung thành suốt đời. Qua giọng nhân vật vừa rồi hẳn là quý đã nói với ta. Nhưng làm sao quý nhìn thấu suốt được những tình cảm tội lỗi ấy trong ta?

Lancelot vô cùng đau khổ. Đời chàng bỗng nhiên đầy những phản trắc và một nỗi nghi ngờ tràn ngập lòng chàng: có đúng là chàng không xứng đáng nhìn thấy chiếc bình Graal không? Và nếu như vậy thì chắc gì chàng sẽ hành động khác hơn Gauvain?

Mệt mỏi rã rời vì nỗi nghi ngờ đè nặng trong lòng, cuối cùng chàng chìm đắm trong một giấc ngủ mê mệt.

Nghỉ ngơi như vậy cũng chẳng ăn thua gì, tâm hồn đầy lo âu Lancelot đi vào một ngôi làng gần đấy.

Nơi đây đang cực kỳ sôi động và Lancelot gặp một đám rước. Một hiệp sĩ uy nghi mặc quần áo dát vàng bị một tên đao phủ cực kỳ bẩn thỉu dẫn đi chịu cực hình. Điều đáng ngạc nhiên hơn nữa là người kia cầm trong tay một lưỡi rìu bằng bạc.

Lancelot đến gần, rất ngạc nhiên với quang cảnh đó, kẻ chịu cực hình thấy vậy bèn nói với chàng những lời van vỉ sau đây:

- Thưa ngài, xin thề với ngài là tôi chỉ mong ngài gia ơn chặt cái đầu tôi đi bằng lưỡi rìu này cho, bởi vì tôi đã bị kết tội phải chết vì lưỡi rìu này!

- Lạy các thánh, anh nói với tôi cái gì vậy?

Tôi không quen biết anh, cũng chẳng có lý do gì để giết anh!

- Nhưng vẫn phải vậy thôi, - chàng hiệp sĩ nài nỉ. - Bởi vì nếu như ngài không làm vậy thì tôi buộc phải chặt đầu ngài bằng chính lưỡi rìu này! Đó là luật áp dụng cho tất cả các hiệp sĩ đi vào vùng này. Tôi đã xưng tội xong và đã sẵn sàng chết. Xin ngài hãy cầm lấy thứ vũ khí này!

Và chàng hiệp sĩ khăng khăng đưa cái rìu bằng bạc cho Lancelot. Lancelot vội đẩy ra và cố gắng

thuyết phục chàng hiệp sĩ:

- Hiệp sĩ ơi, xin anh, anh đừng đòi hỏi tôi điều đó, anh hãy thương lấy bản thân anh!.- Tôi cũng muốn lắm, - người kia trả lời, -nhưng không lẽ nào ngài lại phải đặt đầu mình lên thớt cho người ta chặt thay vì đầu tôi!

- Tôi không thể làm ơn cho anh việc đó được. - Lancelot thở dài.

Nhưng chàng cũng hiểu rất rõ là quyết định của chàng hiệp sĩ không sao thay đổi được. Vì vậy chàng xuống ngựa, cầm lấy chiếc rìu chặt phăng đầu chàng hiệp sĩ bằng một nhát gọn và mạnh, đến nỗi cái đầu lăn lông lốc cách thân mình bảy bộ khiến cho đám đông hò reo lên như điên như dại.

Nhưng Lancelot không muốn chần chừ ở lại chỗ này một chút nào. Chàng lên ngựa phóng đi cho nhanh, nguyên rửa cái thành phố dã man có những phong tục kinh hãi.

Lancelot cứ xuyên rừng mà đi trong nhiều ngày ròng rã để tìm lâu đài vua Câu Cá. Nhưng chỉ dẫn của Gauvain cho chàng chẳng giúp chàng được gì cả, vì quyền lực của bình Graal rất lớn, nó khiến cho con đường đi tìm trở nên rất khác nhau đối với từng hiệp sĩ một.

Đi qua một khu rừng thưa lớn, chàng trông thấy một cái cây cành lá rườm rà, cao lớn huy hoàng. Thấy quang cảnh vui tươi lòng chàng lại buồn rười rượi vì nỗi cô đơn, chàng ở xa bạn bè Bàn Tròn của chàng không biết bao nhiêu đường đất mà kể rồi!

- Chà! - Chàng buồn bã tự nhủ. - Khu này tươi đẹp quá! Giá như ta có một hiệp sĩ làm bạn đường thì vui biết mấy!

Vừa nói xong thì như có phép thần trả lời ý nghĩ của chàng, một tiếng ngựa hí vang lên ngay gần chàng.

- Trời thấu lời cầu xin của ta chẳng? - Lan-celot vui vẻ reo lên. - Ta cần phải biết có chắc là như vậy không?

Chàng định lao ngựa về phía có tiếng động nhưng vừa được vài thước thì ở đầu khu rừng thưa một hiệp sĩ từ phía rừng đi ra. Hiệp sĩ này vũ trang đầy đủ, một tay cầm lưỡi giáo dài, một tay cầm chiếc khiên bằng bạc giữa có chữ thập đỏ. Lancelot không phân biệt được nét mặt anh chàng này vì anh ta đội một chiếc mũ chiến che kín hết mặt mũi, trên chiếc mũ phất phơ một túm lông màu tím sặc sỡ.

- Xin chào hiệp sĩ, - Lancelot vui vẻ cất tiếng vừa tiến về phía chàng hiệp sĩ. - Chàng là người mà bao nhiêu ngày nay tôi mới được gặp đấy!.Nhưng người lạ mặt không chào lại mà chỉ cộc lốc nói to:

- Ngài hiệp sĩ hãy lấy khiên che mình cho, cũng như tôi đây này, vì tôi sắp sửa thách chàng một cuộc đấu công bằng và ngay thẳng. Nhờ Trời chàng sắp được gặp một tay kiếm khá đấy và đã từ lâu tôi chưa đấu với ai, tôi đang muốn xem tôi còn năng lực nào không, do đó chẳng gì bằng

đấu luôn với một địch thủ xứng đáng!

- Lạy các thánh, - Lancelot kêu lên, - vừa gặp một hiệp sĩ xin tôi chặt đầu họ nay lại đến tên điên này! Làm sao tôi đấu với anh được đây?

Tôi chẳng biết anh là ai, tên cũng không biết!

Để trả lời, chàng hiệp sĩ lao ngay mũi giáo vào người Lancelot mạnh đến nỗi làm một chân Lancelot trượt khỏi bàn đạp, lưỡi giáo cắm ngập vào cái khiên của chàng.

Trước cơn khùng của địch thủ, Lancelot điên người lao vào trận đấu. Mũi giáo của cả hai đều bị gãy, hai người bèn dùng gươm. Hai lưỡi kiếm tung hoành như mưa trong nhiều phút đồng hồ, người nọ kinh ngạc vì sự dũng cảm của người kia. Đến một lúc tay địch thủ cực kỳ khéo léo đưa ngay một mũi gươm vào ngực Lancelot. Bị nỗi đau đớn làm cho hăng lên, Lancelot cũng đâm ngay một nhát kiếm xuyên cánh tay của kẻ địch.

Cứ tưởng trận đấu đến đây là xong, nhưng -ta thấy họ xiết bao dũng cảm! - ngược lại nó càng hung dữ hơn bao giờ hết. Mặc dù cả hai đều mất máu khá nhiều, hai chàng hiệp sĩ vẫn ra sức giáng những cú mà giá vào kẻ khác thì hẳn đã phải tiêu ma rồi.

Đáng sợ thay cho đời họ! May thay một cụ già mặc áo len thô xông vào khu rừng thưa đứng giữa hai đấu sĩ, hai tay cụ giang ra thành hình chữ thập.

- Dừng lại đã! - Cụ hét lên với Lancelot. -Người này vừa ốm dậy, một trận ốm rất nặng và kéo dài, thế mà ngươi còn làm cho anh ta bị thương thêm nữa!

- Lạy các thánh! - Lancelot vừa thở vừa đáp.

- ốm dậy mà như thế đấy, cụ xem đây, anh ta có tha gì tôi đâu! Hơn nữa, không bao giờ tôi giơ vũ khí nếu anh ta không đánh tôi trước mà cũng chẳng thèm cho tôi biết tên mình là gì.

- Hình như tôi cũng chẳng biết anh là ai và tên anh là gì thì phải! - Kẻ thù của Lancelot nói, vút kiếm xuống đất..- Tôi làm gì có thì giờ? Anh lao vào tôi như một thằng điên! Còn bây giờ, muốn biết tên tôi thì đây: tôi là con của vua Ban de Bernoic, tên tôi là Lancelot du Lac.

Mấy tiếng này như tiếng sét đập vào chàng hiệp sĩ lạ mặt và ông tu sĩ già.

- A! Trời ơi! - Tu sĩ nói, - nghe thấy chưa Perceval? Người này là anh em họ của chàng chứ ai, người mà chàng đã bao lần gặp gỡ tại triều đình vua Arthur chứ ai!

- Đúng rồi, tôi nhận ra anh ta rồi, - Perceval vừa nói vừa bỏ chiếc mũ chiến ra. - Người anh em họ ơi, tha thứ cho tôi chứ? Đã lâu quá rồi...

căn bệnh quái ác của tôi làm tôi mất cả tinh thần và lý trí.

Lúc này Lancelot cũng đã nhận ra ông em họ trẻ tuổi mặc dầu bệnh tật còn in dấu trên bộ mặt mệt mỏi của anh ta.

- Nhờ Trời, Perceval tốt bụng của tôi! - Lan-celot ôm ghì Perceval và nói. - Suýt nữa ta giết lẫn nhau...

- ... Chỉ một chút nữa thôi chứ mấy! - Cụ già nói. - Thôi ta hãy vào đây, vào nơi tu hành ẩn dật của tôi, tôi sẽ băng bó vết thương cho hai người kéo máu đang thấm hết xuống đất đây này! Thế là người nọ đỡ người kia, họ mau chóng vào tới nhà tu. Tu sĩ gọi một người giữ ngựa trẻ tuổi cùng với một cô gái, gỡ áo giáp lưới sắt của hai chàng hiệp sĩ anh em ra, khéo léo chăm sóc vết thương cho họ.

Tuy nhiên mặc dầu hai y tá rất giỏi giang, vết thương của họ quá sâu nên họ phải nằm dưỡng bệnh trong nhà tu suốt một tuần lễ. Trong thời gian này họ tranh thủ kể cho nhau nghe các cuộc phiêu lưu của mình từ đã lâu lắm, từ cuộc gặp gỡ cuối cùng tại triều đình vua Arthur.

Perceval kể đầu tiên, chàng kể về những nỗi gian nguy gặp phải trên đường đi tìm lâu đài vua Câu Cá, những ngày dài rong rã đi trong rừng sâu, những cuộc chạm trán hiểm nghèo.

Đến khi tới đoạn ngụ tại lâu đài chiếc bình Graal thì giọng chàng buồn hẳn và chàng chẳng kém buồn tủi khi kể lại chiếc bình thiêng và Mũi Giáo đã hiện ra như thế nào trong khi chàng không sao mở được miệng...

-... Và thế là tôi đến đây trốn tránh sự đòi mong giữ sạch lỗi lầm ở nơi tu hành của vị tu sĩ này, - cuối cùng chàng chấm dứt câu chuyện.

- Gần đây có một hôm tôi cảm thấy cuộc đời hình như trở lại trong huyết quản, thế là lần đầu tiên tôi ra khỏi bốn bức tường. Và tôi gặp anh...

trong hoàn cảnh như anh đã biết... Nhưng anh hãy cho tôi biết anh định đi đâu? Anh có tin tức gì của bạn bè Bàn Tròn chúng ta không?

Lancelot kể chuyện gặp Gauvain. Đến đoạn rủi ro của Gauvain trong lâu đài vua Câu Cá, mặt Perceval cau lại vì đau đớn. Còn ai hiểu được nỗi thất vọng của Gauvain hơn chàng nữa!

- Vậy bây giờ, anh định làm gì hả anh họ tôi? - Perceval hỏi sau một lát im lặng kéo dài.

- Số phận tôi từ nay không còn thuộc về tôi nữa, - Lancelot trả lời. - Tôi sẽ tiếp tục cuộc tìm kiếm của mình, hy vọng Trời sẽ giúp tôi. Và biết đâu, qua kinh nghiệm của anh và của Gauvain, nếu như tôi được nhìn thấy chiếc bình Graal, biết đâu tôi đủ sức mạnh để đặt ra những câu hỏi mà mọi người trông chờ... Còn anh?

Perceval nghĩ ngợi một lát:

- Chắc anh đã đoán được. Quả phụ phu nhân cùng con gái ở tòa lâu đài nơi Gauvain đã trú ngụ và giúp chủ nhân thoát khỏi những độc ác của tên vua lâu đài Chết thêm một năm nữa chính là mẹ tôi và em gái tôi. Tôi sợ rằng sau khi anh bạn chúng ta ra đi, tên vua độc địa kia lại gây sự. Rõ ràng vị trí tôi giờ đây là phải ở bên cạnh hai người phụ nữ đó để đánh tan bọn hèn hạ rồi.

Perceval thở dài nói thêm:

- Giá như tôi có năng lực hơn trong sứ mạng ở lâu đài vua Câu Cá...

Có lẽ Lancelot hiểu nỗi buồn của bạn, chàng lấy hai tay ôm vai bạn:

- Hãy tin tôi, bạn Perceval ạ, sự ăn không ngồi rồi làm cả hai ta đều thấy nặng nề. Đêm xuống rồi, ta đi nghỉ thôi, ngày mai mỗi người sẽ đi theo định mệnh của mình....

Chương 6

Mỗi người theo đuổi một con đường

Trời đã rạng nơi nhà tu Lancelot và Per-ceval nghỉ chân. Như hôm qua họ đã quyết định, giờ đây mỗi người bước vào con đường đơn độc của mình. Người thì đem cánh tay mạnh mẽ của mình giúp mẹ lập lại hòa bình trong xứ sở mình, người thì đi tìm không mệt mỏi cho được tòa lâu đài có chiếc bình Graal, chiếc bình hầu như luôn luôn lẫn tránh chàng.

Họ ôm ghì nhau thật lâu, rồi thúc ngựa phi nhanh, không hiểu còn có ngày gặp nhau nữa không như những ngày được ban phúc lành xa xưa bên những bữa tiệc của chiếc Bàn Tròn.

Thật vô ích nếu như ta muốn tính những ngày Lancelot lang thang trên mình ngựa, nhưng các bạn hãy tin lời người kể chuyện này: những ngày đó rất nhiều, nhiều lắm.

Chàng chỉ dừng ngựa khi nào cần nghỉ, chàng đi qua biết bao rừng sâu, đất đai cằn cỗi và chạm trán biết bao cuộc gặp gỡ kỳ lạ. Nhưng vẫn không may mắn thấy dấu vết gì của lâu đài vua Câu Cá.

Hè đến, chàng vẫn rong ruổi trên mình ngựa, chàng qua nhiều khu rừng có cây cao, gặp nhiều nhà ở, nhà tu. Cuối cùng chàng ra khỏi một khu rừng rất rộng phải mất rất nhiều ngày mới tới bờ rừng.

Trước mặt chàng trải dài một thảm cỏ tuyệt đẹp lốm đốm hoa nơi có một dòng sông rộng nước trong vắt êm đềm chảy qua. Nhìn ra tận chân trời xem có chiếc cầu nào không, ánh mắt Lancelot bắt gặp một con tàu lớn. Lại gần chàng thấy trên chiếc xuồng dùng làm cầu lên tàu một người đàn ông vóc dáng mạnh mẽ đang đứng với ba hiệp sĩ đáng kính tóc bạc phơ vì tuổi tác.

Bên cạnh bốn người là một thiếu nữ tuyệt đẹp.

- Xin chào các vị và thiếu nữ xinh tươi! - Lancelot chào khi tới gần. - Xin hỏi gần đây có tòa lâu đài nào không ạ? - Có, có một lâu đài! - Cả mấy người trên thuyền đều đồng thanh đáp. - Lâu đài đẹp nhất trong tất cả các lâu đài! Nơi trị vì của vua Câu Cá!

Lancelot hầu như không tin ở tai mình nữa...

Nơi linh thiêng ấy, nơi chàng đi tìm qua bao ngày tháng ấy, người ta vừa báo cho chàng biết là

ở rất gần đây! Làn sóng mừng vui tràn ngập lòng chàng, chàng xuống ngựa đi tới bờ sông, chạy qua cả hoa cả cỏ.

- A! Xin các vị, hãy vì các thánh mà bảo cho tôi biết nó ở chỗ nào, bởi vì tôi chỉ có mỗi một mục đích đi tìm lâu đài ấy!

- Thừa hiệp sĩ không gì đơn giản bằng, - thiếu nữ tươi cười trả lời. - Chỉ cần chàng đi ngựa theo hướng ngọn đồi chàng trông thấy kia.

Một chiếc cầu bằng đá sẽ đưa chàng sang đó.

Thế là chàng chỉ còn nghĩ đến việc nhảy lên ngựa và phi như bay về hướng đó. Nhưng một giọng nói đầy uy lực giữ chàng lại.

- Hiệp sĩ! Hẳn chàng biết rõ nơi chàng đến là nơi lưu giữ chiếc bình Graal. Chàng cũng biết vua Câu Cá thuộc dòng dõi thế phiệt trâm anh thế nào. Chẳng lẽ chàng tưởng cứ xông vào nơi thiêng liêng đó mà không xưng các tội của mình trước sao?

Bị tự ái, Lancelot chất vấn ba cụ già vừa nghiêm khắc nói ra những lời đó:

- Chẳng lẽ các cụ cho rằng bao ngày trời, mùa này qua mùa khác, có mỗi mình tôi ở trong rừng sâu, tôi có nhiều dịp làm vấn đục tâm hồn mình sao?

- Người nào không biết mình đi tìm cái gì thì làm gì có cơ may tìm thấy nó được cơ chứ!

- Cụ già bẻ lại một cách khó hiểu.

Và chiếc tàu cứ thế rời đi xa dần. Cụ già còn gọi lại Lancelot:

- Trước cái cầu có một nhà tu trong đó có một tu sĩ rất mực thương người. Hãy tin tôi, đến mà xưng tội với tu sĩ thì mới đi tiếp được. Thôi chào anh.

Bị dẫn vật quá thể vì những lời cụ già nói, Lancelot lên đường đi đến quả đồi và chẳng mấy chốc chàng nhìn thấy một chiếc cầu kiến trúc rất hoành tráng xây bằng đá hoa cương, suốt dọc cầu trang trí bằng những bức tượng đắp rất công phu.

Và như người ta đã nói với chàng, chân cầu có một túp lều sơ sài, ngoài cửa là một cây thập tự lớn.. "Tuy những lời cụ già nói với ta có phần mơ hồ nhưng lời cụ khuyên rất phải. Trước khi vào tới nơi có những linh vật cao quý nhất trên đời này ta xưng tội là đúng thôi.

Lancelot vừa gõ, cửa mở ngay. Một thầy tu già mặt mày hốc hác vì sống thiếu thốn đưa chàng vào một chốn nhà tranh vách đất đầy khói.. Lan-celot bày tỏ nguyện vọng muốn được xưng tội. Không nói nửa lời, thầy tu chỉ cho chàng một chiếc ghế nguyện bằng rơm.

Và Lancelot thú những tội của mình. Nhưng về chuyện tội lỗi của chàng thì người kể câu chuyện này không thể nói được gì hết bởi như vậy sẽ là làm một việc xấu xa.

Khi thầy tu sắp sửa xá tội cho chàng, chàng nói với thầy tu:

- Thừa cha, xin cha tin cho rằng trong tất cả những tội tôi vừa xưng, tôi đều bày tỏ lòng ân hận. Tuy nhiên vẫn còn một tội lỗi mà tôi không muốn nói ra và thực tế tôi không thể nào cảm thấy

ân hận dù chỉ là một chút. Đó là bởi vì đối với tôi đó là tội lỗi đẹp nhất, đáng yêu nhất mà tôi phạm phải.

- Con ơi, - vị thầy tu nghiêm nét mặt nói, - đôi khi có những tội lỗi phạm phải ta thấy êm ái nhưng giá của nó bao giờ cũng cay nghiệt. Làm gì có tội nào đẹp và đáng yêu! Con muốn nói đến tội gì vậy?

- Thừa cha, tội lỗi mà miệng tôi sắp sửa nói ra đây, lòng tôi không một chút nào muốn chuộc lại. Tôi yêu người vợ của quân vương tôi, nàng Guinevière xinh đẹp. Tình cảm này trong sạch và cao thượng đến nỗi tôi chẳng thấy chút gì là xấu xa trong đó cả.

- Hãy tỉnh ngộ hỡi chàng hiệp sĩ! - Vị thầy tu kêu lên. - Con đã phạm một trong bảy tội chính lại còn phản lại lòng tin của đức vua con.

Xin con, con hãy sám hối ngay một cách thành thật, Trời sẽ tha thứ cho con và ta sẽ làm phép giải tội cho con!

Lancelot thú thật:

- Thừa cha việc đó tôi không thể làm được.

Sự thực là như vậy. Tôi không cho là mình đã làm một việc xấu.

Vị thầy tu buông mình ngồi xuống, mệt mỏi.

- Hiệp sĩ ạ, - thầy tu cố gắng thuyết phục thêm, - tôi nghĩ chàng đi đến lâu đài vua Câu Cá, tôi xin khẳng định với chàng là nếu chàng không thú nhận tội này với ai cả thì Trời sẽ coi chàng không xứng đáng nhìn thấy chiếc bình Graal.

- Thế thì đành vậy. - Lancelot trả lời.

Chàng đứng lên, cầm lấy vũ khí, chào vị thầy tu đang ngồi buồn bã, và đi tìm con ngựa của mình.

ít phút sau vó ngựa chàng lộp cộp qua cầu, bước lên một con đường dốc hai bên có rất nhiều ngọn đèn chiếu sáng rồi đến một cánh cửa lõng lầy trang hoàng một chữ thập... hai bên có hai con sư tử...

Lancelot vẫn nhớ lời Gauvain về cảnh xung quanh lâu đài có bình Graal, chàng thấy chẳng có gì giống cả ngoài việc có hai con thú.

- Nhưng việc gì ta phải lấy làm lạ? - Lancelot tự bảo. - Gauvain chẳng bảo ta là lần thứ hai anh ta quay lại đây, sự vật đã hoàn toàn thay đổi sao?

Chàng cũng không còn thì giờ tự hỏi thêm nữa bởi vì cửa bỗng mở ra để lộ một cầu thang rộng mênh mông. Lancelot xuống ngựa, đi giữa hai con sư tử, những con thú này ngồi im không động đậy cũng chẳng thèm quay nhìn về phía chàng hiệp sĩ.

Trên đầu cầu thang có hai cái bóng trắng.

Hai cụ già râu dài chấm đất niềm nở tiếp chàng đưa chàng đến một căn phòng. ở đây lại có hai

cô gái tiếp tục đón chàng, cởi bỏ vũ khí cho chàng và mặc cho chàng một chiếc áo thật đẹp.

Hai cô đưa chàng đến gặp ông chủ lâu đài tức vua Câu Cá.

ở đây ít nhất Lancelot còn thấy hơi hướng câu chuyện kể của Gauvain. Nhà vua ngồi trên một chiếc giường xa hoa lộng lẫy, chân giường có hai cô thiếu nữ đứng. Tuy đã còng và già lắm nhưng nhà vua vẫn giữ vẻ oai nghiêm khó tả khiến cho Lancelot như bị khuy đi vì một sức mạnh vô hình. Chàng quỳ một đầu gối xuống đất.

Vua Câu Cá nhìn chằm chằm vào chàng một lúc lâu, đôi mắt đầy nhân từ và khôn ngoan.

- Chàng hiệp sĩ hãy đứng dậy, - cuối cùng nhà vua nói, - hãy nói cho ta biết chàng là ai và đến đây để làm gì.

- Thưa ngài, tôi tìm nơi này với tất cả tâm hồn mình từ đã lâu lắm, hy vọng duy nhất của tôi chỉ là được xét xứng đáng nhìn thấy chiếc bình Graal.

Vị vua chủ nhà mỉm cười, tuy nhiên người ta có thể thấy được trong cái cười đó một chút u buồn cố nén... Chiếc bình thiêng sẽ tự nó xét xử chàng xem có xứng đáng hay không để mà hiện ra. - Nhà vua nói. - Nhưng chàng mới chỉ trả lời một nửa câu hỏi của ta. Chàng tên là gì vậy?

- Thưa ngài, tôi là Lancelot du Lac, con của vua Ban de Benoit và là hiệp sĩ của chiếc Bàn Tròn. Vua vội nhồm hấn dậy:

- Vậy ư? Vậy chàng là anh em họ với một hiệp sĩ tên gọi Perceval chẳng? Perceval là con của em gái ta. Như vậy thì chàng cũng thuộc dòng họ nhà ta rồi! Thật là một hoàn cảnh kỳ lạ! Hãy nói ta biết chàng có được tin tức gì của Perceval không? Ta không nhìn thấy Perceval từ khi nó còn nhỏ... Ta nghe nói nó đã trở thành một hiệp sĩ dũng cảm nhất... Có phải thế không? Chàng có gặp nó không?

Một lô câu hỏi đổ xuống đầu chàng làm Lan-celot sững sờ như ta có thể hình dung được.

- Như vậy thì ra, - theo chàng hiểu, - vị vua nhân hậu này hoàn toàn không biết Perceval, cháu ruột ngài, đã từng có lần tới đây, ngồi cùng bàn với ngài. Có lẽ anh họ ta không muốn bộc lộ chân tướng? Hay là cả hai không biết gì về nhau?

- Thưa ngài, đã có hiệp sĩ nào đến đây hy vọng được trông thấy chiếc bình Graal chưa?

- Nhiều lắm rồi, - nhà vua nói, - nhưng chiếc bình thiêng chỉ xuất hiện có hai lần trước mặt hai người trong số đó. Người thứ nhất hoàn toàn im lặng. Chính vì sự im lặng đó mà ta mới đâm ra ốm yếu mỗi một thế này. Người thứ hai theo ta biết tên là Gauvain thì phải.

- Thưa ngài, - Lancelot nói, - xin ngài biết cho, người thứ nhất chính là cháu ngài, hiệp sĩ Perceval đó! Mới đây khi tôi chia tay với chàng, chàng vừa ra khỏi một nhà tu, chàng ốm ghê lắm, bệnh chàng giống y như bệnh của ngài, chàng có kể với tôi mà.

Vua Câu Cá ngồi phịch xuống thành giường, choáng người vì những lời Lancelot vừa nói.

- Vậy ra... Perceval... Chẳng lẽ ta không biết ư? Tại sao cháu ta lại không mở miệng?

Rồi vị vua già cao quý bỗng ngồi thẳng người lên như một cây sồi, hai mắt sáng rực.

- Cần gì biết! Sau này nhờ Trời sự thể ra sao ta sẽ rõ sau. Còn bây giờ hiệp sĩ, ta hãy ra bàn, ta không quên chàng là khách của ta!

Vua Câu Cá đối xử với chàng hết sức trân trọng, tự ngài thân chinh đưa chàng tới một gian phòng cực kỳ rộng lớn, ở đó triều thần của ngài đã tề tựu đông đủ. Tất cả ngồi vào bàn và ăn uống rất ngon miệng.

Chỉ riêng Lancelot là nhăm nháp qua loa các món ăn bưng tới cho chàng. Chàng biết rằng nếu như bình Graal có xuất hiện thì sẽ xuất hiện trong bữa cơm. Bữa tiệc tiến hành đã gần xong, nhưng chẳng có gì xảy ra cả.

Cửa bỗng mở ra. Hai cô thiếu nữ lúc nãy đứng ở chân giường vua bây giờ đi vào. Lancelot nhớ lại lời Gauvain, chàng nghi nghi hoặc hoặc cho rằng giờ thiêng sắp tới.

Nhưng hai cô gái chỉ lại gần chàng vẻ mặt buồn não nuột.

Lancelot đứng dậy như một cái máy tự động.

Hai cô gái mặc cho chàng một chiếc áo lụa dài thêu chỉ vàng và bạc.

- Chàng sẽ nghỉ qua đêm trong lâu đài này nhưng không ở được lâu. Mặt trời lên chàng phải ra khỏi đây ngay để không bao giờ trở lại nữa.

Lancelot một mình trong phòng không hề muốn ngủ, Trời làm chứng cho chàng. Chàng nghĩ tới Gauvain và Perceval.

- Ít nhất thì họ còn được trông thấy chiếc bình Graal thiêng liêng xuất hiện trước mặt họ.

Ta đây, Lancelot... A! Ta đã quá hiểu rồi! Chính là do tình yêu lớn của ta với nàng Guinevière mà sự thể hóa ra thế này đây... Tu sĩ vừa rồi nói đúng... Nhưng ta làm thế nào được? Ta biết làm gì bây giờ?

Đến đây chàng ngủ thiếp.

Đêm hôm đó thật chán nản quá chừng vì vậy chàng mừng là đã tỉnh dậy. Chàng vươn vai, mỉm cười với những tia nắng qua cửa sổ rọi vào giường chàng. Chàng nghĩ rằng cuộc tìm kiếm của chàng sắp chấm dứt, chàng sẽ trở về triều đình vua Ar-thur và lại có nàng Guinevière dịu dàng dưới mắt chàng.

Nhưng nhớ lại sự kiện tối qua lòng chàng buồn rười rượi. Vừa được lưu lại ở nơi ban phước lành này xong thì đã lại phải ra đi: cuộc cư trú vừa bắt đầu đã mau chóng chấm dứt.

Chàng không ngạc nhiên khi đi qua lâu đài không gặp một bóng người nào. Một cảm giác nặng nề xâm chiếm người chàng đến nỗi hình như những bức tường cũng bảo chàng:

- Đi đi!

Chàng qua cầu, đầu cúi thấp, chẳng biết sẽ làm gì, đôi chân cứ bước đi một cách bản năng, trở

lại khu rừng mà chàng đã rong ruổi trong đó biết bao ngày tháng.

Bỗng phía sau chàng có tiếng kêu.

Tu sĩ, vấp vào chiếc áo dài dưới chân, chạy theo chàng.

- Chà! Tôi đã bảo chàng mà! Có cái tội lớn nhất thì chàng lại không xưng ra!

Lancelot cứ thế đi, giọng tu sĩ vẫn vẳng theo:

- ... Không bao giờ.. Không bao giờ chàng trở lại đây nữa... A! Để xem ai sẽ xứng đáng... Sẽ có một ngày...

Chương 7

Trở về triều đình vua Arthur

Nhiều mùa trôi qua kể từ khi Lancelot, cuối cùng cảm thấy ân hận, rời lâu đài vua Câu Cá mà không được trông thấy chiếc bình Graal.

Còn Gauvain, sau một cuộc viễn du rầu rĩ, đã trở về Camelot với triều đình vua Arthur. Chàng đã trải qua nhiều cuộc phiêu lưu, chàng cũng thú nhận cuộc tìm kiếm của mình đã thất bại và vì thế giờ đây mọi niềm vui đều xa lạ đối với chàng.

Vua Arthur và bạn hữu của chàng bên chiếc Bàn Tròn thấy chàng sầu khổ như thế đều cố gắng an ủi chàng, bảo đảm với chàng là chàng đã bao lần chứng tỏ sự dũng cảm của mình rồi, chẳng qua chỉ vì chàng không phải là người được Trời chọn lựa để chinh phục chiếc bình Graal mà thôi..Dòng đời vẫn tiếp tục trôi trong lâu đài Camelot nơi Gauvain chỉ rời nhà thờ riêng của mình mỗi lần cùng nhà vua và bạn bè hội họp.

Tuy nhiên một ngày đẹp trời kia một lính gác thở dốc chạy vào gian phòng lớn.

- Thừa ngài, - anh ta nói với vua Arthur, - có một hiệp sĩ đến gần cổng lâu đài. áo chèn của chàng đầy bụi và rách tả rách toét, cả chàng và ngựa chàng đều mệt nhoài. Nhưng dưới vẻ ngoài thảm thương ấy chúng tôi nhận ra hình như ngài Lancelot du Lac thì phải.

Nghe đến đấy mọi người đứng bật dậy chạy xô lên các bậc thang dẫn lên bờ tường thành.

Một hiệp sĩ quả đang phi ngựa qua cánh đồng và có vẻ như chàng Lancelot đang đến gần thật...

Gauvain đưa tay lên vành mũ chăm chú nhìn.

- Đúng là Lancelot rồi không còn nghi ngờ gì nữa! - Chàng reo lên mừng rỡ. - Tôi đã nhận ra chiếc khiên màu bạc của chàng giữa có chữ thập đỏ!

Tất cả mọi người chạy từ bờ thành xuống nhanh như lúc họ leo lên. Các cánh cổng lâu đài

Camelot vội mở ra và người ta chuẩn bị đón mừng thật lớn chàng kỵ sĩ trở về. Khi chàng dừng lại trong sân danh dự và xuống ngựa, ta hiểu được ai sẽ ôm ghì chàng đầu tiên, ai sẽ dồn dập hỏi chàng nhiều câu hỏi nhất.

Tuy nhiên mọi người nhận thấy rất nhanh mặc dù Lancelot mừng rỡ gặp lại những người thân thiết sau thời gian xa vắng lâu ngày, chàng vẫn như bị ám ảnh bởi một nỗi buồn u tối. Sau khi trở lại bình tĩnh, ai nấy quây quần quanh chiếc lò sưởi lớn và Lancelot cũng như Gauvain trước kia, bắt đầu kể lại các diễn biến trên con đường đưa chàng đến lâu đài Bình Graal.

Khi kể đến đoạn chàng lưu lại lâu đài này, chàng dĩ nhiên không nói lại lời tu sĩ phán bảo khi chàng xưng tội mà chỉ buồn rầu nói rằng chiếc bình Graal đã cho rằng chàng không xứng đáng nhìn thấy nó do đó không hiện ra.

Câu chuyện làm chàng chìm đắm trong khổ não và cuối cùng khi vua Arthur lên tiếng, ngài đã nói lên ý nghĩ của tất cả mọi người.

- Đầu tiên là Perceval... rồi đến Gauvain...

bây giờ đến Lancelot!... Cả ba đều thất bại trong cuộc tìm kiếm! Một khi các hiệp sĩ xuất sắc nhất của ta đã không thành công thì các hiệp sĩ khác, cả tài lẫn đức đều không bằng họ, còn lao vào nhiệm vụ thiêng liêng này làm gì? Và liệu có ai trên trái đất này dám tự xưng là mình chinh phục nổi chiếc bình Graal?

- Thừa Đức Vua, - một hiệp sĩ nói, - ngài có nhớ một hôm ngay tại đây có cuộc viếng thăm của cô gái trọc đầu, hôm ấy đúng vào ngày lễ Đức Chúa Hạ Trần thì phải?

- Có chứ! - Nhà vua đáp. - Sự kiện kỳ lạ đó ai mà quên được!

- Thừa ngài, vậy ngài có nhớ cô gái đó đã để lại các vật gì không và nói những lời tiên tri nào không?

- Ta vẫn còn nhớ nguyên tất cả mọi chi tiết của cuộc viếng thăm ngày hôm đó. - Nhà vua đáp. - Cô gái đó để lại cho chúng ta một tấm khiên màu bạc và màu xanh giữa có chữ thập đỏ chói, bảo là một ngày kia sẽ có một hiệp sĩ tới tìm chúng và cũng chỉ có mình chàng là lấy được chúng đi. Cô cũng nói: với những dấu hiệu đó chúng ta sẽ nhận ra con người xứng đáng chinh phục chiếc bình thiêng Graal...

- Chính vậy đó, - hoàng hậu Guinevière đứng gần họ cất lời. - Cô ta cũng để lại cho chúng ta một con chó xinh xinh nói rằng khi hiệp sĩ nọ đến nó sẽ cất tiếng sủa đón chào mừng rỡ...

Gợi lại lời tiên tri này hoàng hậu đã làm nẩy sinh trong tim mọi người một vài tia hy vọng mong manh. Thế ra ở đời này vẫn còn có một tâm hồn cao thượng có thể thành công trong sự nghiệp mà những kẻ khác thất bại!...

- Tất cả những điều đó có xảy ra thực, nhưng nào có thấy ai đến đâu! Chiếc khiên có chữ thập đỏ chói đó vẫn treo trên cột trụ và đã dần dần han gỉ rồi. Còn con chó con, các vị hãy xem...

Tất cả mọi con mắt dồn vào một con chó đốm-gor to tướng đang ngồi xếp dưới chân tấm khiên, nó cứ nhìn lên tấm khiên mắt buồn rười rượi, mồm kẹp giữa hai chân trước. Từ trước tới nay chưa ai trong lâu đài nhìn thấy nó tỏ ra có chút mừng rỡ dù mọi người vuốt ve yêu thương nó hết mực.

Người nào cũng rụng rời, họ im thin thít nhưng thấy đều biết rõ những lời nhà vua nói chính là sự thực đau lòng...

- Tuy nhiên, - vua Arthur nói tiếp, - ta nói với tất cả các khanh đây là việc tìm kiếm này cực kỳ quan trọng. Việc chinh phục chiếc bình Graal thiêng liêng không phải đơn giản chỉ là một cuộc đấu thương lấy thưởng tầm thường. Không. Sự thực, được thua ở đây có tầm cỡ rất lớn, hậu quả của nó có tầm quan trọng mà không ai ở triều đình ta kể cả nhà pháp thuật Merlin lường được.

Những lời bí hiểm của nhà vua vừa thốt ra, bóng tối càng như nặng nề thêm trong phòng tiệc. Lửa sưởi sắp tắt ngấm, ai nấy lạnh buốt, một tên hầu vội vàng ném thêm củi vào lò sưởi.

- Chúng ta đều biết, - vua Arthur lên tiếng, - thời xưa thời xưa, có một vị vua tên là Pellés, thường gọi là vua Câu Cá, mang đến triều đình Anh Quốc này chiếc bình có chân - chiếc bình đã đựng những giọt máu của Chúa Cứu Thế. Vị vua này cho xây một cung điện nguy nga ở một nơi bí mật. Đó là vào thời các cụ tổ của cha các khanh. Tôn giáo thiêng liêng, duy nhất thực sự này lúc đó được lưu truyền trong vương quốc ta, vương quốc ta trở nên thịnh vượng chưa từng thấy. Nhưng quyền lực của các thầy phù thủy và các cha cố róm của tôn giáo cũ vẫn còn mạnh khiến cho khó khăn xảy ra khắp đó đây...

Vua Câu Cá, bản thân không còn quan tâm đến việc đời nữa, mà chỉ toàn tâm toàn ý cầu nguyện thờ phụng chiếc bình Graal. Chính quyền lực của chiếc bình Graal đã nổi bật lên như một bức tường thành ngăn chặn Anh quốc khỏi trở lại thời man đại tà giáo tồn tại trước khi chiếc bình Graal được mang tới đất nước này.

Một ngày kia vô tình Perceval, bạn của các khanh mà các khanh đều biết, lúc đó còn là một hiệp sĩ trẻ măng, đi qua lâu đài vua Câu Cá, đến xin nghỉ đêm ở đó. Chàng được đón tiếp ân cần và tới giữa bữa ăn nhìn thấy chiếc bình Graal xuất hiện cùng với Mũi Thương nhỏ máu, những báu vật thiêng liêng nhất trên đời này.

Tất cả mọi người chờ đợi Perceval hỏi xem bình Graal là cái gì và dùng để làm gì, nhưng Perceval, lịm đi trong niềm say mê, chẳng nói năng gì hết... Sự im lặng đó đã đưa tới bao hậu quả khôn lường...

Vua Câu Cá tự nhiên mắc phải chứng suy nhược cơ thể không rời khỏi cái giường và căn buồng của mình được nữa. Biết bao sự cố tai hại xảy đến với vương quốc ta. Các ông vua xấu đi gây sự với các vị vua hiền hòa nước láng giềng.

Bọn ác chiếm đất của người tốt. Trẻ con chống lại bố mẹ, anh em đánh lẫn nhau.

Ta đây, vua của các khanh, thì bị chứng bệnh như các khanh đã biết. Ta bỏ bề công việc triều chính, các hiệp sĩ dũng cảm bỏ đi gần hết làm triều đình trống trơn..Được vợ ta, hoàng hậu của các khanh khuyên ta, ta mới tới vị tu sĩ nhà thờ Saint Augustin.

Ông ta cho biết vương quốc chỉ hết những chuyện đau buồn khi nào có một hiệp sĩ xuất sắc hơn hết thảy tới được lâu đài vua Câu Cá, và nếu chàng xứng đáng nhìn thấy chiếc bình Graal, chàng sẽ phải đặt ra mấy câu hỏi mà người ta chờ đợi... Chỉ với cái giá đó thứ tôn giáo thực sự mới chiến thắng mãi mãi, đem lại hòa bình cho đất nước này...

Nói xong câu chuyện vua Arthur mệt mỏi hai tay ôm đầu.

- Trước tiên là khanh, Gauvain... Rồi đến khanh, Lancelot... Và rồi cái khiên, áo han gỉ dần trên cột trụ này... Ta tin thì tin thật đấy nhưng các hiệp sĩ dũng cảm ạ, ta sợ lắm, ta sợ không còn sống được bao lâu để trị vì đất nước này...

Củi đã cháy hết trong lò nhưng chẳng còn ai muốn cho thêm củi vào lò nữa, cũng chẳng ai có tâm trạng muốn kéo dài buổi tối này. Lần lượt các hiệp sĩ đứng lên cúi đầu trước nhà vua rồi về giường nằm, lòng nặng trĩu...

Chỉ còn lại một mình vua Arthur trước đồng than tàn, phủ phục trên ghế. Ngài chỉ hơi cảm thấy bàn tay người vợ dịu hiền, nàng Guinevière xinh đẹp, đặt trên vai mình...

Perceval như ta đã biết, quyết định đem cánh tay mạnh mẽ của mình giúp mẹ. Góa Phụ Phu nhân nơi Gauvain đã cư ngụ trước đây. Trong cuộc gặp gỡ ngắn ngủi với Lancelot, chàng đã tận tai nghe chính Lancelot kể về những cuộc phiêu lưu của người bạn chung của hai người, chàng Gauvain, và được biết Góa Phụ Phu nhân đang phải đương đầu với những mưu toan mà Đức ông Đầm Lầy tăng cường nhằm xâm chiếm đất đai của bà.

Sợ mình trở về nhà quá chậm, Perceval đi ngựa cả ngày lẫn đêm. Một nhòai, chàng đành phải dừng lại nghỉ một chút. Thấy gần đấy có tòa lâu đài chàng xin vào nghỉ chân.

Một lính canh ra mở cửa, Perceval chào anh ta và hỏi xem ông chủ lâu đài là ai để chàng xin nghỉ nhờ và cảm ơn.

- Thưa ngài, lâu đài này là của Nữ Hoàng các Trinh Nữ, ngài sẽ được bà đồng ý cho ở lại hay không. Còn cảm ơn thì ngài có dịp làm ngay đây vì tôi được lệnh đưa ngài tới gặp bà bây giờ..Perceval được đưa vào một gian phòng trang trí rất đẹp và ấm áp. Trên một chiếc ghế cao là nàng thiếu nữ đẹp một vẻ quý phái vô hạn.

- Xin chào ngài Perceval. - Người đẹp chào chàng.

- Bà làm tôi ngạc nhiên quá, vì tôi có nói tên cho quân lính của bà biết đâu.

- Ngài nổi tiếng quá mà ngài không biết đấy thôi. Số phận ngài không phải số phận một người bình thường, - bà phu nhân nói tiếp. - Tôi cũng xin nói thêm với ngài rằng nếu như ngài không

tự đến đây chắc rồi tôi sẽ phải cho mời ngài mất thôi...

Trước sự ngạc nhiên ngày càng tăng của Per-ceval, bà phu nhân ra hiệu, một bữa cơm thịnh soạn được dọn ra ngay lập tức.

- Đấy ngài xem, chúng tôi chẳng lạ gì ngài, cả chuyện ngài lưu lại lâu đài vua Câu Cá nữa.

Chúng tôi cũng biết tuy bình Graal hạ cố xuất hiện trước mặt ngài nhưng ngài đã không nói ra được điều cần nói. Chính vì vậy mà ngài là nguyên nhân của những thảm họa chúng tôi đang gặp phải và ngài có nhiệm vụ phải giúp đỡ chúng tôi.

- Làm sao tôi gây họa cho bà được khi tôi chẳng quen biết gì bà! - Perceval kêu lên.

Giọng của Nữ Hoàng các Trinh Nữ bỗng trở nên nghiêm khắc:

- Xin ngài biết cho từ khi vua Câu Cá bị suy nhược do lỗi của ngài, thì em của ông ta là vua Lâu Đài Chết tuyên chiến với tôi! Hắn muốn làm chủ đất đai của tôi, tiếp theo đó sẽ gây chiến với lâu đài Graal. Ngài thử nghĩ xem nếu hắn chiếm được lâu đài Graal thì sự thế sẽ đi đến đâu! Quả thật chúng tôi đang cần đến sự giúp đỡ của ngài!

- Thừa bà thân mến, việc đó tôi không thể làm được. Tôi đang trên đường đi đến vùng đất của mẹ tôi để giúp bà một tay, dọc đường phải tạm dừng ở đây. Mẹ tôi cũng đang cần giúp đỡ lắm, hoàn cảnh mẹ tôi giống y như hoàn cảnh của bà... Không, quả thực là không. Tôi cũng biết rằng mình phải liên đới chịu trách nhiệm về những chuyện xấu xa mà bà gặp phải, nhưng tôi không giúp bà được!

- Tôi đành phải nói rằng một hiệp sĩ xứng đáng với danh hiệu ấy không thể cứ mang mãi món nợ mà không trả! - Cô gái nói với giọng như quất vào người ta.

Sau đó nàng nói tiếp với giọng mơn trớn:- Ngài Perceval, nếu ngài giúp tôi, tôi sẽ cho ngài biết một điều vô cùng quan trọng liên quan đến việc đi tìm chiếc bình Graal. Biết được điều đó ngài có thể lên đường đi tìm lần nữa... Một người đã được báo trước cho biết thì làm sao có thể sai lầm đến hai lần?

Nói đến đây nàng cho người đưa Perceval về phòng. Dù mệt nhọc, chàng hiệp sĩ cũng chẳng màng đến chuyện nghỉ ngơi, hoàn cảnh hiện tại giày vò chàng không dứt. Nghĩa vụ hiệp sĩ của chàng ở đâu?... Liệu chàng chậm thêm một ngày giúp mẹ chàng - mà mẹ chàng đang rất cần - thì có sao không?... Liệu chàng có hy vọng chinh phục chiếc bình Graal hay không?...

Trời vừa hửng sáng Perceval đã nai nịt gọn ghẽ xin gặp Nữ Hoàng của các Trinh Nữ.

- Bây giờ tôi đã biết thế nào là bốn phận của người hiệp sĩ. - Chàng nói với bà hoàng. - Xin bảo tôi đi gặp kẻ thù của bà, vua Lâu Đài Chết, ở chỗ nào?

Bà hoàng bèn cho thuyền chở chàng sang một hòn đảo, nơi từ đây vua Lâu Đài Chết vẫn thường tấn công bà. Tới gần dãy lều được dựng trên đảo, Perceval xông vào tuyên chiến. Chàng tiến về phía trước, rút gươm ra, khiên chắn thân mình. Chàng đánh kẻ thù với lòng giận

dữ điên cuồng, nện một cú mạnh vào chiếc mũ chiến của kẻ thù làm tên này lão đảo. Tên vua phản nghịch cũng không nương nhẹ gì chàng, dùng kiếm giáng mạnh vào chiếc áo giáp lưới sắt của Perceval.

Trận chiến diễn ra vô cùng ác liệt vì hai kẻ giáp chiến đều to cao lực lưỡng. Tuy nhiên sức trẻ trai cuối cùng tỏ ra ưu việt hơn, vua của Lâu Đài Chết xem ra không cầm cự nổi vội xuống thuyền chèo cho nhanh vào bờ.

- Tên vua xấu xa kia, - Perceval gọi theo, - không bao giờ một hiệp sĩ lại trốn chạy như vậy!

Đã vậy thì trốn hẳn đi đừng bao giờ cả gan trở lại đây nữa!

Quay lại lâu đài của Nữ Hoàng các Trinh Nữ, Perceval được đón tiếp nồng nhiệt hoan hỉ.

Nhưng chàng chẳng buồn để tâm, chàng chỉ muốn mau mau rời khỏi nơi này do đó chàng vội vã đến buồng Nữ Hoàng.

- Thưa bà, giờ thì bà đã được giải thoát khỏi kẻ thù và tôi dám chắc chuyện đó là vĩnh viễn.

Trước khi từ biệt tôi xin được hỏi bà điều mà bà định nói với tôi về chiếc bình thiêng Graal là điều gì?

Nữ Hoàng thì dĩ nhiên muốn giữ lại bên mình một chàng hiệp sĩ giá trị như vậy nhưng bà cũng biết quyết định của Perceval là không thể đảo ngược được.

- Vâng! - Bà nói. - Tôi xin thổ lộ với chàng là ở lâu đài quân vương chàng tức là vua Arthur, có một chiếc khiên đã nhiều năm nay treo trên chiếc cột trụ của gian phòng lớn. Có người nói với tôi rằng nếu hiệp sĩ nào nhắc được nó ra thì sẽ là người được chỉ định đi tìm chiếc bình Graal. Đó, tôi chỉ biết có thể thôi và tôi đã nói với chàng rồi.

Chỉ vài phút sau, Perceval đã lao ngược qua khu rừng, trong lòng phân vân xiết kể.

- Ta làm gì bây giờ đây? Ta về giúp mẹ ta như đã định? Hay ta đến lâu đài Camelot để khẳng định xem chiếc khiên đó có phải để dành cho ta không? ôi Trời ơi! Tôi biết làm gì hử Trời!...

Trong thời gian xảy ra những sự kiện trên đây thì mặt trời cũng bắt đầu mọc trên lâu đài Camelot xa xôi. Các hiệp sĩ tỉnh dậy, vẫn còn bị ám ảnh bởi câu chuyện khủng khiếp mà nhà vua kể cho họ nghe bên ngọn lửa đêm hôm trước.

Một tên hầu chạy vào phòng vua và hoàng hậu báo rằng:

- Thưa Đức Vua, - hần dập đầu xuống tâu, - ở ngoài kia nơi gian phòng lớn có một thiếu nữ xin được nói chuyện với ngài và nói rằng từ rất xa tới đây.

- Được, - nhà vua nói. - Ta sẽ ra ngay.

Vua Arthur vừa bước chân vào phòng thì cô trinh nữ xinh tươi nhất đã quỳ xuống dưới chân ngài.

- Thưa ngài, - nàng nói, - xin chào ngài. Xin ngài từ phút này trở đi hãy coi tôi là cô gái khốn đốn nhất trần gian. Tôi đến xin ngài một ân huệ vì biết ngài rất nhân từ.

- Cô gái, - nhà vua mỉm cười nói, - cô hãy đứng lên. Trời sẽ giúp cô, còn tôi, để tôi xem có làm được gì không? Ân huệ cô nói là gì vậy?

Cô gái đưa mắt nhìn về phía chiếc khiên treo trên cột trụ.

- Thưa ngài, tôi đến xin ngài cho hiệp sĩ nào gỡ được chiếc khiên kia xuống, tôi giúp đỡ tôi, tôi đang cần lắm..- Cô gái ạ, - nhà vua trả lời và cười rất thật thà trước sự ngây thơ của cô gái, - với điều kiện chàng ta có bằng lòng không đã. Tôi thì tôi rất sung sướng nếu chàng chấp nhận.

Nhưng chúng tôi ở đây chờ chàng đã lâu mà có thấy chàng đâu.

- Chàng sẽ không từ chối tôi đâu, - cô gái nói tiếp, - bởi vì chàng sẽ là hiệp sĩ dũng cảm nhất mà! A! Giá như tôi tìm lại được anh tôi, kẻ đang đi lang thang ở tận nơi nào nơi nào thì tôi đâu cần phải nhờ đến sự giúp đỡ này.

Nhà vua rất thương cảm, cho người đưa cô lại bàn và dọn cơm mời cô ăn. Cả hoàng hậu và nhà vua đều lắng nghe chuyện cô, mẹ cô là chủ một vùng đất xa xôi nay đang bị một tên láng giềng hung hãn lợi dụng cảnh góa bụa của bà...

... Nhưng cả hai đều chẳng ai nghĩ dù chỉ một phút đến bà Góa Phụ mà Gauvain đã kể cho họ rất nhiều lần...

Vừa đúng lúc đó con chó đô-gơ to hùng xuất hiện trong phòng và trông thấy cô gái, nó lao ngay về phía cô làm cho tất cả những người đang ngồi ăn phải hoảng sợ. Con chó cuộn tròn dưới chân cô gái và bày tỏ niềm yêu thương rất mực đối với cô.

- Lạ thật! - Nhà vua tự bảo, trong lòng lấy làm suy nghĩ.

Và ngài nhớ tới lời tiên tri của cô gái trọc đầu.

- Cô có vẻ được súc vật yêu quý nhỉ, con chó này chưa bao giờ để mắt nhìn đến ai, bất kể người nào.

- Ta hãy trở lại câu chuyện của cô, cô gái ạ, - hoàng hậu ngắt lời. - Anh cô, người anh mà sự vắng mặt làm cô đau buồn đến thế, tên là gì vậy?

- Bản thân tôi cũng chưa được biết anh tôi vì anh bỏ nhà ra đi từ lúc tôi còn bé tí. Nhưng tôi vẫn nghe mẹ tôi gọi anh tôi là Perceval.

- Perceval! - Cả nhà vua và hoàng hậu đều đồng thanh kêu lên.

- Thật là những hoàn cảnh trớ trêu vượt quá cả lý trí ta! - Nhà vua thì thầm.

Rồi ngài bảo cô trinh nữ:

- Con gái ạ, dù thế nào thì thế, cô cứ ở lại lâu đài Camelot này lâu bao nhiêu cũng được.

Và con chó này hẳn không phản đối. Có lẽ chàng hiệp sĩ đã được chỉ định sử dụng chiếc khiên này sẽ xuất hiện trong thời gian cô lưu lại đây. - Nhà vua kết luận, và mỉm một nụ cười bên khóe miệng với hoàng hậu.

Đêm hôm sau ngày cô gái tới, nhà vua đang ngủ bên hoàng hậu thì có linh tính báo điều gì đó

làm ngài tỉnh dậy.

Không ngủ lại được nữa, nhà vua đứng lên khoác chiếc áo choàng đi ra bờ thành ngắm bầu trời đầy sao. Ngài nhìn thấy xa xa trên biển có ánh sáng giống như ánh sáng của cây đèn nến.

Càng nhìn kỹ đốm lửa bập bênh ấy nhà vua càng thấy nó lớn dần lên cuối cùng hiện ra đèn hiệu của một chiếc tàu thủy đang tiến nhanh vào bờ, nơi có lâu đài Camelot...

Nhận thấy con xuồng chẳng mấy nổi đã tiếp xúc đất liền, nhà vua vội mặc quần áo, cầm kiếm, qua cửa lâu đài trước đám lính canh đang ngủ và đi ra bãi biển.

Tàu vừa sát đất liền thì nhà vua cũng tới nơi, một người đang đưa con xuồng cặp bờ.

- Chỉ những kẻ có ý định xấu thì mới đến thăm lúc đêm hôm thế này! - Nhà vua đột ngột kêu to. Người kia ngạc nhiên quay lại.

- Vì Chúa xin ngài hãy nói khe khẽ chứ! - Người lạ mặt van nài. - Trong chiếc thuyền này có một hiệp sĩ, do trải qua các cuộc phiêu lưu gian nan nay mệt mỏi như sắp chết. Thuyền chúng tôi đang định vượt biển ra xa bờ thì may thay thấy bóng lâu đài trên đất liền. Do đó tôi cặp bờ định xin ông chủ lâu đài cho nghỉ nhờ đôi chút.

- ông chủ lâu đài đang đứng trước mặt ông đây, tôi là vua Arthur, vua của lâu đài Camelot. Chẳng hay hiệp sĩ đó là ai vậy?

- Thưa ngài, - người đàn ông nói, tay cung kính bõ mũ, - tôi không thể nói với ngài được và cũng không thể tả chàng cho ngài hình dung được, vì từ lúc lên thuyền tôi đến giờ không lúc nào chàng rời chiếc mũ chiến. Nhưng chàng là ai, hẳn chàng sẽ tâu Đức Vua sau khi chàng được nghỉ ngơi...

- Được, - vua Arthur nói, - sẽ như thế vậy.

Người hãy kéo thuyền lên bờ. Ta về bảo mọi người chuẩn bị bữa ăn. Khi nào chủ người đủ sức sẽ đưa chủ người vào lâu đài, lúc đó bàn ăn đã dọn, buồng ngủ đã sẵn sàng và chàng sẽ nói cho chúng ta hay vì sao chàng đến đây. Vua lập tức lên lại lâu đài, đánh thức mọi người dậy và vào bảo với hoàng hậu để bà ăn mặc chỉnh tề ra tiếp một vị khách đêm khuya.

Nhà vua và hoàng hậu vừa ra tới gian phòng lớn và kiểm tra mọi chuẩn bị xem đã xong xuôi chưa thì người thủy thủ vào tới nơi tay cầm một ngọn đuốc, theo sau là một chàng hiệp sĩ võ trang người còng xuống vì mệt mỏi. Đầu chàng đội một chiếc mũ chiến bằng bạc, tay phải cầm một thanh kiếm cực dài, tay kia cầm một chiếc khiên màu đỏ rực trang trí hình một con hươu trắng khiến nhà vua lơ mơ nhận ra như đã nhìn thấy ở đâu...

- Xin chào mừng ngài hiệp sĩ, - hoàng hậu bước tới nói.

- Thưa hoàng hậu đáng kính, - kẻ lạ mặt nói bằng một giọng nghệt trong chiếc mũ, - mong Trời phù hộ cho Người may mắn và hạnh phúc.

- Nhờ Trời, - hoàng hậu vừa nói vừa nhìn chiếc kiếm dài, - mong chúng tôi chẳng phải nghi

ngại gì về ngài...

- Thừa xin đừng sợ gì tôi, - vừa nói hiệp sĩ vừa tra thanh kiếm vào vỏ.

Vừa lúc này có tiếng động ở cửa gian phòng và con chó to chạy xổ vào sửa lên những tiếng mừng rỡ. Nó nhào vào hiệp sĩ như trước đây nhào vào cô gái, nhảy nhót quanh chân chàng, thân thuộc như vừa mới xa chàng hôm qua.

- Thừa ngài, - hiệp sĩ lạ mặt nói tiếp, vừa nói vừa vuốt ve lưng con chó, - tôi nghe nói trong gian phòng này có treo một tấm khiên mà nguồn gốc của nó rất lạ lùng phải không ạ?

- Đúng, nó kia kìa, - vua Arthur đáp, tay chỉ lên cột trụ nơi có treo tấm khiên đã han gỉ.

Không chờ đợi gì nữa chàng hiệp sĩ bí ẩn tiến về phía chiếc cột và đứng ngắm chiếc khiên có chữ thập đỏ thắm trong một lúc. Rồi, trước sự ngạc nhiên của nhà vua và hoàng hậu, chàng nhấc nó xuống chẳng khó khăn gì sau đó treo chiếc khiên của chàng thế vào chỗ đó, chiếc khiên có trang trí con hươu trắng.

- Lạy các thánh, - vua Arthur nói, - vậy hiệp sĩ có biết lời tiên tri đi kèm chiếc khiên này không?

- Chẳng lẽ tôi vượt qua bao nhiêu đường đất mà lại không biết sao? - Chàng hiệp sĩ trả lời. -

Nhưng lời tiên tri ấy cũng nói rằng tôi phải rời nơi đây không chậm trễ. Tôi sẽ xuống tàu ngay tối nay..- Nhưng ít nhất chàng cũng cho chúng tôi biết chàng là ai chứ? - Hoàng hậu nài nỉ. - Để chúng tôi biết tên hiệp sĩ đã lấy được chiếc khiên đi.

- Thừa đức bà cao quý, ngay lúc này thì tôi chưa thể nói được, - hiệp sĩ lạ mặt nói, - nhưng nếu như ý Trời đã định thì chẳng bao lâu nữa có lẽ chúng ta sẽ gặp lại nhau.

Và không thêm một lời nào chàng ra hiệu cho người thủy thủ và cả hai rời khỏi lâu đài ngay tức khắc, để lại cho nhà vua và hoàng hậu bao ngạc nhiên vì những phép màu xảy ra nội trong có một đêm?

Cả nhà vua và hoàng hậu đều không nhận ra Perceval - bởi vì đây chính là Perceval - thành ra Perceval hoàn toàn thoải mái. Hình như một lần nữa Trời lại cho chàng cơ hội lao vào cuộc tìm kiếm chiếc bình Graal, chàng quyết định chỉ lộ diện trước quân vương mình một khi chàng đã hoàn thành sứ mạng thiêng liêng ấy, nếu biết chàng là Perceval mọi người sẽ lại hỏi lên hỏi xuống về lâu đài vua Câu Cá.

Sáng hôm sau tỉnh dậy các hiệp sĩ trong lâu đài biết ngay tin tức kỳ diệu: có một chàng hiệp sĩ che kín mặt bằng một chiếc mũ chiến đã đến lấy chiếc khiên màu bạc và xanh da trời đi rồi!

Cô gái trẻ đến yêu cầu sự giúp đỡ của nhà vua bèn đến tìm ngài.

- Thừa ngài, thế ngài có nói với hiệp sĩ đó về những khó khăn của tôi không ạ? - Cô hỏi nhà vua.

- Không cô gái ạ, - nhà vua trả lời. - Tôi cũng bức mình lắm, nhưng chàng ra đi nhanh quá sức, tôi đâu có muốn.

Cô trinh nữ chán nản vô cùng, buồn trách vua Arthur:

- Thừa ngài, ngài đã hứa mà chẳng thực hiện.

- Nhưng rồi cô tế nhị nói thêm, - nhưng hẳn ngài sẽ không bao giờ quên lời đã hứa với một cô gái ở hoàn cảnh lúng túng như tôi. Tôi không dám trách cứ ngài nhiều...

Nhà vua rất bối rối. Phải thừa nhận rằng đêm qua khi bao nhiêu phép thần xảy ra như vậy ngài không còn nhớ gì đến lời đã hứa với cô gái.

Cô gái từ biệt vua và hoàng hậu rời khỏi triều đình, nói rằng sẽ tự mình đi tìm chàng hiệp sĩ xa lạ. Cô hứa nếu vô tình gặp chàng thì coi như cô sẽ cởi bỏ cho nhà vua lời hứa của ngài..Trong lúc đó Gauvain và Lancelot, mấy hôm vừa qua đi săn, trở lại lâu đài Camelot.

Hai người chưa kịp xuống ngựa đã được nghe kể về đêm kỳ diệu vừa qua, họ rất tiếc đã không có mặt.

- Lạy các thánh, - Gauvain kêu lên, - tôi không được tận mắt nhìn thấy con người đã được Trời chỉ định đi tìm chiếc bình Graal!

- Tôi cũng thế! - Lancelot tấu thêm, miệng cầu nhàu về cuộc đi săn đã khiến hai chàng xa lâu đài Camelot vào đúng lúc bất lợi ấy.

Bỗng nhiên cả hai chàng cùng nảy ra ý nghĩ gì đó, chạy vội vào gian phòng lớn. Vừa vào tới nơi Lancelot nhìn ngay vào tấm khiên mà chàng hiệp sĩ bí ẩn để lại thay thế cho tấm khiên có hình chữ thập đỏ chót.

- Lạy Chúa! Perceval rồi!... - Chàng kêu lên.

- Perceval đây mà! Xin thề trước Chúa Trời là lần cuối cùng tôi gặp chàng, trong bối cảnh mà tôi đã kể lại cho mọi người nghe, chàng mang cái khiên này mà! Tôi nhớ rõ con hươu trang trí tấm khiên của chàng!

- Thừa Đức Vua, - Lancelot quay về phía nhà vua nói, - ngài không cần phải tìm tên của hiệp sĩ này làm gì nữa.

- Sao lại điên thế nhỉ? - Nhà vua nói oang oang như sấm. - Perceval là thuộc hạ thân tín của ta, tại sao lại phải giấu mình trước mặt ta là thế nào?

Hoàng hậu vội tham gia, bàn tay đặt lên cánh tay chàng:

- Chẳng lẽ ngài quên nỗi hổ thẹn hay sao?

Một hiệp sĩ như Perceval có ý thức danh dự cao như thế đời nào dám trở lại bên trong mấy bức tường này trước mặt mọi người sau khi chịu một thất bại sâu cay đến như thế trong cuộc tìm kiếm của mình? Ngay cả bản thân ngài, nếu như ở trong hoàn cảnh ấy, liệu ngài có muốn làm vậy không?

- Biết đâu người hôm qua không phải Per-ceval mà là một người nào đó đã thắng được Perceval và chiếm lấy cái khiên của chàng thì sao?

Gauvain đưa ý kiến.

- Thực tế, - nhà vua cúi gắt, - đây là một cuộc phiêu lưu vượt quá lý trí của một người bình thường! Cách tốt nhất làm rõ sự việc là tìm lại chàng hiệp sĩ khó hiểu đó và đưa chàng ta về đây! Cách giải quyết này còn giúp ta thực hiện được điều ta đã đại dột hứa với một cô gái, tức là sai chàng giúp đỡ cô ta khi chàng đến lấy chiếc khiên.

Quay về phía Gauvain, cháu ngài, và về Lan-celot, vua phán:

- Các hiệp sĩ dũng cảm của ta, hãy đeo vũ khí vào, các người hãy lập tức lên đường ngay bây giờ. Ta muốn các người tìm được hiệp sĩ bí ẩn ấy bằng bất cứ cách gì. Tìm được, các người sẽ bảo với hiệp sĩ đó là có một cô gái tìm chàng nhờ chàng giúp đỡ. Ít nhất như vậy ta cũng giữ được lời hứa. - Vua Arthur cúi đầu.

Nghe lệnh vua hai chàng Gauvain và Lancelot vội vàng chạy ào qua chiếc cầu sắt, phi ngựa vào khu rừng Gaste. Chỉ tới chỗ hai con đường giao nhau họ mới dừng ngựa.

- Lancelot, - Gauvain nói, - anh đi theo đường nào tùy anh, nhưng ta chia hai ngả để có nhiều khả năng gặp chàng hiệp sĩ hơn. Nếu như ý Trời đã muốn thì thế nào cũng đến một nơi ta nghe nói về chàng. Sau ba tháng nữa ta sẽ gặp nhau tại đây, dưới chân cây thập tự này.

Lancelot theo con đường bên trái, Gauvain theo con đường bên phải, họ chia tay nhau không nói thêm gì nữa.

Chương 8

Đi tìm chàng hiệp sĩ bí ẩn

Đã nhiều tuần rồi Gauvain đi khắp mọi miền xứ sở hy vọng tìm thấy dấu vết chàng hiệp sĩ có tấm khiên...

Một buổi tối kia ăn cơm tại nhà một tu sĩ, chàng hỏi thăm tu sĩ xem có biết một hiệp sĩ dũng cảm tài ba siêu việt.

- Thừa ngài hiệp sĩ, - tu sĩ thở dài trả lời, - trong thời buổi rối ren này, cũng như thức ăn thức uống thiếu thốn ở một số nhà, sự dũng cảm cũng như danh dự đích thực vô cùng hiếm hoi. Suốt cả vùng này chỉ có mỗi một người dám tự hào có những đức tính đó mà thôi. Đó là chàng hiệp sĩ gần đây vừa đuổi khỏi vùng này tên bạo chúa của Lâu Đài Chết - hiện thân của nỗi kinh hoàng và bất công từ lâu nay.

- Tu sĩ có biết chàng hiện ở đâu không? Có phải chàng mang một cái khiên màu bạc và xanh da trời giữa có một chữ thập đỏ tươi không? - Gauvain nhòm dậy hỏi lấy hỏi để.

- Tôi là người tu hành, có biết gì về vũ khí và các loại khiên trên đời này đâu, - tu sĩ trả lời, nhún vai. - Nhưng tôi có thể nói với anh rằng chàng ở một hòn đảo gần đây, trên vùng đất của Bà Hoàng các Trinh Nữ.

Gauvain đã tin lắm rồi, chẳng hiệp sĩ chàng đang tìm thì còn ai nữa? Phút chốc chàng đứng lên khỏi bàn ăn, cầm lấy khiên và kiếm, xin ông tu sĩ chỉ đường cho chàng đến hòn đảo đó. Tu sĩ sẵn lòng. Gauvain hăm hở ra đi nhưng tu sĩ giữ chàng lại ban phúc cho chàng.

Nhớ lời nhà tu hành chỉ dẫn, Gauvain đi vào một con đường rất dốc. Cứ theo đó mà đi chàng nghe tiếng sóng biển ầm ỹ và đột nhiên có tiếng vó ngựa giòn giã át cả tiếng sóng biển. Rồi chợt một chàng hiệp sĩ phóng ngựa lao tới trước mặt chàng.

- Ngài đi đâu mà vội vã thế? - Gauvain kêu to.

- Vì Chúa, tôi đang trốn chạy một tay hiệp sĩ tàn sát bất cứ ai hấn gặp. Nếu ngài tin tôi nên chạy theo tôi! - Chàng hiệp sĩ này vừa nói vừa thở hổn hển.

- Thế tay hiệp sĩ đáng sợ kia tên là gì vậy?

- Gauvain khinh bỉ hỏi.

- Tôi chẳng biết hắn là ai, tôi chỉ có thể nói với ngài rằng nếu ngài cứ đi theo con đường đó thì chẳng mấy chốc ngài sẽ biết giá trị thẳng cha đó! - Người kia nói. - Còn tôi thì tôi tên là hiệp sĩ Couard. Giờ thì tạm biệt ngài!

Thế là người đó chẳng đợi chờ gì nữa phi ngựa cho nhanh.

Gauvain cứ theo đường mình đi xuống bãi biển nhưng chẳng bao lâu sừng sững trước mặt chàng một hiệp sĩ vũ trang từ đầu đến chân, đeo một cái khiên vàng có chữ thập xanh lục, mặt mày hung tợn khác hẳn với hiệp sĩ chàng vừa gặp.

- Thừa ngài, - Gauvain dừng ngựa lại chào, - ngài làm ơn cho tôi hay ngài có biết một hiệp sĩ mang chiếc khiên màu bạc và xanh da trời giữa có một chữ thập đỏ chót không ạ?

- Biết chứ, bởi vì đó là chủ tôi, - con người ra dáng tướng cướp đáp.

- Vậy thì ngài có thể cho tôi biết tôi sẽ gặp chàng ta ở đâu không? - Gauvain hỏi tiếp.

- Hẳn đi chứ. Bốn ngày nữa trong cuộc tỷ thí của các hiệp sĩ ở vùng Đất Đỏ Tươi.

Gauvain mừng quá, hai người chia tay nhau, hiệp sĩ kia đi về phía bãi biển. Nhưng Gauvain không nhìn thấy chiếc tàu mà hiệp sĩ đó leo lên vì nó đậu sau một tảng đá. Trên con tàu này quả có một tấm khiên màu bạc và xanh da trời giữa có một chữ thập đỏ chót...

Trong lúc đó Gauvain, coi như mình đã biết được điều mình muốn biết, phóng ngựa về nơi sẽ diễn ra cuộc đấu thương tranh tài.

Chàng đi ngựa suốt hai ngày rong rã, ngày càng gặp nhiều người trên đường hơn, phần lớn là các hiệp sĩ mang theo nhiều vũ khí.

Cùng đi một đường với họ, chuyện trò với họ, Gauvain hiểu là tất cả đều trên đường đi tỷ thí ở

vùng Đất Đỏ Tươi.

Gặp ai chàng cũng hỏi tin tức hiệp sĩ mang chiếc khiên giữa có chữ thập đỏ chót nhưng chẳng ai biết cả.

Một đêm kia dừng chân tại một nhà tu, chàng đang sắp sửa đưa ra câu hỏi muôn thuở của chàng thì chính thầy tu lại hỏi chàng:

- Thưa ngài hiệp sĩ, như ngài đã tâm sự mục đích chuyến đi tôi hiểu là ngài đi đến đấu trường tỷ thí của các hiệp sĩ, vậy chàng có nghe người ta nói về một hiệp sĩ mang chiếc khiên có chữ thập đỏ chót từ lâu đài vua Arthur đi và để lại đó chiếc khiên của mình không? ở đây ai cũng bàn tán về chuyện đó...

- Chính tôi đang đi tìm hiệp sĩ ấy đây, -Gauvain ngạc nhiên nói. - Một hiệp sĩ mang chiếc khiên có chữ thập xanh lá cây nói rằng mình là thuộc hạ của chàng và bảo tôi cứ đến đấu trường ở vùng Đất Đỏ Tươi sẽ gặp chàng...

- Vậy ư? - Tu sĩ kêu lên. - Chàng hiệp sĩ mà ngài mô tả đó vừa ngủ lại đây cách đây hai hôm! Anh ta mang cái khiên đúng như ngài vừa nói.

- Thưa tu sĩ, xin vị nhớ cho là Chúa sẽ trừng phạt những kẻ nói dối! - Gauvain rít lên.

- Thưa ngài những điều tôi nói với ngài là hoàn toàn thật! - Tu sĩ phản ứng. - Tôi có thể khẳng định với ngài là anh ta đến bằng tàu thủy, tôi nhìn thấy anh ta đi ra bãi biển mà!

- à vì vậy anh ta đến đây trước mình, - Gauvain nghĩ bụng.

- Anh ta còn giao cho tôi một con chó đô-gơ to tướng nhờ trông coi giùm, nó đang ngồi bên đồng lửa kia kìa, bảo tôi rằng con chó sẽ không có chỗ ở nơi đấu trường, tôi buộc phải giữ chặt nó trong nhà vì nó cứ luôn luôn muốn đi theo chủ...

Gauvain quay nhìn về phía ngọn lửa... và ngạc nhiên đến ngạt thở vì con chó chính là con chó chàng đã nhìn thấy bao lần ở lâu đài vua Arthur mà mọi người đã bảo với chàng nó đi theo chàng hiệp sĩ đã lấy được tấm khiên xuống!....Một nỗi nghi ngờ lóe lên trong óc chàng:

hiệp sĩ đổi khiên ở lâu đài Camelot và hiệp sĩ chàng gặp cách đây hai ngày chỉ là một... Nhưng làm sao có thể là Perceval được... Mà tại sao Per-ceval lại phải giấu mình trước bạn bè đã quen biết chàng từ bao ngày tháng?...

Biết bao câu hỏi không trả lời được làm Gauvain đâm tức bực. Trời vừa sáng chàng từ biệt tu sĩ và đi cho nhanh về miền Đất Đỏ Tươi, nơi chàng đến sau hai ngày rong ruổi tiếp theo. Bước vào vùng đất chàng rất bị kích động vì cảnh xôn xao đang ngự trị nơi đây. Một dãy lều màu sắc sặc sỡ được dựng lên trên khoảng đồng bằng.

Gauvain cho ngựa đi thông thả tới khu lều hy vọng gặp được hiệp sĩ chàng đang tìm kiếm.

Nhưng vô ích: chẳng thấy tấm khiên có chữ thập đỏ hoặc chữ thập xanh... tuy ở đó có hàng hà sa số các tấm khiên! Hỏi bọn đầy tớ, hỏi những người tham gia đấu thương, chẳng ai thấy hiệp

sĩ mang tấm khiên như chàng mô tả cả...

Nhưng rồi các cuộc tranh tài bắt đầu, Gauvain quyết định mình cũng tham gia bởi bằng cách đó chàng sẽ nhìn được kỹ hơn các hiệp sĩ có mặt.

Thế là cho tới chiều tối, Gauvain lao vào thi thử cưỡi ngựa đấu thương, chàng hạ tất cả các đấu sĩ như phạt cỏ, càng sốt ruột bao nhiêu chàng càng hăng hái bấy nhiêu.

Chỉ có mỗi một hiệp sĩ là xem ra có thể độ sức với chàng, cũng hạ các địch thủ của mình rất dễ dàng. Trong một lúc Gauvain cứ tưởng chàng hiệp sĩ chàng đi tìm đã ở trước mắt mình. Nhưng hy vọng lại tiêu tan: tấm khiên của hiệp sĩ ấy màu trắng toát...

Đêm xuống, cuối cùng chỉ còn lại hai đấu sĩ trên đấu trường là Gauvain và hiệp sĩ có tấm khiên trắng. Người ta quyết định sáng mai hai người sẽ đấu với nhau để xem ai là người chiến thắng. Lúc này Gauvain đã bắt đầu tiếc thì giờ tham gia cuộc tỷ thí, nó làm muộn thêm cuộc đi tìm chàng hiệp sĩ mang tấm khiên có chữ thập đỏ chót.

Nhưng chàng không dừng được nữa rồi, sẽ mang tiếng là thắng hèn. Cho nên sáng sau Gauvain dậy quyết chí hạ cho mau địch thủ cuối cùng để kết thúc trận đấu xong chàng có thể lại lên đường ngay.

Với ý chí mạnh mẽ ấy chàng ra đấu trường lao ngay vào hiệp sĩ mang khiên trắng. Nhưng đòn nào của Gauvain hiệp sĩ khiên trắng cũng trả miếng một cách tài tình và tỏ ra dũng mãnh hơn Gauvain trù liệu nhiều..Dù chàng có đưa ra bao đường thương khôn ngoan và ác hiểm chàng hiệp sĩ kia vẫn không hề nao núng, mặt trời đã lên đến đỉnh đầu rồi mà cuộc đấu vẫn chưa phân thắng bại.

Các hiệp sĩ có tuổi nhất chủ tọa cuộc đấu bèn đứng lên ra lệnh ngừng đấu.

- Hỡi hai hiệp sĩ, Trời đã chứng tỏ cho chúng ta thấy Người phú cho hai chàng lòng dũng cảm cũng như khả năng sử dụng vũ khí thành thạo như nhau. Có đấu với nhau nữa cũng chẳng ích gì. Tôi tuyên bố cuộc tỷ thí trên đấu trường lần này có hai người chiến thắng!

Trước hoàn cảnh kỳ lạ đến như thế, đám đông cùng nhau hoan hỉ hò reo mừng hai chàng hiệp sĩ. Nhưng Gauvain chẳng bận tâm gì đến những lời hò reo này, lập tức quay ngựa phóng đi để tìm cho mau chàng hiệp sĩ mang chiếc khiên có chữ thập đỏ chót... hoặc xanh lá cây...

Người kể chuyện này xin tạm để Gauvain tiếp tục cuộc tìm kiếm của mình với bao câu hỏi trong đầu. Giống như con chim ưng, lúc này người kể chuyện lao lên bầu trời, tung cánh trên những vùng mênh mông của vương quốc để tới bên chàng Lancelot du Lac.

Về phần Lancelot du Lac, chàng cũng không chậm trễ lao đi tìm chàng hiệp sĩ mà cuộc viếng thăm ban đêm đã để lại bao rối trí cho lâu đài Camelot.

Theo con đường về hướng ngược hẳn với Gauvain, chàng xa biển vào rừng. Ban ngày chàng đi ngựa dưới bóng cây cao cành lá sum suê và chỉ nghỉ chân khi dừng lại hỏi các tiểu phu xem có

vô tình nhìn thấy một hiệp sĩ đeo tấm khiên có chữ thập đỏ chót không. Nhưng hình như chưa ai trông thấy hiệp sĩ ấy bao giờ, Lancelot ngày càng tiến sâu vào khu rừng tăm tối.

Chiều đến, theo thói quen, Lancelot tìm chỗ qua đêm. Nhưng lúc này đang giữa rừng thẳm đặc biệt thù nghịch ngoại trừ một con suối có ít nước chảy ra là trông còn có đôi chút dễ thương. Chàng lại gần, định bưng nghỉ chân tại nơi thẳm sâu này vậy, nhưng bỗng nhiên một cô gái tiến tới phía chàng, trang sức lộng lẫy, tay xách một thùng gỗ đầy nước.

- Xin chào hiệp sĩ! - Cô gái chào. - Lần đầu tiên tôi gặp ở đây một người như thế này!

- Thưa cô, - Lancelot trả lời, cũng ngạc nhiên không kém, - giá như không gặp phải trời chiều. buộc tôi phải nghỉ chân bên dòng suối này để qua đêm thì chắc gì ta đã gặp nhau.

- Đúng thế! - Cô gái kêu lên. - Chẳng lẽ chàng định ngủ đêm ở đây chắc? Không nên.

Đêm đến một cái là thú dữ đến đầy chỗ này ngay.

Cô có vẻ suy nghĩ một lát:

- Tôi ở gần đây, cùng với chú lùn. Chàng hãy ban cho tôi danh dự là tới chỗ tôi. ít nhất có thức ăn, có lửa sưởi. Nước tôi đem về đây chàng sẽ dùng rửa mặt mũi tay chân.

Suýt nữa Lancelot nhận lời mời, tuy nhiên chàng bỗng nghi ngại.

- Con người này kỳ lạ quá! - Chàng nghĩ. - Quần áo thì sang trọng như con vua mà lại ra suối xách nước như một đứa đầy tớ. Đã thế lại ở tít tận trong khu rừng thẳm này, một khu rừng đầy vẻ bất hảo, đã thế lại có một chú lùn giống như trong triều những vị vua hùng cường... Lạy Trời, ta phải xem thế nào đã...

- Thùng nước của tôi đã đầy rồi, - cô gái nói, cắt đứt luồng suy nghĩ của chàng. - Chàng hãy đi theo tôi, tôi sẽ đưa chàng về nhà tôi.

- Ta đi vậy, - Lancelot lẩm bẩm. - Trong hành trình của ta đã chẳng gặp khối điều còn kỳ lạ hơn sao? Giả sử điều ta nghi ngại là có thực đi nữa thì một cô gái và một thằng lùn làm gì nổi thanh kiếm của ta? Thôi ta cứ đi, đừng lo sợ trẻ con nữa...

Lancelot xuống ngựa, lịch sự xách xô nước từ tay cô gái, tay kia dắt cương ngựa, theo cô vào rừng sâu.

Chẳng mấy chốc có ánh sáng le lói trong đêm tối. Sau đó chàng hiệp sĩ và cô gái tới một mái nhà tranh đơn sơ.

Trên ngưỡng cửa là một chú lùn đứng đón họ với bộ mặt ranh ma làm cho Lancelot lại trở lại nghi ngờ. Nhưng hai người chủ đón tiếp chàng rất thân tình làm nỗi nghi ngờ tan biến. Chàng thấy ấm lòng trước một bàn đầy ắp thức ăn.

Ăn cơm xong, Lancelot từ biệt cô gái, tên lùn dẫn chàng đi nằm. Một lữ, chẳng mấy chốc chàng chìm vào một giấc ngủ say và toàn bộ căn nhà tranh cũng hầu như ngủ ngay sau đó...

... Nhưng căn nhà thực ra chỉ có vẻ đang ngủ mà thôi, bởi vì bỗng chốc cửa phòng chàng hiệp sĩ

tự mở ra không một tiếng động và tên lùn hiện ra nơi khuôn cửa.

Im phăng phắc như một con thú đang rình mồi, tên lùn kinh tởm tới gần giường nằm của chàng hiệp sĩ, chiếm lấy thanh kiếm chàng đặt bên mình. Rồi hắn khép cửa lại sau lưng - vẫn không một tiếng động như trước...

ít phút sau cuộc thâm nhập của tên lùn, cánh cửa lại mở ra, nhưng lần này với một tiếng động mạnh. Lancelot ngồi dậy... Năm người đàn ông vũ trang xông vào căn phòng...

Lancelot vội tìm vũ khí thì không thấy đâu nữa. Chưa kịp nghĩ xem tại sao không còn vũ khí thì năm tên phản nghịch đã lao vào nắm lấy chàng.

- A! Bọn hèn mạt! - Chàng hiệp sĩ kêu lên.

- Nếu như chúng bay không phản tao, lấy mất vũ khí của tao thì máu chúng bay đã chảy đỏ mặt đất phòng này rồi!

- Hiệp sĩ! - Một tên có vẻ đứng đầu bọn ra lệnh cho chàng, đừng chống cự thì sẽ được sống!

- Tên khốn nạn! - Lancelot quật lại. - Mi tưởng mi đủ tư cách ra các điều kiện cho ta phải không?

Chàng hiệp sĩ nhảy xổ vào tên cướp túm chặt cổ áo hắn rồi bóp cổ hắn nhanh đến nỗi không ai kịp nói gì cả.

Thấy chủ tướng bị giết nhanh như vậy bọn tấn công ngưng lại một chút. Nhưng cây thế đông chúng lại lập tức lao vào Lancelot, tóm lấy tay chàng.

Tưởng như chúng đã thắng được chàng thì chàng bỗng nhìn thấy tên lùn đáng ghét đứng ở ngưỡng cửa phòng đang làm hiệu động viên lũ cướp.

Cảnh đó làm sức lực Lancelot tăng lên gấp bội.

- Tên lùn bất lương kia! - Chàng kêu lên. - Ta đã thấy rõ chính mi là nguồn gốc sự phản trắc này. Nhưng, lạy các thánh, ta sẽ không để mi đứng đấy mà nhìn kết quả nữa!

Lòng đầy căm giận, chàng vùng ra khỏi tay kẻ địch, nắm lấy một cái ghế đấu và chỉ một cú đập sọ tên lùn đã bị vỡ.

Quyết tâm của chàng hiệp sĩ ghê gớm đến nỗi bọn tấn công phải đổi chiến thuật. Vung kiếm lên che chắn, chúng gập người lại đóng mạnh cánh cửa nặng bằng gỗ sồi và chèn chặt cửa bằng các thanh chắn khỏe chắc.

Đi vòng quanh xà lim của mình một lượt Lancelot thấy ngay không hy vọng tẩu thoát. Cửa sổ duy nhất có chấn song lớn, cửa ra vào thì dày đến mức muốn đẩy ra chỉ có gãy xương. Lancelot đành phải chấp nhận một sự thực rành rành là chàng đã bị cầm tù..

Trong thời gian Lancelot bị bọn cướp giam cầm như vậy thì Gauvain, ở rất xa nơi đây vẫn tiếp tục đi tìm Perceval, lòng vô cùng buồn nản.vì đã gặp Perceval mà không nhận ra chàng. Quả thật sau trận đấu thương chàng hiểu ra địch thủ tài năng của mình, hiệp sĩ mang khiên trắng,

chẳng phải ai khác chính là Perceval. Nhưng đã đến ngày hẹn gặp lại Lancelot, cháu vua Arthur đành lên đường về nơi phân ngã có cây thập tự, nơi hai người chia tay nhau.

Vào đúng ngày đã định, Gauvain đứng dưới chân cây thánh giá nhưng chẳng thấy bạn mình đâu cả - bạn chàng đang bị cầm tù bởi bốn tên lạ mặt mà chàng đâu có biết.

Hai ngày trôi qua kể từ khi hết hạn ba tháng.

Gauvain vẫn chẳng thấy Lancelot đến nơi hẹn gì cả...

- Lancelot xưa nay không bao giờ sai hẹn, - Gauvain rất lo lắng. - Chắc chắn xảy ra chuyện phiêu lưu gì đây cho nên mới lỡ hẹn thế này...

Lại một ngày nữa trôi qua, lo lắng của Gauvain càng tăng thêm. Làm gì bây giờ? Chẳng lẽ quay về triều đình vua Arthur kể lại nỗi thất bại của mình? Kiểu này theo ý chàng rất đáng trách cứ. Tiếp tục đợi Lancelot? Nghe ra thì có vẻ khôn ngoan hơn nhưng nếu Lancelot vẫn không đến thì sao?

- Ta không thể cứ đứng mãi đây mà chờ xem có diễn biến gì xảy ra không. - Gauvain càu nhàu, nổi sốt ruột làm chàng run lên. - Chẳng thà ta lại lao đi tìm Perceval, dọc đường biết đâu có tin tức của Lancelot lại hóa hay...

Thế là quay lưng lại cây thánh giá, chàng lao vào khu rừng Gaste một lần nữa...

Ngày đầu tiên chẳng thu được kết quả gì cả, Gauvain tới một nhà tu bên đường xin nghỉ chân. Vừa ăn bữa cơm thanh đạm với vị tu sĩ đã cho chàng trú ngụ chàng vừa hỏi tu sĩ xem thời gian gần đây có thấy một chàng hiệp sĩ đội mũ chiến mang khiên trắng không?

- Gần đây quả tôi có tiếp một hiệp sĩ như vậy thật, - vị tu sĩ nghĩ ngợi đáp. - Chàng vừa từ một cuộc tỷ thí đấu thương trở về và thú thật với tôi đã chạm trán một tay thương dũng mãnh nhất đến mức - chàng thú nhận thêm - không thể nào phân hơn thua được.

- Thế thì đúng là chàng ta rồi! Perceval bạn của tôi rồi! - Gauvain kêu lên. - Và dù tôi vốn là người khiêm tốn, tôi cũng phải nói với ông rằng tay thương dũng mãnh ông vừa nói đến chính là tôi chứ chẳng phải ai khác!... Nhưng mà thưa cha, - chàng vội nói, - chàng đi đâu, đi về hướng nào? Nhất thiết tôi phải tìm chàng bằng được bởi vì đó là ý của quân vương tôi, đức vua Arthur.- Chàng đang ở một nhà tu ngay gần đây thôi. Chàng có nói sẽ đi tìm lâu đài vua Câu Cá, nơi lưu giữ chiếc bình thiêng Graal. Vì chàng cho biết nhiệm vụ thiêng liêng của chàng như vậy nên tôi khuyên chàng nên dừng chân ở nhà tu đó một thời gian để chuẩn bị cho tâm hồn mình được thanh khiết... - Vị tu sĩ nói thêm, - hôm nay vừa vặn là ngày chấm dứt tuần cầu nguyện của chàng đấy.

Tu sĩ vừa nói xong câu đó thì có tiếng vó ngựa vang lên giòn giã ngay bên ngoài nhà tu. Hai người vọt ngay ra cửa và thấy một hiệp sĩ đang đi ngựa bước một lại gần. Hiệp sĩ này đội một chiếc mũ chiến sáng lấp lánh, bên hông ngựa đeo một chiếc khiên trắng ngần không một tí

vết...

- Chào anh Perceval, - Gauvain vui vẻ reo lên. - Ngày hôm nay thật là một ngày vui vì thực ra tôi đi tìm anh đã từ lâu nay!

Hiệp sĩ mang khiên trắng không nhận ra Gauvain ngay vì đã lâu lắm hai người không gặp nhau.

- Và cũng đã lâu nay chẳng có ai gọi tên tôi lên cả, - Perceval trả lời. - Chúng ta quen biết nhau chẳng?

- Chúng ta quá quen nhau là khác, ta đã chẳng có vinh dự giao chiến với nhau ở cuộc đua tài nơi Đất Đỏ Tươi là gì? - Gauvain tươi cười nói. - Anh bạn Perceval ơi, chẳng lẽ anh quên bạn anh, chàng Gauvain mà đã bao lần anh ngồi cạnh bên chiếc Bàn Tròn?

- Té ra là Gauvain! - Perceval reo lên, vô cùng ngạc nhiên. - Té ra là anh ư? Mà quả thật, - đến lượt Perceval vừa cười vừa nói tiếp, - cứ xem như cái cách đánh kiếm hung dữ của anh hôm nọ ở đấu trường Đất Đỏ Tươi lẽ ra tôi phải nhận ra anh ngay mới phải. Xưa nay tôi chỉ biết có mỗi anh và Lancelot du Lac là có thể trở thành địch thủ đáng gờm như vậy mà thôi!

Hai chàng hiệp sĩ ôm ghì lấy nhau như hai anh em. Tuy nhiên nhắc đến Lancelot, một cái bóng u buồn phảng phất trên nét mặt Gauvain.

Nỗi buồn này càng lan tỏa thêm khi hỏi thăm qua Perceval, Gauvain được biết Perceval cũng chẳng biết gì về tin tức người bạn chung của hai chàng....

Chương 9

Phản tặc phải đền tội

Gặp lại nhau ở nhà vị tu sĩ, hai người bạn rồi rít hỏi nhau hết chuyện này sang chuyện khác bởi họ có biết bao chuyện cần nói với nhau.

Gauvain truyền đạt lời vua Arthur hứa với em gái Perceval.

- Bạn hãy tin tôi, - Perceval nói. - Tôi vô cùng muốn thực hiện nguyện vọng của em gái tôi, bay về ngay giúp mẹ tôi. Nhưng hẳn bạn rõ hơn ai hết có một cuộc tìm kiếm khác đang chờ đợi tôi.

- Đúng vậy, - Gauvain thừa nhận, - nhưng chẳng lẽ khi ruột thịt mình cần cứu giúp mà mình lại từ chối, chẳng hóa ra hành động của mình thiếu đi niềm tự hào chẳng?

- Thừa ngài hiệp sĩ, - vị tu sĩ tham gia vào câu chuyện. - ý muốn tối hậu của ngài là lại được tiếp đón ở lâu đài vua Câu Cá. Vậy thì, chẳng lẽ ngài cho rằng, để làm được việc ấy ngài có thể đành lòng bỏ mặc gia đình trong hoàn cảnh ác nghiệt như vậy sao?

Có Trời biết chàng tha thiết đến thế nào lại vào được lâu đài vua Câu Cá, nhưng Perceval phải thừa nhận lý luận của tu sĩ và của Gauvain đầy khôn ngoan.

- Quả thật nếu không cứu giúp mẹ ruột của mình thì tôi là một hiệp sĩ chẳng ra gì thật. Gauvain ơi, bạn đi cùng tôi nhé!

- Chẳng lẽ bạn có lúc nào đó nghi ngờ lòng tôi chẳng, bạn quý? - Gauvain vui vẻ đáp.

Thế là hai chàng hiệp sĩ lên ngựa phóng theo đường về lâu đài Góa Phụ phu nhân, mẹ Perceval.

- Quả thật, - Gauvain nói khi họ cưỡi ngựa băng qua vùng đất trũng, - trong hoàn cảnh này mà có Lancelot bên chúng ta thì ấm lòng biết bao nhiêu!

Vừa nói xong câu đó, có lẽ ý Trời mạnh thật, một người dân quê bỗng xuất hiện trên đường.

- Xin chúc các ngài sức khỏe và thịnh vượng, - người đàn ông nói. Và sau đó nói thêm một cách mập mờ: - Quả là không lường được....- Bác nói gì vậy? - Perceval hỏi.

- Chẳng là hôm nay tôi nhìn thấy một hiệp sĩ như các ngài đây trong hoàn cảnh vô cùng nguy ngập. Nhưng tôi không thể nói gì thêm nếu không tôi cũng lâm nguy, - ông ta nói thêm và làm ra vẻ muốn đi tiếp con đường.

Hai chàng hiệp sĩ giữ người đàn ông lại yêu cầu giải thích. Thấy trước mặt mình một mối nguy cơ còn lớn hơn mối nguy cơ mà mình nghi ngại, người đàn ông cuối cùng đành cho biết:

- Sáng nay tôi ở cách đây vài dặm, gần đó có một mái nhà tranh bỏ không. Đang nhặt củi thì nghe có tiếng người gọi. Ngược mắt lên tôi thấy sau chấn song cửa sổ có người vẫy tôi lại gần.

- Nói tiếp đi, nói tiếp đi bác! - Hai người bạn thúc giục.

- Tôi đến dưới cửa sổ, thấy một người đàn ông ở sau chấn song, người đó bảo mình là một hiệp sĩ bị bọn phản tặc lừa đem giam tại đây.

Ông ta nói với tôi đúng như thế này: "ạng ơi, nếu trên đường ông gặp một hiệp sĩ nào đó, xin ông nói giùm với họ rằng hiệp sĩ Lancelot du Lac, hiệp sĩ Bàn Tròn, đang bị cầm tù nơi đây".

- Lancelot! - Cả Gauvain và Perceval đồng thanh kêu lên. - Nói đi, nói đi ông, chàng còn bảo gì thêm nữa không?

- Không, chàng không nói thêm gì cả, vì lúc đó có một thằng cha đeo vũ khí ra sừng sộ bảo tôi đi chỗ khác mà kiếm củi.

- ông làm ơn dẫn ngay chúng tôi lại căn nhà tranh đó. - Perceval kiên quyết nói.

Người dân quê tìm mọi cách từ chối để đi theo đường mình nhưng nghe giọng dọa nạt của hai chàng hiệp sĩ đành bằng lòng. Có người dẫn đi như vậy nên chẳng mấy chốc hai chàng đã đứng trước ngôi nhà tranh nơi Lancelot bị giam giữ. Perceval gõ cửa, cửa mở, xuất hiện cô gái mà Lancelot đã gặp bên dòng suối.

- Xin chào các vị hiệp sĩ cao quý, - cô gái chào hai chàng với giọng dễ thương nhất. - Bước chân hai chàng đã khéo tới đây, nơi hai chàng sẽ được nghỉ ngơi thoải mái.

- Đúng là chúng tôi đang cần nghỉ ngơi đây!

- Perceval giận dữ thốt lên. - Hãy cho chúng tôi biết hiệp sĩ các người lừa đem cầm giữ đang ở đâu? - Sẽ có những người khác bảo cho hai chàng biết, - nói rồi cô gái chạy vụt vào trong nhà. Bốn tên hung hãn mang vũ khí lập tức xông ra lao vào Gauvain và Perceval. Chúng vung kiếm lên.

Nhưng đáng đời chúng... Với ngọn giáo cầm chắc trong tay, Perceval xiên một tên cắm xuống đất nhẹ nhàng như xiên một chiếc lá. Còn Gauvain, lưỡi kiếm chàng như ánh chớp đâm thủng ngực tên cướp thứ hai.

Thấy sự việc diễn biến như vậy hai tên còn lại lo chạy trốn... nhưng chưa kịp trốn thì chúng đã bị hai chàng hiệp sĩ thí mạng ngay.

Giải thoát Lancelot chỉ còn là việc làm trong phút chốc và thế là ba người bạn được xum vầy cùng nhau.

Thấy bọn tay chân thất bại cô gái vội vàng trao trả Lancelot vũ khí mà tên lùn đã cướp đoạt của chàng.

- Hai bạn quý của tôi! - Lancelot nói khi cả ba đã sung sướng gặp lại nhau. - Giờ thì ta phải quyết định xem sẽ đi đường nào đây.

- Về phần tôi, - Perceval nói, - tôi sẽ thực hiện lời hứa vừa rồi ở nơi nhà tu. Tôi sẽ đi giúp mẹ tôi và em gái tôi. Đó cũng là lệnh mà vua Arthur đã bảo hai chàng truyền đạt cho tôi.

- Đúng là quân vương của chúng ta đã giao cho chúng tôi nhiệm vụ truyền đạt ý muốn của Người cho bạn. - Gauvain nói. - Giờ thì nhiệm vụ đó đã xong. Tôi quay về lâu đài Camelot.

- Tôi cũng vậy, - Lancelot nói, - tôi cũng đi tìm bạn Perceval vì thế. Nay tôi sẽ cùng Gauvain trở về Camelot.

Thế là ba chàng chia tay nhau, chúc nhau hạnh phúc rồi ai đi đường nấy.

Suốt hơn một tuần liền Perceval phi ngựa qua rừng rậm, lòng thấu hiểu nhiệm vụ thúc bách đi cứu mẹ và em mặc dầu tâm trí luôn bị ám ảnh cứ muốn thúc ngựa đi về phía con đường dẫn tới lâu đài vua Câu Cá.

Một ngày tình cờ, không xa lâu đài Quả Phụ Phu nhân bao nhiêu, chàng chạm trán một tiểu thư có người hầu ngựa đi kèm, cả hai cùng đi về nơi chàng định đến.

Biết tiểu thư nọ từ lâu đài Camelot tới, Perceval không còn nghi ngờ gì nữa, ôm ghì em gái chàng trong tay, người em gái mà từ nhiều năm nay chàng không gặp. Nhưng chỉ phút chốc chàng cảm thấy sau vẻ nhanh nhẹn của em gái có ẩn giấu một nỗi buồn nào đó. - Có chuyện gì thế hả em? Vào giờ khắc mà cuối cùng chúng ta gặp lại nhau như thế này anh đoán được em buồn vì chuyện gì rồi! Nếu chỉ vì kẻ thù của mẹ chúng ta thì em đừng sợ. Quân của Đức ông Đầm Lầy toàn bọn xấu xa hèn hạ mà anh thì đang hăm hở chiến đấu, trông thấy lưỡi kiếm của

anh là chúng chỉ có chết nếu như không cao chạy xa bay!

- ôi chao, anh ơi! - Cô gái kêu lên và lần này không tìm được nước mắt. - Nếu chỉ vì thế thì việc gì em phải buồn vào đúng lúc anh em mình gặp lại nhau như thế này! Số là có chuyện khủng khiếp mới xảy ra!

- Chuyện gì vậy nói đi em, em gái yêu quý của anh! - Perceval kêu lên, linh cảm có chuyện chẳng lành.

- Thôi được để em nói! Anh ơi, anh cũng nên biết là vua Câu Cá đã qua đời.

Tin này làm Perceval rụng rời chân tay không gì tả xiết.

- Qua đời! Lạy các thánh, làm sao có chuyện đó được!

- Thế mà có chuyện ấy đấy, - cô gái nói qua nước mắt. - Và hỡi ôi! Em còn phải cho anh biết một chuyện khủng khiếp hơn nữa. Vua Câu Cá vừa thở hơi cuối cùng thì tên vua của Lâu Đài Chết cũng xâm lăng luôn lâu đài Bình Graal!

- Không, anh không thể tin điều đó được!

Tên vua tàn ác nhất trần gian làm sao dám phạm tội lỗi tày trời ấy!

- Chao ôi! Anh phải tin em! Và từ khi tên xấu xa và tay chân hắc làm ô uế nơi thiêng liêng vì sự có mặt của chúng ở lâu đài Graal, thì chiếc bình Graal không xuất hiện nữa, hơn nữa tất cả mọi người trong lâu đài cũng biến mất như có phép thần...

Perceval cảm thấy mọi thứ đổ nhào hết thảy.

Bức tường cuối cùng của điều thiện vừa biến đi khỏi trái đất này. Như trong mơ, chàng nhìn thấy bao thảm họa sẽ tới với vương quốc.

Trong một lúc, chàng gần như muốn quay đi ngay, lên đường tìm lâu đài Graal. Từ nay đối với chàng hầu như chỉ còn mỗi một việc quan trọng là đánh đuổi những xấu xa tàn ác ở lâu đài ấy mà thôi.

Nhưng bỗng chàng nghe thấy tiếng nói cất lên từ trong nội tâm, nó át đi mọi xốn xang trong ý nghĩ chàng.

- Perceval, ngày mà mi được phong hiệp sĩ, mi đã thề tuyệt đối vâng lời quân vương Arthur của mi. Vua Arthur đã hứa với em gái mi sẽ cho mi giúp đỡ cô ta có nghĩa là giờ đây mi cũng bị ràng buộc với lời hứa đó như chính mi đã hứa vậy. Từ chối điều đó mi chẳng hơn gì một tay hèn hạ trong số các hiệp sĩ của nhà vua. Vả lại mi có thể làm ngơ trước nỗi nguy nan mẹ ruột mi đang gặp phải hay sao?...

Lựa chọn của Perceval thật đau đớn. Nhưng dù phải trả giá nào đi nữa chàng vẫn thừa nhận những lời nói trong lòng chàng là khôn ngoan.

- Giờ tận thế của tên chủ lâu đài Chết chẳng bao lâu nữa sẽ diễn thôi, anh hứa với em như vậy em gái ạ. Còn bây giờ ta hãy chạy về giúp mẹ chúng ta đã, vì cái tàn ác xấu xa cũng đang lớn

vờn quanh lâu đài của gia đình ta!

Mẹ của hai anh em chàng đang ở trong gian phòng lớn của lâu đài họ. Cứ mỗi lúc bên ngoài có tiếng động là bà lại chạy ra cửa sổ ngóng trông xem có nguồn cứu giúp nào đến với mình không. Vì quân của Đức ông Đầm Lầy ngày càng hung tợn, chúng chỉ muốn nhanh chóng trở thành chủ lâu đài của bà.

- A! - Cuối cùng bà reo lên. - Tôi đã trông thấy con gái tôi về đây rồi! Có một hiệp sĩ đi bên cạnh nó. Lạy Trời, mong đó là con trai tôi, bởi vì nếu không phải con trai tôi thì lâu đài này chắc hẳn sẽ về tay kẻ khác mất!

Bà không nhầm bởi vì chính là các con bà đang lại gần. Nhưng tới cửa lâu đài, cũng như Gauvain trước đây, Perceval sững người lại trước ngôi mộ đặc biệt được xây lên ở ngay gần đó. Một sức mạnh vô hình kéo chàng xuống ngựa, giữ bỏ gươm, giáo và khiên, tiến về ngôi mộ. Chàng vừa đưa tay sờ vào phiến đá hoa cương, ngôi mộ lập tức mở ra.

- Con trai tôi rồi! - Quả phụ phu nhân reo lên chạy ra đón, - đúng con trai tôi đã trở về rồi, bởi vì lời tiên tri đã phán rằng: chỉ có nó là có thể làm cho ngôi mộ mở ra và được ngắm những gì ở trong ngôi mộ.

Cả ba mẹ con cúi xuống ngôi mộ và ngắm xác một hiệp sĩ nằm đó, tuy có vẻ như đã chết từ lâu nhưng đã được bảo tồn một cách thần diệu. Trên ngực hiệp sĩ có một tờ giấy da cuộn lại, niêm phong bằng dấu ấn vàng. Perceval vội cầm lên, đọc nó xong chàng lập tức quỳ xuống bởi trong giấy ghi rằng người nằm đây là một trong những người đã đỡ Chúa từ cây thánh giá xuống. Bên phải xác chết họ cũng nhìn thấy những vết máu, cả những chiếc kìm đã dùng để gỡ đinh từ cây thánh giá...

Vừa nghĩ đến chuyện mang các di vật thiêng liêng này vào trong nhà thờ của lâu đài cho xứng với nơi thờ phụng thì ngôi mộ ầm ầm đóng lại, đột ngột như lúc nó mở ra để không bao giờ lại mở ra nữa...

Quả phụ phu nhân đưa con trai vào trong lâu đài và kể cho chàng nghe tất cả những nỗi khổ khổ mà bà phải chịu đựng do tên chúa tể Đầm Lầy gây ra.

- Không ngày nào quân của tên quỷ khốn kiếp ấy không giết chết một trong các đầy tớ của ta, - bà phàn nàn. - mà ta thì không đủ người để đánh trả chúng... Tiếc thay trong thời buổi loạn lạc này những kẻ xấu làm bấy lúc nào cũng nhiều hơn những người tốt làm việc thiện...

- Mẹ ơi, - Perceval nói, - những ngày ấy từ bây giờ trở đi sẽ vĩnh viễn không còn nữa. Ngay hôm nay con sẽ bắt tên hèn mạt đó phải nhả hết tất cả những gì hắn đã chiếm giữ.

Perceval xông ra ngoài lâu đài lòng đầy căm giận, kiên quyết tìm giết tên chúa tể Đầm Lầy. Suốt một ngày không tìm thấy hắn, cuối cùng chàng chạm trán với bốn tên tay chân của hắn. Chẳng cần mất thì giờ trao đổi với chúng nửa lời, chàng lao vào chúng như một con đại bàng.

Sự tức giận của chàng mạnh đến nỗi chàng giết phăng ba tên trong khi chúng chưa kịp đề phòng. Tên còn lại van xin chàng tha tội, chàng buộc hắn vào ngựa dẫn về lâu đài. Trông thấy tên tù binh mọi người trong lâu đài hoan hỉ mừng đón chàng.

Thấy Perceval đối xử với quân của mình như vậy tên chúa tể Đàm Lầy điên cuồng giận dữ và thề rằng sẽ không bao giờ chịu ngưng chiến chừng nào chính tay hắn chưa trừng trị được con trai của Quả Phụ phu nhân.

Nhiều ngày qua đi, Perceval vẫn không mỏi mệt đi khắp vùng đất đai tìm kẻ thù của mẹ mình, chàng đã giết chết một số lớn tay chân của chúa tể Đàm Lầy mà vẫn chưa tiêu diệt được chính hắn.

Một hôm bằng lưỡi kiếm của mình, chàng vừa kết thúc đời ba tên thì hiệp sĩ lâu đời nhất trong số quân bảo vệ của mẹ chàng đang đi theo chàng bảo chàng hãy cảnh giác và chỉ cho chàng một chỗ trong khu rừng thưa nơi họ đứng..- Ngài Perceval, có lẽ cuối cùng ngài đã tìm ra người ngài định tìm. Mong Trời phù hộ chúng ta vì hắn đang điên cuồng hung hãn vì giận dữ.

Ông ta không nhầm vì chính là tên chúa tể Đàm Lầy đang ở trước mặt họ, hắn vung kiếm về phía Perceval, người đã giết chết vô vàn đầy tớ của hắn.

Perceval khinh ghét nhìn hắn và lao ngựa nhanh nhất có thể về phía hắn. Chàng dùng giáo đâm vào ngực hắn và chỉ một nhát giáo đó đã đưa hắn lăn xuống đất cùng với con ngựa cũng quy luôn. Nhìn thấy kẻ thù sinh tử của mình nằm thẳng cẳng trong đồng bụi, Perceval nhảy xuống ngựa, tuốt kiếm ra.

- Sao lại thế hả chàng hiệp sĩ! - Tên chúa tể Đàm Lầy hèn nhát kêu lên, - ngài đã thắng tôi, lẽ nào còn muốn kết liễu cả đời tôi nữa sao?

- Chưa đâu, - Perceval nói, phát tỏm trước sự hèn hạ đó. - Nhưng ta sẽ giết mi ngay thôi, nào, theo mi muốn!

Đức ông khốn nạn vội giở ngay thủ đoạn gian trá. Perceval chưa tuốt xong kiếm khỏi bao hắn đã vùng dậy thúc gươm vào Perceval, tấn công chàng một cách hèn mạt.

May thay, nhờ Trời phù hộ, Perceval kịp né tránh cú đâm xảo trá đó. Nhưng lần này nỗi giận dữ của chàng tăng lên gấp bội.

- à, con rắn độc hèn hạ hả! - Chàng gầm lên. - Giống chúng mày hèn hạ như thế đó hả!

Chàng dùng cả hai tay cầm chắc thanh kiếm phang một nhát đứt luôn cánh tay phải của tên chúa tể Đàm Lầy, cánh tay lăn lông lốc dưới đất trong một vũng máu, ngón tay vẫn còn nắm lấy chuôi gươm.

- Lần này thì mi không còn cầm nổi vũ khí đánh mẹ ta hay bất cứ ai khác nữa nhé, tên phản tặc kia!

Buộc tên bị thương vào mồm yên ngựa, Per-ceval cùng đồng đội trở về lâu đài, kéo hắn theo.

Quả Phụ phu nhân đón họ trong sân danh dự, thấy con mình vẫn khỏe mạnh lành lặn trong khi kẻ thù bị hạ gục, bà ngửa mặt lên Trời cảm ơn Người đã cho chính nghĩa chiến thắng.

- Thừa mẹ, đây là tên chúa tể Đầm Lầy đã gây cho mẹ bao đau thương. Từ nay, hấn ra sao là nhờ chúng ta rủ lòng thương, đối xử với hấn như thế nào là tùy chúng ta.

- Thừa phu nhân cao quý - tên bị thương rên rỉ, - bà xem con trai bà đã làm tôi cụt tay.và bị cầm tù như thế nào, các hiệp sĩ của tôi cũng vậy! Tôi xin thề với phu nhân xin trả lại hết đất đai thuộc sở hữu của phu nhân, chỉ xin phu nhân thả tôi ra!

- Mi tưởng mi là ai mà thề với thốt, đồ chó má kia! - Perceval nhạo báng với một nụ cười khinh miệt. - Mi có đền bù nổi nỗi nhục nhã đã gây ra cho mẹ ta, cho các hiệp sĩ của mẹ ta mà mi đã giết không chút xót thương hay không?

Không đâu. Ta chỉ thương mi như thương những thứ mà mi đã gây ra cho những người thân của ta mà thôi!

Perceval sai đem một chiếc nồi lớn đặt giữa sân và cho dắt ra mười một tên hiệp sĩ phản nghịch mà chàng cùng quân của chàng đã bắt giữ.

Họ chặt luôn đầu những tên này, máu chảy đầy nồi. Sau đó, cho cởi bỏ áo giáp của tên chúa tể Đầm Lầy ra, Perceval khinh bỉ nhìn hấn và tuyên án:

- Tên chúa tể Đầm Lầy kia, bao năm nay mi đã lấy máu các hiệp sĩ của mẹ ta, nay đến lượt ta lấy máu bọn ngươi.

Thế là tên chúa tể Đầm Lầy bị treo ngược dốc đầu xuống cái nồi, đầu nhúng ngập trong máu bọn thủ hạ đến tận vai, cuối cùng hấn ngộp thở và chết trong đó.

Thây hấn cùng mười một tên hiệp sĩ phản nghịch được chất lên một cái cáng đưa ra hố chứa xác súc vật và vứt xuống đó không thủ tục gì hết.

- Bây giờ thì, - Perceval ra lệnh, - đem đổ nồi máu kia ra sông trước cổng lâu đài, dòng nước đó sẽ làm sứ giả của chúng ta đem tin tức đi mọi nơi!

Chàng ra lệnh xong thì dòng sông ngập máu.

Các nam tước dưới trướng của Đức ông Đầm Lầy đã biết tin thất bại của chúa tể mình, nhưng khi nhìn thấy làn nước dẫm máu của dòng sông chảy qua lâu đài mình họ vô cùng lo sợ cho tính mạng bản thân...

- Kiểu gì thì chúng ta cũng không tránh khỏi lòng căm giận của con trai Quả Phụ phu nhân, - họ bảo nhau, - chúng ta có nguy cơ cùng chịu chung số phận với Đức ông Đầm Lầy lắm! Chi bằng ta tới quỳ mọp dưới chân Phu nhân để xin tha tội và trả lại cho bà chìa khóa của những lâu đài mà chúng ta đã chiếm cứ...

Họ làm như vậy và làm như vậy là phải vì Perceval, cơn giận đã nguôi ngoai bớt đã tha tội cho họ để đổi lấy sự thuần phục vĩnh viễn..Từ đó vùng này trở lại thanh bình và lần đầu tiên kể từ

đã lâu lắm, Quả Phụ phu nhân mới được vui hưởng hạnh phúc, quây quần với con cái mình. Nhưng một bóng tối bao trùm lên niềm vui của họ. Vì họ quên sao được vua Câu Cá đã chết... Hơn nữa những tin tức sầu não nhất từ tứ phía vương quốc đến tai họ. Đất nước họ càng gặp nhiều tai họa kể từ khi người coi giữ chiếc bình thiêng Graal qua đời.

Cũng vậy, một hiệp sĩ đến từ triều đình vua Arthur cho họ biết một tên khổng lồ có chiếc khiên khắc đầu con rồng đang tàn phá đất đai quanh lâu đài Camelot. Đồng thời hắn còn đem theo hai hiệp sĩ đã bị cháy thiêu một nửa đến vút ở lâu đài.

Vậy là cái chết của vua Câu Cá càng gây lan rộng thêm những tác hại của nó: giờ đây tác hại đã lan tới triều đình vua Arthur và chính cả vua nữa, bởi vì vua Arthur, hiệp sĩ kia cho biết, lại rơi trở lại những sai lầm ngày trước. Ngài không còn quyết định được một việc gì nữa. Khi Gauvain và Lancelot về tới triều, xin phép chạy theo đánh đuổi tên hiệp sĩ ác Long, vua cũng chịu không quyết định nổi có cho phép họ hay không.

Một tu sĩ qua đường xin nghỉ chân ở chỗ họ còn nói thêm hiện nhiều tay hiệp sĩ của Đức ông lâu đài Chết đang lang thang khắp nơi, thuyết giáo nhằm nhí làm cho nhiều lãnh chúa nhỏ đi theo con đường bậy bạ. Một số nhà tu bị hỏa thiêu...

- Thừa mẹ, - một hôm Perceval thưa với Quả Phụ phu nhân, - cái xấu cái ác đang lan tràn xủ sở này như thể không gì ngăn chặn nổi. Con là hiệp sĩ Bàn Tròn, làm sao có thể ngồi đây không đem sức mình đi chống lại những kẻ thù của cái tốt cái thiện được.

Hai tay chấp sau lưng, chàng hiệp sĩ đi lại trong phòng như con sư tử trong cũi.

- Thực tế, - chàng nói tiếp, - con cho là mọi thảm họa đều xuất phát từ cái chết của vua Câu Cá và từ khi lâu đài của Ngài rơi vào tay tên chúa tể lâu đài Chết. Hiện tượng chiếc bình Graal không hiện ra nữa chẳng phải Trời đã quay lưng lại ta hay sao?

- Không cần nói thêm con trai ạ. - Phu nhân thở dài. - Ta đã biết con chẳng ở lâu với chúng ta đâu. Ta cũng biết con đã tuyên thệ và giờ đây một nhiệm vụ cao cả nhất đang kêu gọi con....Nhưng vì là mẹ con, ta lo cho tính mạng con vô cùng...

- Lo cho tính mạng mình mà không dám hành động thì nỗi lo ấy phỏng có giá trị gì hả mẹ! - Perceval kêu lên. - ý con đã quyết ngay hôm nay con sẽ đi tới lâu đài Graal. Và nếu như được Trời dắt dẫn con, con tin là vậy, thì con sẽ tuyên chiến với chúa tể lâu đài Chết, nguồn gốc của tất cả những thảm họa này!

Chàng cho chuẩn bị ngựa, vũ trang cho mình rồi ra sân để lên đường.

- Tạm biệt mẹ! Tạm biệt em gái thân yêu!

Trời mà phù hộ thì ta sẽ lại gặp nhau trong những ngày tươi sáng hơn.

Và không chờ đợi gì thêm, chàng thúc ngựa phóng vọt đi.

Chương 10

Cuộc chiến đấu cuối cùng

Perceval đi ngựa lâu lắm, hy vọng cuối cùng tìm được lâu đài vua Câu Cá. Trên đường, chỗ nào chàng cũng nhìn thấy những dấu hiệu của cái ác cái xấu đang hoành hành trong vương quốc: trang trại bị cháy rụi, nhà tu bị phá phách, đất đai hoang tàn...

Lòng chàng đau đớn trước những thảm họa này và càng mong mau chóng đạt tới mục đích của cuộc tìm kiếm. Nhưng mãi vẫn chẳng thấy lâu đài Graal đâu cả...

Một hôm, trong khi cứ lang thang như vậy không biết đi đâu thì chàng gặp cô gái trọc đầu, người đã để lại tấm khiên ở lâu đài Camelot mà hiện chàng đang mang, giữa có chữ thập đỏ chót.

- Xin chào hiệp sĩ, - cô nói. - Ta chưa bao giờ gặp nhau, ấy thế nhưng tôi xin bảo đảm với chàng rằng số phận chúng ta ràng buộc chặt chẽ với nhau. Không! Xin chàng đừng nói gì hết! - Cô vội nói khi Perceval định cất lời. - Tôi biết chàng là ai và chàng đang đi tìm cái gì. Vì vậy chàng hãy nghe tôi nói. Một thử thách cuối cùng đang chờ đợi chàng. Chắc chàng đã nghe tên tay hiệp sĩ ác Long và các hiểm họa hằn gây ra quanh lâu đài Camelot. Chàng phải thắng bằng được tên hiệp sĩ Dragon Argent này mà muốn vậy chàng hãy mau chóng trở lại Camelot.

- Đã bao lần rồi, kể từ lâu lắm, tôi cứ phải rời xa mục đích đã dắt dẫn cuộc đời tôi! - Perceval kêu lên. Chàng bỗng thấy mình vô cùng mệt mỏi.

- Chàng hãy tin tôi, con đường chàng tìm phải đi qua những cuộc giao tranh mới tới được, - cô gái trọc đầu nói rồi bỏ đi. - Hỡi chàng hiệp sĩ được chúa Trời ban phúc, ta sẽ gặp nhau sau! Perceval hiểu rằng từ nay đời chàng không còn thuộc về mình nữa, chàng phải nhất nhất tuân theo các hiệu lệnh đưa ra trước mặt mình.

Mà cuộc gặp gỡ này là một trong những hiệu lệnh ấy.

Chàng bèn theo con đường dẫn về lâu đài Camelot và tới đây sau nhiều ngày đường. Gauvain và Lancelot, mới trở lại đây từ chưa lâu lắm đón tiếp chàng rất nồng nhiệt và khi nghe chàng bày tỏ động cơ trở lại Camelot họ nhất trí chàng làm như vậy là đúng.

- Xin thề với ngôi mộ của Chúa, lưỡi kiếm này sẽ cùng lưỡi kiếm của bạn đâm xuyên thân mình tên hiệp sĩ Dragon Argent! - Lancelot hứa.

- Và kiếm của tôi cũng vậy! - Gauvain phụ họa.

Những thể hiện của tình bằng hữu ấy làm tâm hồn Perceval mạnh mẽ thêm, chàng quyết định cả ba ngay sáng sớm hôm sau sẽ lên đường đương đầu với tên hiệp sĩ đang phá hoại cả vùng

đó.

Ngày hôm sau họ tỉnh dậy thì đã thấy tất cả các hiệp sĩ Bàn Tròn tập trung trong sân lâu đài và xin với họ cho đi cùng. Nhưng Perceval từ chối chỉ để Lancelot và Gauvain đi theo mình. Họ phóng ngựa rất lâu, rời khu rừng ra vùng đồng bằng rộng lớn, từ đây ra đến biển không bao xa.

Vừa tới gần bờ biển thì một thầy tu mình đầy máu lại gần họ.

- Thừa các ngài, xin các ngài hãy chọn con đường khác và đi xa vùng bờ biển này ra! Bởi vì trên hòn đảo trước mặt các ngài kia là lâu đài của tên hiệp sĩ Dragon Argent, không ai thoát được hần đây!

Ba hiệp sĩ trấn an thầy tu và hỏi xem có thể kiếm thuyền ở đâu. Thấy ba chàng kiên quyết như thế ông thầy tu đưa họ đến một chỗ có thể xuống thuyền lên đảo.

Vừa đặt chân lên đảo họ thấy sừng sững trước mặt một lâu đài cao ngất dưới chân có nhiều người đang náo động. Ngước mắt lên họ nhận thấy các bức tường thành đều được canh giữ bởi các người lính tự động bằng đồng đang chĩa những mũi tên nguy hiểm chết người chực bắn vào người họ...

Ba chàng bèn thảo luận với nhau xem làm cách nào thoát khỏi cuộc tấn công ấy thì một giọng nói từ tháp phòng ngự vọng ra:

- Các ngài ơi, - tiếng giọng nói, - chỉ cần các ngài tiến thêm một bước là các ngài sẽ rơi vào làn tên của lớp lính tự động. Chỉ người nào được chỉ định chinh phục chiếc bình Graal là vào lâu đài này được thôi. Ai đi theo phải trở về!

Lancelot và Gauvain khó mà chấp nhận quyết định ấy. Nhưng Perceval ra lệnh cho họ hãy để mặc chàng đối mặt với số phận của chàng dù nó thế nào cũng mặc. Hai người bạn lòng đầy luyến tiếc đành quay trở lại.

Một mình Perceval bước vào sân tòa lâu đài và trực diện với một tay hiệp sĩ khổng lồ tay cầm chiếc khiên đen giữa có đầu con rồng mà nhờ phép thần thông cứ phun lửa ra phì phì.

- à ra đây là anh chàng Perceval nổi tiếng đây! - Tay hiệp sĩ khiên rồng mai mỉa. Nói rồi chẳng chờ đợi gì hần vung kiếm lên chém vào Perceval trong khi chiếc đầu rồng phun ra một nắm lửa.

- à ra đây là kẻ thù của quân vương ta! - Perceval trả lời, chàng cũng lao vào tên hiệp sĩ.

Trong cuộc chiến đấu khùng khiếp tiếp theo, hiệp sĩ Rồng hy vọng rất nhiều vào luồng lửa phun ra từ chiếc khiên để thắng được địch thủ.

Nhưng hần không biết, cả Perceval cũng không biết, là chiếc khiên của Perceval có những thánh tích thiêng liêng nằm giữa chữ thập đỏ chót có khả năng làm cho lưỡi lửa đó trở thành vô tác dụng.

Thấy mình được bảo vệ như vậy Perceval càng hăng hái chiến đấu, hạ địch thủ ngã lăn xuống đất rồi đưa một lưới gươm xuyên suốt ngực. hấn không kể gì đến những lời van vỉ thống thiết của hiệp sĩ Ròng xin được tha mạng.

- Cuối cùng, - Perceval kiệt lực nói, - thế là tôi đã thắng được thử thách sau rốt, để xem rồi tôi có tin được lời cô gái trọc đầu không.

Vừa nói dứt lời thì cô gái trọc đầu hiện ra đi là là trên mặt đất như trong một giấc mộng.

- Perceval, - cô gái nói, - chàng đã giữ lời hứa. Đến lượt tôi giữ lời hứa với chàng. Bây giờ chàng hãy tiếp tục cuộc tìm kiếm đã làm chàng bận tâm suốt cuộc đời. Tôi xin vĩnh biệt chàng ở đây vì chúng ta sẽ không bao giờ gặp lại nhau nữa.

Perceval nghe những lời này như trong lớp sương mù dày đặc và thế là chàng lăn ra ngủ mê mệt...

Khi tỉnh dậy, Perceval thấy khuôn mặt của một thầy tu đang cúi xuống người chàng.

- Tôi ở đâu thế này, - chàng lắp bắp, - và ông là ai? Trông mặt ông quen quen.

- Chàng không nhận ra tôi ư? - Thầy tu nói, có vẻ phiền lòng. - Tôi là người mà chàng đã lui tới nhiều lần sau khi chinh phục lần đầu chiếc bình Graal thất bại.

- Vậy là tòa lâu đài của vua Câu Cá đã băng hà không ở xa đây lắm phải không ạ? - Perceval hỏi, đứng dậy khỏi chỗ nằm.

- Nhất định là vậy rồi, - tu sĩ trả lời. - Cuộc chinh phục thực sự của chàng kết thúc tại đây cũng như nó bắt đầu vậy. Tôi biết không thể giữ chàng lâu hơn nữa. Chàng hãy đi đi, cầu Trời phù hộ cho chàng!

Perceval nắm lấy vũ khí rời khỏi nhà tu và quả thật trông thấy trước mặt mình sừng sững tòa lâu đài chàng bao lâu tìm kiếm.

Cổng vào đầy lính canh của chúa tể lâu đài Chết. Một lời tiên tri đã thông báo trước với họ sẽ có một hiệp sĩ mang chiếc khiên giữa có chữ thập đỏ chót sắp đến lâu đài.

Trước lâu đài tự nhiên hiện ra sáu chiếc cầu cất, trông chúng thì ai định liệu lĩnh đi qua không khỏi run lên vì sợ.

Perceval đi qua chiếc cầu thứ nhất và thấy bên kia cầu một ngôi mộ giống hệt ngôi mộ chàng trông thấy ở cổng lâu đài mẹ chàng. Vừa tiến bước tới chiếc cầu thứ hai thì một giọng nói cất lên:- Đáng khen thay cho kẻ đang đến đây, bởi vì chính chàng là người xứng đáng với những gì sắp xảy tới!

Thấy ngôi mộ mở ra, bọn hiệp sĩ canh chiếc cầu thứ hai không còn nghi ngờ gì người vừa đến là ai nữa, họ lập tức rút lui vào trong lâu đài.

Bọn canh giữ chiếc cầu thứ ba tỏ ra can đảm hơn, nhưng bị Perceval lao vào đẩy hết chúng xuống vực từng tên một.

Chiếc cầu thứ tư do một con sư tử canh giữ.

Thấy Perceval tiến tới nó chồm vào người chàng miệng gầm gừ, chân cào mạnh vào vai chàng. Perceval mặc đau đớn và mặc cho máu chảy, tạt một nhát kiếm chặt phẳng đầu con thú dữ. Bọn canh giữ chiếc cầu thứ năm dũng mãnh hơn, cương quyết không lùi bước và chống trả ác liệt những cú đánh của Perceval. Nhưng thử hỏi có gì chống trả nổi cơn giận điên cuồng của Perceval?

- Lạy các thánh! - Perceval kêu lên. - Còn biết bao chiếc cầu nữa tôi phải qua để đến được lâu đài đây?

Chàng đến chiếc cầu thứ sáu cũng là chiếc cầu cuối cùng. Bọn lính canh nhìn thấy số phận những tên canh giữ năm chiếc cầu kia vội xin hàng Perceval và nộp kiếm cho chàng. Trong suốt thời gian nói trên chúa tể lâu đài Chết đứng trên tường thành xem xét, cảm tức không làm gì được khi quân của hắn hoặc chết hết hoặc đầu hàng vứt vũ khí trốn chạy khỏi Perceval.

- Cầm thay! - Hắn nghiến răng thốt lên. - Biết làm gì để ngăn chặn thằng đang lên cơn giận dữ điên cuồng này bây giờ! Những tên lính giỏi nhất của ta cũng đã phải hàng phục rồi! Thôi, ta đã biết giờ ta phải làm gì rồi!...

Tên chúa tể hung ác rút gươm chạy xuống cầu thang của tháp phòng ngự và xông ra sân lâu đài nơi Perceval vừa vào tới.

- Tên chúa tể lâu đài Chết kia, - Perceval thét, - quân của mi đã chết hết hoặc đầu hàng hết rồi! Nhưng ta khăng định với mi rằng ta không cho mi đầu hàng, tâm hồn độc ác của mi chỉ xứng với cái chết. Hãy xin Chúa Trời tha thứ tội lỗi mi đã phạm, vì mi sắp xuống cõi chết bây giờ! - Phải, ta sẽ chết, - tên chúa tể độc ác gào lên, - nhưng không phải theo cái cách mà ngươi nghĩ đâu! Không, ta không cho ngươi được hưởng niềm vui tự tay giết chết ta!

Các bạn thử nghĩ xem tên chúa tể độc ác lúc đó điên cuồng đến mức nào! Hắn vút khiên xuống đất, quay mũi gươm vào ngực rồi tự đâm vào mình sau đó tắt thở ngay.

- Kể ra cũng là một cái chết xứng đáng với con người hắn. - Có tiếng nói đằng sau Perceval. Chàng hiệp sĩ ngạc nhiên quay lại. Ngay cổng lâu đài là vị tu sĩ đã từng tiếp đón chàng nhiều lần. Nhưng chiếc áo vải len thô ông vẫn mặc ở nơi tu hành của mình đã được thay thế bằng chiếc áo choàng lễ bằng thứ vải đắt tiền, trên ngực áo thêu hình bình Graal bằng chỉ vàng cực kỳ tinh xảo.

Tu sĩ nói tiếp:

- Hiệp sĩ nên biết con người có tâm hồn đen tối này chính là em ruột của vua Câu Cá. Không có gì phải ngạc nhiên cả: qua Kinh Thánh theo như câu chuyện của Cain và Abel, ta đã chẳng được dạy rằng em có thể phản anh hay sao?

Tu sĩ trang nghiêm tiến đến chỗ Perceval và đặt tay lên vai chàng.

- Nay hiệp sĩ đã qua mọi thử thách. Đức tin và lòng can đảm của chàng đã hủy bỏ mọi cái xấu cái ác của lâu đài này, nơi trước đây chỉ biết tới những gì là thiêng liêng, là trong sạch. Hiệp sĩ hãy lại đây, - tu sĩ nói thêm. - Chúng ta sẽ xem xem chiếc bình Graal vô cùng thiêng liêng có đoái hiện ở nơi đã được thanh lọc này chăng?

Theo chân tu sĩ, Perceval đi qua các gian phòng trong lâu đài rồi đến cửa nhà thờ nhỏ của lâu đài.

Họ trân trọng đứng ngoài cửa và bỗng nhiên tiếng nhạc du dương thánh thót cất lên và một bản đồng ca có thể nói là của các thiên thần vang lên bài "Gloria in excelsis Deo", có nghĩa "Vinh quang thay Đức Chúa ở nơi tận cùng của Trời cao".

Perceval và tu sĩ bước vào thánh đường và quỳ xuống, chân thành cầu nguyện cho chiếc bình Graal thiêng liêng hiện ra trước mặt họ để cho họ thỏa nguyện.

Một luồng ánh sáng chói lòa đột ngột hiện ra trong khi bản đồng ca vô hình tiếp tục vang lên những lời ngợi ca Đức Chúa. Và bỗng nhiên, chiếc Bình Thiêng hiện ra giữa một luồng hào quang sáng rực, như đang treo lơ lửng trong không gian. Bên phía phải, Mũi Giáo đang giổ máu..Bên trái, Perceval nhận ra lưỡi kiếm đã dùng để chặt đầu thánh Jean mà Gauvain đã lấy được đem về cho vua Câu Cá.

Thế là, cuối cùng, cuối cùng! Những lời nói bao mong chờ đã thốt ra từ miệng Perceval!

- Thừa tu sĩ đáng kính, vì lòng tin của ngài, xin ngài hãy cho tôi biết những vật tôi thấy hiện ra là những cái gì vậy?

- Con ơi, - tu sĩ mặt sáng lên trả lời, - trước mặt con là Mũi Giáo mà tên đội trưởng đội trăm người Longin đã đâm Chúa Giê-su trên cây thánh giá. Còn cái bình con thấy kia là bình đã hứng những giọt máu chảy ra từ những vết thương của Đấng Cứu Thế, gọi là bình Graal, được mang từ nơi Đất Thánh tới vương quốc này bởi Joséphé d' Arimathie. Khi con người thánh thần này biết mình sắp chết, ông đã trao chiếc bình này cho con cháu mình cất giữ, rồi đến lượt con cháu ông cũng lại làm như thế. Vua Câu Cá mà trước đây chàng đã gặp ở đây là một trong những con cháu lâu đời của Joséphé, chính ngài đã cho xây dựng lâu đài này và ngôi nhà thờ nhỏ này để làm nơi lưu giữ và thờ phụng chiếc bình Graal cho xứng đáng với sự thiêng liêng của nó.

- Vậy chiếc bình này nay dành cho ai? Ai sẽ được giữ những di vật thiêng liêng này? - Perceval hỏi thêm.

- Con ơi, đây là lúc con được biết từ miệng cha những điều tối quan trọng. Perceval ạ, - tu sĩ nói tiếp, - con đúng là người con trai xứng đáng của Quả Phụ phu nhân.

- Vâng, hẳn như vậy rồi!

- Vậy con nên biết thêm một điều mà con chưa biết: mẹ con chính là em ruột của một vị vua tên là Pellés, người mà cả vương quốc này biết dưới tên gọi vua Câu Cá đáng kính...

- Lạy Chúa Trời toàn năng! - Perceval lắp bắp, bàng hoàng. - Vậy ra tôi là...

- Chàng thực ra là cháu của vua Câu Cá, -tu sĩ nói tiếp, - cũng là cháu của chúa tể lâu đài Chết, kẻ duy nhất trong dòng họ đã chọn con đường ác độc mà đi.

Perceval vội quỳ xuống trước mặt chiếc bình Graal và càng nhiệt tâm cầu nguyện chiếc bình thiêng liêng cho người chú đã chết.

- Giờ đây con sẽ có trả lời cho câu hỏi của con. Con là người cháu trực tiếp trong dòng họ của Joséphé d' Arimathie, vì vậy con là người được chọn giữ chiếc bình Graal vô cùng thiêng.liêng kể từ nay trở đi. Việc nó hiện ra trước mặt con chứng tỏ con được coi là xứng đáng với nhiệm vụ cao quý đó.

Trên ngưỡng cửa nhà thờ đứng đầy những gia nhân của vua Câu Cá trước đây, nhờ Chúa Trời thoát khỏi tay chúa tể lâu đài Chết nay biết tin kẻ tàn ác đã chết nên vui mừng trở về. họ quỳ xuống trước chiếc bình Graal trong khi ngôi nhà thờ tràn ngập bản hợp xướng ca ngợi Đức Chúa.

- Vinh quang thay Chúa Trời, nhờ Người mà cái Thiện đã thắng!

- Vinh quang thay Chúa Trời, bởi vì từ nay chiếc bình Graal lại có người đầy tớ trung thành và xứng đáng lưu giữ!

Đoạn kết Câu chuyện này đã làm chứng cho việc Đấng Cứu Thế, khi ngắm nhìn trái đất của con người, vô cùng hài lòng sung sướng vì lâu đài Graal đã được giành lại. Với lòng khoan dung bao la, Người đã làm dịu số phận của vương quốc, tránh cho vương quốc khỏi gặp phải những tàn bạo xấu xa mới nảy sinh.

Các tu sĩ cuối cùng có thể trở về các nhà tu để thờ phụng Người mà không sợ nơi tu hành bị hỏa hoạn hoặc bị những kẻ vũ trang tàn phá.

Các vùng đất phong của vương quốc từ nay lại được cai quản bởi những người tốt, trị vì với lòng ngay thẳng và công bằng.

Lâu đài Graal lấy lại được vẻ huy hoàng đã mất, thậm chí còn lộng lẫy hơn trước kia, bởi vì Perceval đã cho xây một ngôi mộ bằng đá hoa cương cho chú mình là vua Câu Cá. Chưa bao giờ trên trái đất này có một ngôi mộ nguy nga như thế.

Vào ngày tổ chức buổi lễ lớn rất long trọng để tưởng nhớ vị vua đã mất, người ta thấy một làn ánh sáng chói lọi xuất hiện và không bao giờ.tắt đi cả, rực rỡ ngời ngời suốt đêm ngày trên ngôi mộ con người thần thánh. Mọi người đều nhìn thấy qua phép thần này dấu hiệu ban ơn của Chúa Trời.

Một hôm Lancelot và Gauvain đến thăm lâu đài Graal, mang theo lời chào hỏi và tình bạn bè

của vua Arthur và các hiệp sĩ Bàn Tròn tới người bạn Perceval, nay là Đức ông của vùng đó. Hai chàng thông báo cho Perceval biết đã giải tán đoàn hiệp sĩ Bàn Tròn rồi, vì mục đích lập ra chỉ để đi tìm chiếc Bình Thiên Graal, nay không còn mục đích thì không cần tồn tại nữa, vinh quang lớn nhất đã đạt được rồi.

Lancelot và Gauvain sống bên Perceval ít lâu rồi ra về hoàn thành nguyện ước của các hiệp sĩ: thờ phụng Chúa Trời, bảo vệ kẻ bị đè nén áp bức, thực hiện công bằng chính trực.

Joséphé, người đã kể cho chúng ta nghe câu chuyện này, nói rằng không bao giờ Perceval rời lâu đài lên đường tìm kiếm các cuộc phiêu lưu nữa. Suốt đời chàng từ đó chỉ là thờ phụng các di vật linh thiêng mà chàng có nhiệm vụ lưu giữ.

Một thời gian rất lâu trôi qua như vậy. Nhưng một ngày kia, khi Perceval đang ở trong ngôi nhà thờ nhỏ, bỗng có một giọng nói cất lên:

- Perceval, ngươi sẽ không còn ở giữa loài người nữa. Và vì ngươi không có con cháu, Đức Chúa Toàn Năng đã quyết định ngươi sẽ để lại các di vật linh thiêng cho các nhà tu hành sùng đạo ở gần lâu đài. Khi ngươi đã trút linh hồn khỏi trần tục, bình Graal sẽ không xuất hiện ở nơi đây nữa nhưng vẫn phải được thờ phụng mãi mãi như bây giờ.

Perceval quay về tứ phía như giọng nói căn dặn chàng, sau đó chẳng bao lâu trút linh hồn, được toàn vương quốc khóc thương và kính trọng.

Sau khi chàng không còn nữa thì lâu đài cũng tự hủy hoại dần một cách bí ẩn và rồi không còn ai ở đó nữa. Tuy nhiên ngôi nhà thờ nhỏ vẫn tồn tại ở nơi cũ và thần diệu thay, nó hoàn toàn nguyên vẹn. Tiếng đồn về phép thần này khiến cho bao kẻ tò mò lui tới định vào tận nơi nhưng không ai vào được bên trong.

Vậy là câu chuyện rất linh thiêng về chiếc bình Graal thế là đã hết. Joséphé, người mà nhờ ông ký ức về nó còn mãi mãi, giờ đây ban phước lành cho tất cả những ai được nghe câu chuyện này. Mong sao đến lượt họ lại kể cho những người khác nghe để lưu truyền qua mọi thế hệ câu chuyện có thực này..

Hết

